



THE WAY FORWARD

35 NĂM ĐỒNG HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
GEMADEPT CORPORATION

2024

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

- 02. Mục Lục
- 05. Giới thiệu về Gemadept
- 06. Danh mục các từ viết tắt
- 07. Thông tin Công ty



Chương I: Kiến Tạo Nền Tảng

- 10. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 12. Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi của Công ty
- 14. Giới thiệu về Gemadept
- 16. Quá trình hình thành và phát triển
- 18. Ngành nghề kinh doanh và các dịch vụ
- 22. Công ty con – Công ty liên kết, liên doanh



Chương II: Lan Tỏa Giá Trị

- 28. Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản trị
- 29. Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát – Ban Tổng giám đốc
- 32. Thông tin cổ đông và cổ phần
- 37. Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa
- 38. Báo cáo của Hội đồng quản trị
- 44. Báo cáo Đánh giá của Thành viên HĐQT Độc lập
- 45. Báo cáo của Ban kiểm soát
- 48. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 62. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt
- 64. Báo cáo quản lý rủi ro
- 69. Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư



Chương III: Xây Đắp Tương Lai

- 72. Khối cảng Phước Long và Bình Dương
- 77. Cảng Nước sâu Gemalink
- 82. Cảng Nam Hải
- 83. Cảng Nam Hải Đình Vũ
- 84. Cụm Cảng Nam Đình Vũ
- 87. Cảng Nam Hải ICD
- 89. Cảng Dung Quất
- 92. Báo cáo hoạt động Logistics
- 96. Vận tải container quốc tế và nội thủy
- 97. Vận tải hàng siêu trường siêu trọng
- 98. Đại lý tàu biển
- 98. Đầu tư, quản lý đội tàu
- 100. Cảng hàng hóa hàng không SCSC
- 103. Mekong Logistics
- 106. Trung tâm tiếp vận xe ô tô K'line Gemadept (KGL)
- 108. Đầu tư chiến lược - Trồng rừng
- 110. Đầu tư chiến lược - Bất động sản



Chương IV: Tăng Trưởng Bền Vững

- 114 Báo cáo của ban Tổng Giám Đốc
- 117 Báo cáo Kiểm toán năm 2023
- 118 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 123 Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 126 Phụ lục 1
- 128 Phụ lục 2
- 130 Phụ lục 3
- 132 Phụ lục 4



THE WAY FORWARD

CÂU CHUYỆN THƯƠNG HIỆU GEMADEPT

Tên tuổi Gemadept gắn với một giai đoạn lịch sử đất nước bắt đầu đổi mới, những năm 90 của thế kỷ 20. Khởi nghiệp bằng những hoài bão mở đường trên biển, với những chuyến tàu container đầu tiên đưa giá trị Việt ra bốn bể, đón cơ hội từ khắp năm châu, Gemadept đang trở thành một thương hiệu hàng đầu trong ngành Khai thác Cảng biển, Logistics của Việt Nam.

Trải qua hơn 3 thập kỷ trưởng thành và phát triển, Gemadept đã có những dấu ấn đậm nét trong ngành hàng hải của đất nước, góp phần thay đổi cả một ngành công nghiệp dịch vụ container. Tiên phong triển khai những mô hình hoàn toàn mới, Gemadept trở thành doanh nghiệp niêm yết đầu tiên đầu tư xây dựng Cảng biển, đột phá mở ICD, Cảng hàng hóa Hàng không hiện đại bậc nhất và hệ sinh thái Logistics tích hợp. Đặc biệt hơn, qua hơn 3 thập kỷ với nhiều chuyến biển, ngành hàng hải Việt Nam đã ghi nhận một Công ty niêm yết duy nhất sở hữu chuỗi cảng dọc chiều dài Bắc – Trung – Nam, đặc biệt siêu Cảng nước sâu Gemalink, nằm trong số 19 thương cảng trên thế giới có thể đón nhận siêu tàu Megaship.

Tương lai rộng mở, với Tầm nhìn, Sứ mệnh và các Giá trị cốt lõi, Gemadept đang tiếp tục xây dựng một hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics vững mạnh và hiệu quả hàng đầu Việt Nam. Vững bước tiên phong, nâng tầm khu vực, Gemadept đang nỗ lực xây dựng thương hiệu một Tập đoàn phát triển trường tồn, phấn đấu tiến lên sánh vai với những tên tuổi lớn của ngành hàng hải thế giới.

Gemadept đang tiến vào một “*Kỷ nguyên phát triển năng động, hiệu quả và bền vững*”. Ban lãnh đạo cùng toàn thể Cán bộ Nhân viên Công ty nỗ lực hơn nữa với tinh thần, ý chí Việt, văn hóa Gemadept, vận dụng sáng tạo, tiến bộ công nghệ thế giới... góp phần mang lại thịnh vượng cho đất nước, đối tác, khách hàng, cổ đông và những người đồng hành.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BCPTBV	Báo cáo phát triển bền vững
BCTC	Báo cáo tài chính
BCTN	Báo cáo thường niên
BKS	Ban kiểm soát
BTGD	Ban tổng giám đốc
Công ty	Công ty Cổ phần Gemadept
CAGR	Tăng trưởng kép bình quân
CBTT	Công bố thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
EBITDA	Thu nhập trước thuế, khấu hao và lãi vay
ERP	Phần mềm quản lý
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
Gemadept	Công ty Cổ phần Gemadept
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
HĐQT	Hội đồng quản trị
PR-IR	Quan hệ công chúng – Quan hệ nhà đầu tư
M&A	Mua bán và sáp nhập
MTV	Một thành viên
PTBV	Phát triển bền vững
QLRR	Quản lý rủi ro
R&D	Nghiên cứu và phát triển
ROA	Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản
ROE	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TSCĐ	Tài sản cố định
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VAS	Chuẩn mực kế toán Việt Nam

THÔNG TIN CÔNG TY

Tên Công ty	: Công ty Cổ phần Gemadept
Tên tiếng Anh	: Gemadept Corporation
Mã cổ phiếu	: GMD
ĐKKD và MST	: 0301116791
Vốn điều lệ	: 4.139.826.090.000 VNĐ (tại thời điểm 31/12/2024)
Trụ sở chính	: Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại	: (84.28) 38 236 236
Fax	: (84.28) 38 235 236
Email	: info@gemadept.com.vn
Website	: www.gemadept.com.vn

BAN BIÊN TẬP BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN – BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thẩm quyền phê duyệt báo cáo :

Nguyễn Thanh Bình – Tổng giám đốc

Trưởng ban biên tập:

Nguyễn Thị Thu Thảo - TP. Quan hệ Công chúng và Nhà đầu tư

Thành viên:

Nguyễn Hoàng Anh - Trưởng nhóm PR-IR

Đỗ Ngọc Khánh Nhi - Chuyên viên PR-IR

Nguyễn Diệu Anh - Chuyên viên PR-IR

Phạm Hoàng Thu Uyên - Chuyên viên PR-IR

THÔNG TIN LIÊN HỆ BAN BIÊN TẬP:

Phòng Quan hệ Công chúng và Nhà đầu tư

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Gemadept

Lầu 21, Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,

Quận 1, TP.HCM

Tel: (84.28) 38 236 236 / Ext: 117

Email: ir@gemadept.com.vn



KIẾN TẠO NỀN TẢNG

Chương I: KIẾN TẠO NỀN TẢNG

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sứ mệnh - Tâm nhìn - Giá trị cốt lõi của Công ty

Giới thiệu về Gemadept

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề kinh doanh và các dịch vụ

Công ty con - Công ty liên kết, liên doanh

Thông điệp của CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông, Quý khách hàng, Đối tác và các bên hữu quan,

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể Cán bộ Nhân viên Gemadept, tôi xin chân thành cảm ơn quý vị Cổ đông, quý Khách hàng, Đối tác, các Cơ quan chức năng và các bên hữu quan luôn quan tâm, tin tưởng, ủng hộ và đồng hành cùng Gemadept trong suốt hành trình phát triển 35 năm qua.

Năm 2024 thế giới tiếp tục đối diện với nhiều biến động mạnh mẽ. Tình hình địa chính trị các nước và căng thẳng tại Biển Đỏ tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động lên các mạch máu chuỗi cung ứng và hoạt động giao thương toàn cầu. Kinh tế thế giới tiếp tục quá trình phục hồi chậm và không đồng đều. Các thị trường xuất khẩu chủ lực của chúng ta như Châu Âu, Mỹ, Trung Quốc... đối mặt với nhiều thách thức.

Bằng sự kiên cường, chủ động, linh hoạt và đồng lòng của Chính phủ cùng cộng đồng doanh nghiệp, Việt Nam đã có sự lội ngược dòng đáng ghi nhận với tăng trưởng cả năm đạt 7,09% - là điểm sáng tăng trưởng kinh tế trong khu vực và thế giới.

Đối với Gemadept, năm 2024 là một năm khá thành công khi chúng ta đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu về Doanh thu, Lợi nhuận được Đại hội đồng Cổ đông tin tưởng giao phó, tạo tiền đề quan trọng để hoàn thành kế hoạch Tầm nhìn 2025, và là cơ sở để Công ty hướng đến những mục tiêu trong Tầm nhìn 5 năm tiếp theo (2026-2030).

Tại cửa ngõ miền Bắc, hiện nay chúng ta đang khẩn trương hoàn thiện thi công Giai đoạn 3 của cụm cảng Nam Đình Vũ, dự kiến hoàn thành đưa vào khai thác ngay trong Q.4/2025, tăng thêm 50% so với công suất hiện hữu, nâng tổng công suất của cụm cảng lên gần 2 triệu TEU. Dự án sở hữu nhiều lợi thế vượt trội, khi hoàn thành có thể tiếp nhận 7 tàu feeder cùng lúc.

Đặc biệt, chúng ta là doanh nghiệp tiên phong trong ngành Hàng hải được Chính phủ giao triển khai dự án Quốc gia, nâng cấp luồng Kênh Hà Nam. Dự án góp phần khơi thông luồng lạch, gia tăng sức

chở của tàu, tiết giảm thời gian và chi phí Logistics, đồng thời gia tăng lợi thế vượt trội của cụm cảng Hải Phòng nói chung và cảng Nam Đình Vũ nói riêng.

Tại phía Nam, Cảng Gemalink giai đoạn 1 đã thiết lập những kỷ lục mới về năng suất xếp dỡ trong lịch sử của ngành khai thác cảng Việt Nam, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của cụm cảng Cái Mép, là cơ sở để chúng ta triển khai xây dựng Gemalink giai đoạn 2A trong năm 2025, tăng thêm gần 50% so với công suất hiện hữu, để đưa vào khai thác dự kiến trong vòng 18 tháng sau khởi công. Cảng Gemalink đã và đang đóng góp tích cực nâng cao vị thế cụm cảng Cái Mép lên vị trí thứ 7 toàn cầu về hiệu quả khai thác (theo World Bank 2024), hướng đến trở thành một Trung tâm trung chuyển quan trọng hàng đầu châu Á.

Bước sang năm 2025, chúng ta có sự khởi đầu khá thuận lợi trong Quý 1 với GDP tăng 6,93%, cho thấy kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát và các cân đối lớn tiếp tục được đảm bảo. Tuy nhiên, việc Mỹ đang xem xét áp dụng chính sách thuế quan mới với các nước được dự báo sẽ tác động đến kinh tế toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Việc này cũng thúc đẩy tiến trình Việt Nam tái cấu trúc nền kinh tế, đa dạng hóa thị trường và chuỗi cung ứng. Giai đoạn 3 tháng kể từ khi Mỹ tuyên bố tạm dừng áp thuế đối ứng với hầu hết các quốc gia là thời gian thuận lợi để đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu, tích cực đàm phán thuế quan, xây dựng kế hoạch thích ứng và chuẩn bị các nguồn lực cho thời gian tới.

Năm 2025, Gemadept bước vào tuổi 35 tròn đầy, cũng là năm cuối hiện thực hóa Tầm nhìn 2021-2025 và tạo nền tảng cho việc xây dựng Tầm nhìn 2030. Với lợi thế vượt trội về Hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics, kết nối giao thương giữa Việt Nam với ASEAN, toàn vùng nội Á và Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Phi..., chúng ta giữ vững tâm thế, linh hoạt ứng phó với những biến động của thị trường; đẩy mạnh hợp tác đối tác; chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các dự án Quốc gia cũng như các dự án tăng cường sản xuất kinh doanh.



Đồng hành cùng Chính phủ và cộng đồng Doanh nghiệp, Gemadept với ý chí kiên định và niềm tin vững chắc, tiếp tục nỗ lực hết sức mình cùng các Khách hàng, Đối tác, Cổ đông vững vàng, hợp lực vượt qua giai đoạn thử thách để cùng đưa Đất nước tiến lên trên con đường phát triển.

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, tôi xin kính chúc quý vị Cổ đông, quý Khách hàng, Đối tác và các bên hữu quan sức khỏe, an lành, hạnh phúc và thành công!

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Đỗ Văn Nhân



THE WAY FORWARD



SỨ MỆNH

Thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tạo ra giá trị gia tăng cho đất nước, doanh nghiệp và đối tác đồng hành thông qua chuỗi dịch vụ, giải pháp vượt trội.



TẦM NHÌN

Trở thành Tập đoàn dẫn đầu Việt Nam về Hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics.



GIÁ TRỊ MANG ĐẾN CHO KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC

Vượt trội - Tiên phong - Đồng hành và Phát triển.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

DÂN TỘC

Tự hào là một thương hiệu Việt sánh vai bình đẳng với các tên tuổi toàn cầu có mặt tại Việt Nam. Thắp sáng thêm ngọn lửa niềm tin và khát vọng góp phần mang lại một tương lai tươi sáng cho những người đồng hành và cho đất nước.

TIÊN PHONG

GMD - “Gen Mở Đường”: khẳng định năng lực của mỗi con người Gemadept, tiên phong mở ra những con đường mới và không ngừng thách thức mọi giới hạn của bản thân.

TRÁCH NHIỆM

Nhận trách nhiệm và sử dụng nguồn lực có quyền kiểm soát để vượt qua thách thức. Trách nhiệm đối với Công ty, trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác và trách nhiệm đối với cộng đồng.

CHÍNH TRỰC

Sống ngay thẳng, chân thật với người khác và với chính mình. Ngay thẳng, nhất quán từ trong suy nghĩ cho đến hành động. Lời nói đi đôi với việc làm; Nói ít làm nhiều.

ĐỔI MỚI

Liên tục đổi mới về công tác quản trị, kế thừa, chất lượng nguồn nhân lực; ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến hướng đến hiệu quả hoạt động cao nhất.

KẾT NỐI

Điều làm nên sức mạnh Gemadept chính là sự gắn kết mật thiết, bền chặt giữa các thành viên với nhau và với Công ty; giữa Công ty với quý khách hàng, đối tác và các bên hữu quan.

Chung sức, đồng lòng; Cộng hưởng sức mạnh; Gắn kết cùng phát triển.

9 NGUYÊN TẮC VĂN HÓA

GEN MỞ ĐƯỜNG

"Gen Mở Đường" khẳng định năng lực của mỗi thành viên Gemadept với tinh thần tiên phong, dám nghĩ dám làm, mở ra những hướng đi mới, cách làm mới hiệu quả hơn.

NHẬN TRÁCH NHIỆM

Nhận trách nhiệm và sử dụng nguồn lực có quyền kiểm soát để vượt qua thách thức.

LUÔN CHÍNH TRỰC

Thành công của Gemadept được xây dựng trên uy tín. Uy tín của Gemadept được xây dựng từ sự chính trực của mỗi thành viên Gemadept.

NGƯỜI CHƠI CHÍNH

Khi có khó khăn, trở ngại, mỗi người Gemadept đều là một "người chơi chính" quả cảm và nhiệt thành.

TỰ LỰA CHỌN

Tôi chọn Gemadept vì tôi thấy mình phù hợp và thoải mái trong môi trường và văn hóa của Gemadept. Tôi đã chọn Gemadept thì tôi sẽ vui vẻ và cùng Gemadept phát triển.



LÀM TỐT NHẤT

Làm tốt nhất, với công ty là hướng đến dẫn đầu trong ngành, với cá nhân là sẽ trở thành những người giỏi nhất trong công việc của mình.

PHẢI TỐT HƠN

Mục tiêu hôm nay phải tốt hơn ngày hôm qua và ngày mai sẽ tốt hơn hôm nay.

TIN VÀ DỪNG

Cần quy tụ, tuyển dụng bồi dưỡng được nhiều người có đức có tài, có niềm tin, có chung chí hướng. Cần có "Hệ thống" để đảm bảo mọi hoạt động đều hướng tới mục tiêu; cùng một tầm nhìn và sứ mệnh. Cần phải "Kiểm tra, giám sát" để đảm bảo cho các công việc và hành động đúng hướng, để phát hiện, loại bỏ những việc thừa, lãng phí. Cần phải có "Kế thừa" để đảm bảo sự trường tồn của Gemadept.

VƯỢT TRỞ NGẠI

Không có trở ngại nào là không thể vượt qua; Ở đâu có ý chí, ở đó có con đường.

VỀ CÔNG TY: GEMADEPT – 35 MÙA XUÂN ĐỒNG HÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÙNG ĐẤT NƯỚC

Công ty Cổ phần Gemadept (MCK HOSE: GMD) được thành lập vào năm 1990, cùng quốc gia khởi nghiệp. Với ý chí và khát vọng đóng góp cho sự phát triển của đất nước, Gemadept đã chọn con đường tiên phong, vạch ra những hướng đi mới, trở thành doanh nghiệp đầu tiên đưa dịch vụ container vào Việt Nam và kết nối những tuyến hàng hải để đưa hàng hóa Việt Nam đến với các thị trường quốc tế.

Những dấu ấn tiên phong của Gemadept trong việc triển khai dịch vụ vận chuyển container bằng đường biển, khai thác cảng cạn (ICD), vận tải Mid-stream, dịch vụ container lạnh... đã hòa vào ngành hàng hải nước nhà những nhịp điệu mới mang hơi thở hiện đại.

Năm 1993 đánh dấu một chương phát triển mới khi Gemadept trở thành một trong 3 doanh nghiệp đầu tiên được Nhà nước chọn thí điểm cổ phần hóa. Mốc son kế tiếp là việc cổ phiếu Gemadept được niêm yết trên TTCK Việt Nam từ năm 2002.

Trải qua chặng đường 35 năm, Gemadept luôn kiên định trong từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế đất nước, hướng đến hiện thực hóa tầm nhìn trở thành doanh nghiệp dẫn đầu Việt Nam về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics. Ngày nay, nói đến Gemadept là nói đến mạng lưới Cảng và Logistics quy mô, hiện đại đang trong quá trình Xanh hóa và Số hóa mạnh mẽ, tọa lạc tại những vị trí huyết mạch của nhiều tỉnh thành trong cả nước và vươn sang các quốc gia trong khu vực. Càng vinh dự hơn khi Gemadept là người bạn đồng hành đáng tin cậy của hàng nghìn khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.

Trong lĩnh vực khai thác Cảng, Gemadept là công ty niêm yết duy nhất sở hữu và khai thác hệ thống cảng trải dài từ Bắc vào Nam, đa dạng về loại hình từ cảng cạn (ICD) đến cảng sông, cảng biển, đặc biệt cảng nước sâu Gemalink quy mô hàng đầu cả nước và nằm trong Top 19 thương cảng của thế giới có thể đón thế hệ tàu Megaship lớn nhất hiện nay. Hệ thống cảng của Gemadept có năng lực đáp ứng nhu cầu tăng trưởng cao của thị trường, phục vụ hàng hóa xuất nhập khẩu, thúc đẩy dòng chảy kinh tế trong giai đoạn nước ta đang vươn mình, bứt phá và hội nhập thương mại sâu rộng toàn cầu.

Trong lĩnh vực Logistics, Gemadept sở hữu và khai thác hệ thống các Trung tâm phân phối hiện đại tại các vùng kinh tế trọng điểm, tổng diện tích hàng trăm nghìn mét vuông, thực hiện hàng triệu tấn hàng hóa mỗi năm.

Hiện nay, Gemadept là doanh nghiệp cổ phần duy nhất cung cấp các dịch vụ và giải pháp quản trị chuỗi cung ứng toàn diện với hệ thống Logistics bao gồm 6 lĩnh vực: Cảng hàng hóa hàng không, Trung tâm phân phối hàng hóa, Vận tải hàng siêu trường siêu trọng, Vận tải biển-thủy, Logistics hàng lạnh và Logistics ô tô.

Với quy mô, năng lực, thương hiệu và kết quả kinh doanh, Gemadept được các tổ chức trong và ngoài nước vinh danh với nhiều giải thưởng uy tín. Trong 3 năm gần đây, Gemadept tiếp tục được Forbes Việt Nam vinh danh trong Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam, Forbes Châu Á vinh danh, dẫn đầu Top 10 Công ty uy tín ngành Logistics, Top 20 Báo cáo thường niên và Báo cáo Phát triển bền vững có độ tin cậy cao và tiến bộ vượt trội tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp Niêm yết, Top 50 doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam, v.v... Những đánh giá khách quan từ các tổ chức uy tín, các chuyên gia, khách hàng và đối tác là minh chứng cho độ tin cậy, vai trò và vị thế của Gemadept trên thị trường.

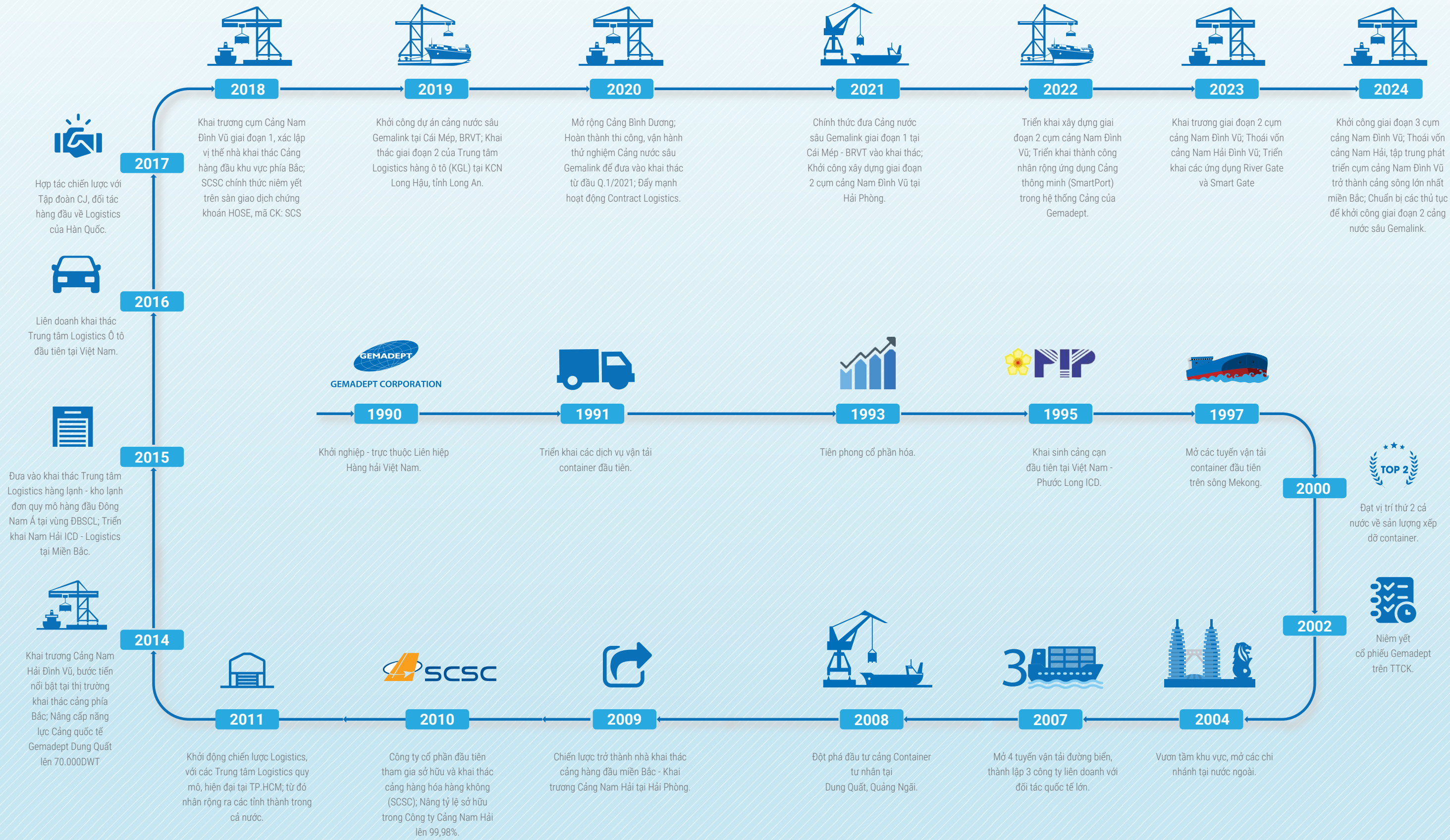
Bước sang tuổi đời 35, trẻ trung, năng động và căng tràn nhựa sống, Gemadept tiếp nối những dấu chân tiên phong với việc tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới để làm giàu hơn, sâu sắc hơn Hệ sinh thái Cảng và Logistics, đem đến những giá trị vượt trội cho khách hàng, đối tác và các bên hữu quan.

Trong tương lai, với những dự án mang tầm vóc quốc gia, đầu tư phát triển chuỗi dịch vụ cả chiều rộng và chiều sâu; tăng cường hợp lực, hợp tác cùng phát triển; nâng cao hiệu quả hoạt động; chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; chú trọng trách nhiệm xã hội; những chuyển động vững chắc trong tiến trình Xanh hóa - Số hóa... Gemadept khát khao viết tiếp những khúc tráng hoa, hòa chung vào bản hợp xướng của ngành Hàng hải, quyết tâm đưa Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, chung tay xây dựng đất nước văn minh, hiện đại và phồn vinh.

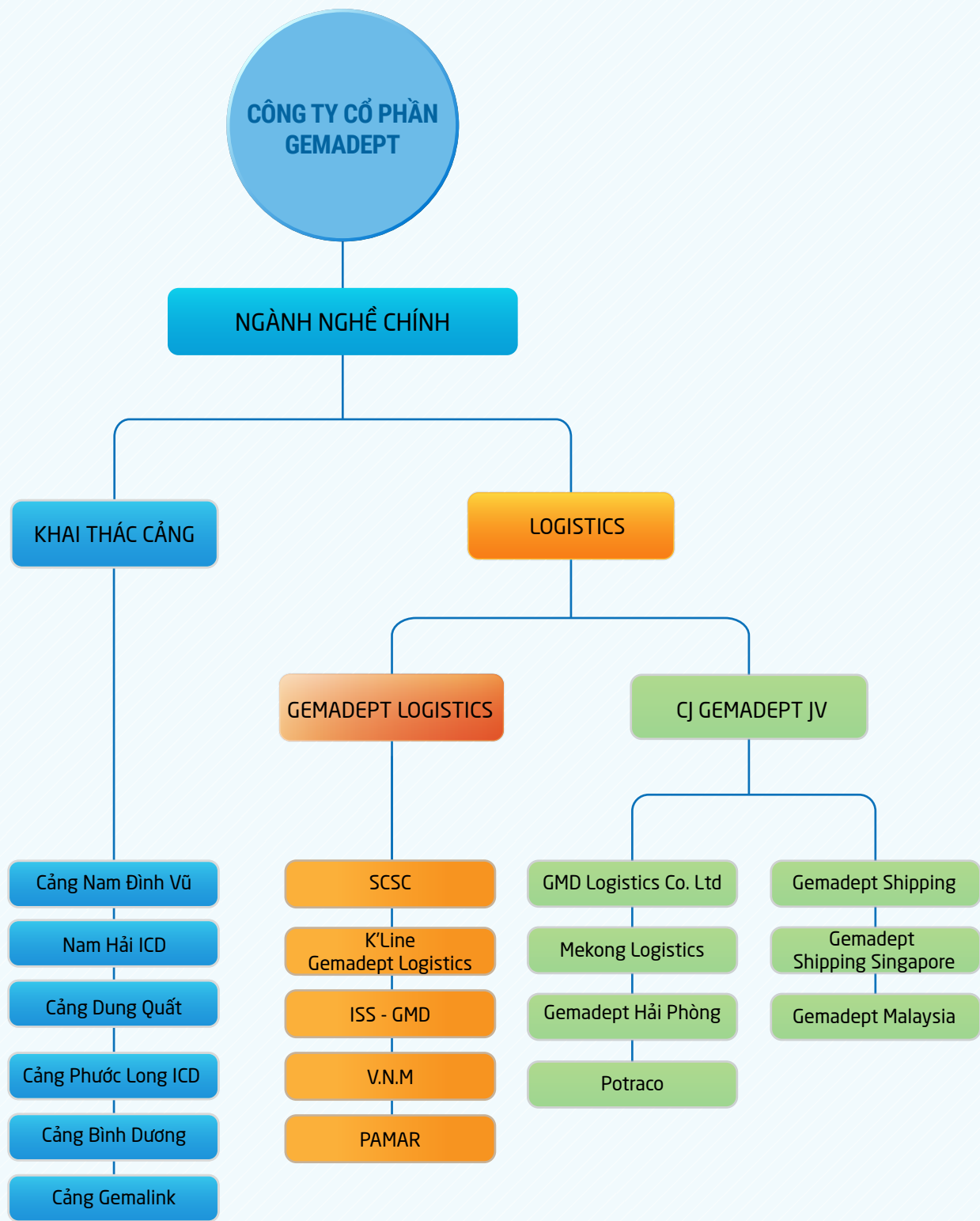
KỶ NGUYÊN NĂNG ĐỘNG HIỆU QUẢ VÀ BỀN VỮNG



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH & CÁC DỊCH VỤ



ĐỊA BÀN KINH DOANH VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Với chiến lược tập trung phát triển hai lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics, Gemadept sở hữu và khai thác hệ sinh thái Cảng và Logistics trải dài Bắc - Trung - Nam (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ngãi, Tây Nguyên, TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ, ĐBSCL...) và vươn sang các quốc gia lân cận (Singapore, Hong Kong, Trung Quốc, Campuchia, Lào...).



MẠNG LƯỚI CẢNG

Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
Nam Hải ICD	Cảng Dung Quất	Phước Long ICD
Cảng Nam Đình Vũ		Cảng Gemalink
		Cảng Bình Dương



MẠNG LƯỚI LOGISTICS

Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
TTPP Hưng Yên	Kho Buôn Mê Thuật	Suntory Pepsi Inhouse
TTPP Nam Hải		GroupeSeb Inhouse (BD)
TTPP Hải Dương		GroupeSeb Inhouse (HCM)
TTPP Gia Lâm		Hyosung Inhouse
Logistics		GS25 Inhouse
Diana Unicham inhouse		TTPP Tân Bình
TTPP Bắc Ninh		Kho GLC Phước Sơn
		Cần Thơ Pepsi
		TTPP Mekong Logistics
		Ga Hàng Không SCSC
		Kho Kinh Đô
		TTPP An Thạnh
		Cần Thơ SeaVina
		TTPP Sóng Thần

ĐỊA BÀN KINH DOANH VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG



LOẠI HÌNH DỊCH VỤ

Với hệ sinh thái Cảng và Logistics, Gemadept cung cấp các dịch vụ tích hợp, đa dạng và toàn diện, đem đến cho khách hàng những giải pháp tối ưu giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và đạt hiệu quả cao:

CÁC DỊCH VỤ KHAI THÁC CẢNG	CÁC DỊCH VỤ LOGISTICS
› Dịch vụ kho bãi container, cảng sông, cảng biển › Xếp dỡ, kiểm đếm, giao nhận, đóng rút hàng hóa › Khai thuế hải quan › Cung ứng, vệ sinh, sửa chữa, bảo trì container và tàu biển › Dịch vụ ICD, kho, bãi ngoại quan, kho CFS › Dịch vụ container lạnh › Và các dịch vụ khác liên quan	› Dịch vụ Logistics 3PL › Trung tâm phân phối hàng hóa, kho ngoại quan, kho lạnh › Vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, đường thủy nội địa, đường bộ, đường hàng không › Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng › Cảng hàng hóa hàng không › Đại lý vận tải, giao nhận hàng hóa › Dịch vụ chuỗi cung ứng lạnh › Trung tâm Logistics xe ô tô, dịch vụ PDI › Tư vấn giải pháp Logistics › Và các dịch vụ khác liên quan



CÔNG TY CON

CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

Tại thời điểm cuối năm, Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ, 21 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ và 17 công ty liên doanh, liên kết (tại thời điểm đầu năm, Tập đoàn có 21 công ty con và 16 công ty liên doanh, liên kết). Toàn bộ các công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

1A. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cảng Nam Đình Vũ	Lô CA1, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	60,00%	60,00%	60,00%	60,00%
Công ty Cổ phần ICD Nam Hải	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	75,00%	75,00%	75,00%	75,00%
Công ty Cổ phần Cảng Quốc tế Gemadept –Dung Quất	Bến số 1 – Cảng tổng hợp Dung Quất, Xã Bình Thuận, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	80,40%	80,40%	80,40%	80,40%
Công ty TNHH Cảng Phước Long	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ (i)	429/4 Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Khu phố 7, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam	46,00%	46,00%	54,00%	54,00%
Công ty TNHH Thiết bị và Dịch vụ Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH ISS – Gemadept	45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	51,00%	51,00%
Công ty TNHH MTV Vận tải Hàng hải Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Công nghiệp Cao su Thái Bình Dương	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Monduliri, Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Hoa Sen Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Monduliri, Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty Cổ phần Niềm Kiêu Hãnh Thái Bình Dương	Rovak village, RoYo commune, Quận Koh Nhaeak, Tỉnh Monduliri, Campuchia	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Tổng hợp V.N.M	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	100%	100%	100%	100%

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phát triển Hạ tầng Gemadept	147 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, TP. Tân An, Tỉnh Long An, Việt Nam	50,00%	50,00%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Gemadept Vũng Tàu	1/1A Phạm Hồng Thái, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	70,00%	70,00%	70,00%	70,00%
Công ty Cổ phần Gemadept Miền Trung	Tầng 9, Tòa nhà Indochina Riverside Tower, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam	98,04%	98,04%	100%	100%
Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương	TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình :Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	80,09%	80,09%	80,09%	80,09%
Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Bình Dương	TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	48,05%	48,05%	60,00%	60,00%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Gemadept	4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	60,00%	60,00%	60,00%	60,00%
Công ty TNHH Liên doanh GMD ASL	4 Lê Thánh Tôn, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	30,60%	30,60%	51,00%	51,00%
Công ty TNHH Liên doanh GNL (ii)	Lô CN3, Khu công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam	30,60%	-	51,00%	-
Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải (iii)	201 Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	-	99,98%	-	99,98%

(i) Tập đoàn nắm quyền kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Trường Thọ do được sự ủy quyền của một số cổ đông để đạt tỷ lệ quyền biểu quyết trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông là 54%.

(ii) Trong năm, Công ty Cổ phần Dịch vụ Cảng Gemadept góp vốn thành lập Công ty TNHH Liên doanh GNL với tỷ lệ góp vốn là 51%..

(iii) Trong năm, Công ty mẹ đã hoàn tất chuyển nhượng vốn tại Công ty Cổ phần Cảng Nam Hải.

CÔNG TY CON

CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH *(Tiếp theo)*

1B. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT ĐƯỢC PHẢN ÁNH TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT THEO PHƯƠNG PHÁP VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	biểu quyết	Số đầu năm
Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept	Lô J1, Đường số 8, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty Cổ phần Mekong Logistics	Khu công nghiệp Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	25,02%	25,02%	25,02%	25,02%
Công ty TNHH MTV Gemadept Hải Phòng	4 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam	49,10%	49,10%	49,10%	49,10%
Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Công ty TNHH MTV Vận tải biển Gemadept	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Gemadept Shipping Singapore Pte. Ltd.	63 Market Street #05 – 01A Bank of Singapore Centre, Singapore, 048942	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Gemadept (Malaysia) Sdn. Bhd.	No.68B, Jalan Batai Laut 4, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia	51,00%	51,00%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link ⁽ⁱ⁾	Ấp Tân Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	65,13%	65,13%	50,00%	50,00%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	36,24%	36,42%	36,24%	36,42%
Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn ⁽ⁱⁱ⁾	213/13 đường Nguyễn Gia Trí, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	32,02%	-	39,98%	-
Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	50,00%	50,00%	50,00%	50,00%

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
		Số cuối năm	Số đầu năm	biểu quyết	Số đầu năm
Công ty TNHH Golden Globe	Bản Sibunhuang, Quận Chanthabouly, Thủ đô Vientiane, Lào	40,00%	40,00%	40,00%	40,00%
Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	117 Lê Lợi, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	45,00%	45,00%	45,00%	45,00%
Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	267 Quang Trung, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội, Việt Nam	26,56%	26,56%	26,56%	26,56%
Công ty Cổ phần Du lịch Minh Đạm	Cầu Tum, Khu phố Hải Tân, Thị trấn Phước Hải, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	40,00%	40,00%	40,00%	40,00%
Công ty Cổ phần Thương cảng Vũng Tàu	973 Đường 30/4, Phường 11, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam	26,78%	26,78%	26,78%	26,78%

(i) Mặc dù tỷ lệ phần sở hữu của Tập đoàn trong Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept –Terminal Link là hơn 50% nhưng theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link quy định các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 76% tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua. Do đó khoản đầu tư này được trình bày ở khoản mục “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

(ii) Trong năm Công ty Cổ phần Cảng Bình Dương đã mua 1.999.184 cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn tương đương 39,98% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.





LAN TỎA GIÁ TRỊ

Chương II: LAN TỎA GIÁ TRỊ

Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản trị

Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát - Ban Tổng giám đốc

Thông tin cổ đông và cổ phần

Quá trình tăng vốn điều lệ từ khi cổ phần hóa

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Báo cáo của Ban kiểm soát

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

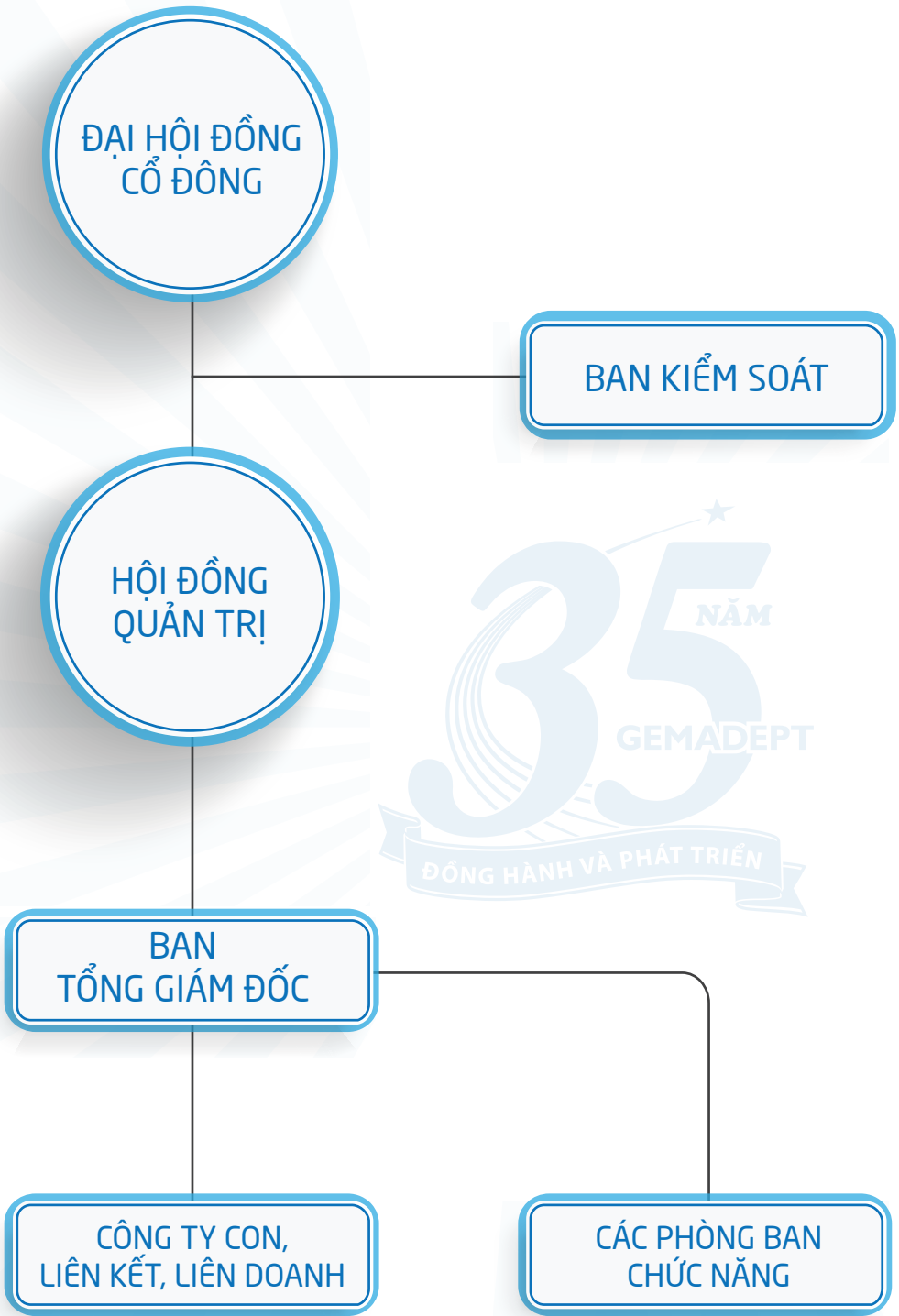
Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của các thành viên quản lý chủ chốt

Báo cáo quản lý rủi ro

Báo cáo hoạt động quan hệ nhà đầu tư

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN TRỊ

Sơ đồ tổ chức của Gemadept được triển khai chặt chẽ, khoa học, đảm bảo hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy tối đa năng lực, chuyên môn và hiệu quả. Trách nhiệm từ các cấp Quản lý, các Phòng ban, Đơn vị cho đến từng cá nhân được phân định rõ ràng, cụ thể, đảm bảo để Công ty hoạt động thông suốt, hợp lực sức mạnh tập thể, góp phần đưa Gemadept phát triển cân bằng, bền vững và trường tồn.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trải qua 35 năm hình thành và phát triển, Gemadept ngày nay là một doanh nghiệp hàng đầu về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics tại Việt Nam. Thành quả đó được kết tinh từ sự nhiệt thành, chung sức và nỗ lực của các thể hệ người Gemadept cùng với các đối tác đồng hành, dưới sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo có năng lực, tầm nhìn, tận tụy vì những giá trị tốt đẹp đem đến cho các bên liên quan, góp phần phụng sự cho sự phát triển của ngành, của nền kinh tế và Đất nước.

Hội đồng quản trị Gemadept gồm 10 thành viên - Ban kiểm soát gồm 3 thành viên và Ban Tổng giám đốc gồm 4 thành viên.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
 Ông ĐỖ VĂN NHÂN Chủ tịch HĐQT		
 Ông CHU ĐỨC KHANG Phó Chủ tịch HĐQT	 Ông NGUYỄN THANH BÌNH Thành viên HĐQT	 Ông SHINYA HOSOI Thành viên HĐQT
 Bà NGUYỄN MINH NGUYỆT Thành viên HĐQT	 Bà BÙI THỊ THU HƯƠNG Thành viên HĐQT	 Ông VŨ NINH Thành viên HĐQT
 Ông NGUYỄN VĂN HÙNG Thành viên HĐQT Độc lập	 Ông LÂM ĐÌNH DU Thành viên HĐQT Độc lập	 Ông NGUYỄN THÁI SƠN Thành viên HĐQT Độc lập

BAN KIỂM SOÁT



Ông LƯU TƯỜNG GIAI
Trưởng Ban Kiểm Soát



Bà VŨ THỊ HOÀNG BẮC
Thành viên Ban Kiểm Soát



Ông TRẦN ĐỨC THUẬN
Thành viên Ban Kiểm Soát

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông NGUYỄN THANH BÌNH
Tổng Giám Đốc



Ông PHẠM QUỐC LONG
Phó Tổng Giám Đốc



Ông NGUYỄN THẾ DŨNG
Phó Tổng Giám Đốc



Ông ĐỖ CÔNG KHANH
Phó Tổng Giám Đốc

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông KHOA NĂNG LƯU
Kế Toán Trưởng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trải qua hơn **35 năm** hình thành và phát triển, Gemadept ngày nay là một doanh nghiệp hàng đầu về hệ sinh thái tích hợp Cảng và Logistics tại Việt Nam. Thành quả đó được kết tinh từ sự **niệt thành, chung sức, nỗ lực và tâm huyết** của các thể hệ người Gemadept cùng với các đối tác đồng hành, dưới sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo có năng lực, tầm nhìn, tận tụy vì những giá trị tốt đẹp đem đến cho các bên liên quan, góp phần phụng sự cho sự phát triển của ngành, của nền kinh tế và đất nước.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	30/06/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
4	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
7	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	25/04/2022 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	
8	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	09/06/2023	

BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Cử nhân luật, Kỹ sư kinh tế vận tải biển.
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Kinh tế, Kế toán trưởng, Kiểm toán nội bộ chuyên nghiệp
3	Ông Trần Đức Thuận	Kiểm soát viên	30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	Cử nhân Tài chính, chứng chỉ Thiết lập báo cáo tài chính nội bộ, quản lý chi phí, thẩm định giá.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Thanh Bình Tổng Giám đốc	12/01/1968	Cử nhân Kinh tế	07/5/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023
2	Ông Phạm Quốc Long Phó Tổng Giám đốc	06/03/1963	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	11/04/2013 và tái bổ nhiệm 12/06/2023
3	Ông Nguyễn Thế Dũng Phó Tổng Giám đốc	22/11/1971	Cử nhân Ngân Hàng	17/04/2018 và tái bổ nhiệm 12/06/2023
4	Ông Đỗ Công Khanh Phó Tổng Giám đốc	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế vận tải biển	28/03/2019 và tái bổ nhiệm 12/06/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	31/01/1967	Cử nhân ngoại ngữ, kế toán	01/05/2007 và tái bổ nhiệm 09/06/2023
Ông Khoa Năng Lưu	08/01/1968	Cử nhân kinh tế vận tải biển, kế toán	29/08/2024

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN

- Tổng số cổ phần: SLCP phát hành tại thời điểm 31/12/2024 là 413.982.609 cổ phần;

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông.

Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu:

- Tổng số cổ phần lưu hành tại thời điểm 31/12/2024: 413.982.609 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 404.076.323 cổ phần

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 9.906.286 CP là cổ phiếu ESPP 2021, ESPP 2022 và cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết được chào bán cho cổ đông khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm theo quy định của pháp luật.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG SAU PHÁT HÀNH 3:1 CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU THEO BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU NĂM 2024 *(Đã công bố thông tin)*

STT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	10.27	225.954.343	2.259.543.430.000	54,58%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	102	65.155.151	651.551.510.000	15,74%
1.3	Cá nhân	10.168	160.799.192	1.607.991.920.000	38,4%
2	Nước ngoài	547	188.028.266	1.880.282.660.000	45,42%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	134	187.323.737	1.873.237.370.000	45,25%
2.2	Cá nhân	413	704.529	7.045.290.000	0,17%
Tổng cộng (1+2)		10.817	413.982.609	4.139.826.090.000	100,00%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	2	52.159.362	521.593.620.000	12,60%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.815	361.823.247	3.618.232.470.000	87,40%
Tổng cộng (1+2+3)		10.817	413.982.609	4.139.826.090.000	100,00%

Báo cáo về các giao dịch giữa Công Ty với các bên có liên quan

Trong năm 2024, HĐQT cam kết mọi giao dịch với các bên liên quan của thành viên HĐQT và BDH tuân thủ theo quy định, công khai, minh bạch và phục vụ lợi ích tốt nhất của Công ty và cổ đông. Tất cả giao dịch với các bên có liên quan đều được xem xét, phê duyệt theo đúng thẩm quyền và được Công ty công bố thông tin tại Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024. Vui lòng tham khảo tại đường dẫn sau: <https://gemadept.com.vn/co-dong/thong-bao/index.html>

I. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Vui lòng tham khảo tại Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Vui lòng tham khảo tại Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không.

b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc: Không.

II. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: Vui lòng tham khảo tại Báo cáo Quản trị Công ty năm 2024.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Đỗ Văn Nhân – CTHĐQT		1,609,924	0.53%	2,246,564	0.54%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và CP phát hành cho Cđ hiện hữu
2	Bà Huỳnh Thị Ái Vân	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	641,250	0.21%	855,000	0.21%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
3	Ông Đỗ Nhật Tân	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	12,000	0.00%	32,000	0.01%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và CP phát hành cho Cđ hiện hữu
4	Ông Đỗ Lộc	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	341,428	0.11%	403,270	0.10%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
5	Bà Trần Thị Thủy	Ông Đỗ Văn Nhân – CT HĐQT	313,007	0.10%	383,442	0.09%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
6	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT		892,437	0.29%	1,178,849	0.28%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
7	Ông Chu Đức Trung	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT	7,500	0.00%	10,000	0.00%	Mua CP phát hành cho Cđ hiện hữu
8	Bà Chu Thu Thảo	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT	28,000	0.01%	62,666	0.02%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và CP phát hành cho Cđ hiện hữu



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN (Tiếp theo)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
9	Bà Vũ Thị Yên	Ông Chu Đức Khang – PCT HĐQT	29,501	0.01%	42,234	0.01%	Mua CP phát hành cho CĐ hiện hữu
10	Ông Nguyễn Thanh Bình - TV HĐQT, TGD		561,759	0.18%	849,009	0.21%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động và CP phát hành cho Cđ hiện hữu
11	Ông Vũ Ninh - TV HĐQT, Người phụ trách quản trị		705,799	0.23%	1,041,065	0.25%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động,CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
12	Bà Bùi Thị Thu Hương - TV HĐQT, Giám đốc tài chính,		270,999	0.09%	384,817	0.09%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động,CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
13	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT Người được ủy quyền CBTT		646,050	0.21%	780,100	0.19%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động,CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
14	Ông Phạm Đình Tánh	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT	6,000	0.00%	8,000	0.00%	Mua CP phát hành thêm cho CĐ hiện hữu
15	Nguyễn Thị Hồng Nga	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT	79,007	0.02%	157,342	0.04%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho Cđ hiện hữu
16	Bà Nguyễn Thanh Hải	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT	15,107	0.00%	20,142	0.00%	Mua Cp phát hành cho CĐ hiện hữu
17	Ông Trần Vĩnh Nguyên Bảo	Bà Nguyễn Minh Nguyệt - TV HĐQT	16,500	0.00%	22,000	0.01%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
18	Ông Lâm Đình Dự - Thành viên HĐQT độc lập		102,164	0.03%	107,806	0.03%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
19	Ông Phạm Quốc Long - Phó TGD		150,000	0.05%	300,000	0.07%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
20	Ông Nguyễn Thế Dũng - Phó TGD		521,504	0.17%	795,338	0.19%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho CĐ hiện hữu

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
21	Ông Đỗ Công Khanh - Phó TGD		218,002	0.07%	390,669	0.09%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho CĐ hiện hữu
22	Bà Hoàng Thị Thanh	Ông Đỗ Công Khanh	760,004	0.25%	1,097,604	0.27%	Bán cổ phiếu và mua CP phát hành cho Cđ hiện hữu
23	Bà Trần Kiều Minh	Ông Đỗ Công Khanh	1,181,520	0.39%	1,575,360	0.38%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
24	Ông Đỗ Việt Thành	Ông Đỗ Công Khanh	193,430	0.06%	257,906	0.06%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
25	Bà Nguyễn Thị Hồng	Ông Đỗ Công Khanh	5,584,515	1.83%	7,446,020	1.80%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
26	Ông Trần Doãn Phi Anh	Ông Đỗ Công Khanh	5,776,150	1.88%	7,703,000	1.86%	Mua Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
27	Ông Lưu Tường Giai - T.BKS		112.660	0.04%	115,912	0.03%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho Cđ hiện hữu và bán CP
28	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc - TV BKS		42,010	0.01%	94,679	0.02%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động , Cp phát hành cho Cđ hiện hữu
29	Ông Trần Đức Thuận - TV BKS		168,314	0.06%	232,218	0.06%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho CĐ hiện hữu và bán CP
30	Ông Khoa Năng Lưu - KTT		68,500	0.02%	144,766	0.03%	Mua CP theo chương trình lựa chọn cho người lao động, CP phát hành cho CĐ hiện hữu và bán CP
31	Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh	Ông Khoa Năng Lưu - KTT	0	0.00%	2,800	0.00%	Mua CP phát hành cho CĐ hiện hữu và bán CP

Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

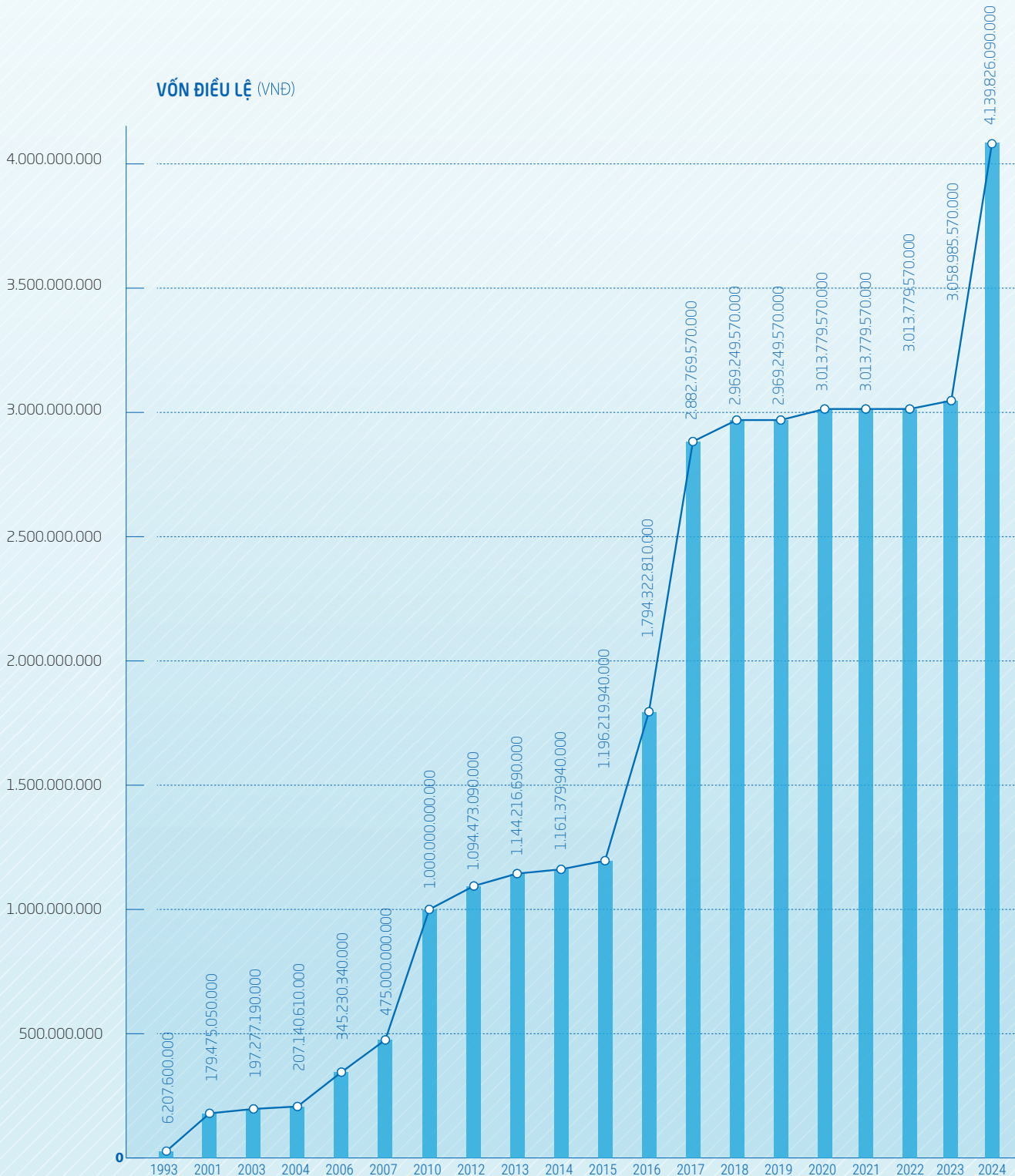


Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của từng thành viên trong HĐQT, BKS, TGD, các Phó Tổng GD, Kế toán trưởng năm 2024

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		6,590,719	1.59%		
1	Đỗ Văn Nhân	Chủ Tịch HĐQT	2,246,564	0.54%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
2	Chu Đức Khang	Phó Chủ Tịch HĐQT	1,178,849	0.28%	Bổ nhiệm 29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
3	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	849,009	0.21%	30/06/2021 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
4	Vũ Ninh	Thành viên HĐQT/ Người phụ trách quản trị	1,041,065	0.25%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
5	Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT/ Giám đốc tài chính,	384,817	0.09%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
6	Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT/ /Người được ủy quyền CBTT	780,100	0.19%	29/05/2013 tái bổ nhiệm 30/05/2018 và tái bổ nhiệm 09/06/2023	2028
7	Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	9	0.00%	4/25/2022	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 25/04/2022 và tái bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
8	Nguyễn Thái Sơn	TV HĐQT độc lập	2,500	0.00%	6/9/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Ghi chú
9	Lâm Đình Dự	TV HĐQT độc lập	107,806	0.03%	6/9/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
10	Shinya Hosoi	TV HĐQT	0	0.00%	6/9/2023	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC		1,486,007	0.35%		
11	Phạm Quốc Long	Phó Tổng giám đốc	300,000	0.07%	5/18/2015	Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023-2028, ngày hiệu lực 12/06/2023
12	Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng giám đốc	795,338	0.19%	5/9/2019	Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023-2028, ngày hiệu lực 12/06/2023
13	Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc	390,669	0.09%	5/9/2019	Tái bổ nhiệm 5 năm nhiệm kỳ 2023-2028, ngày hiệu lực 12/06/2023
III	BAN KIỂM SOÁT		442,809	0.11%		
14	Lưu Tường Giai	Trưởng BKS	115,912	0.03%	5/29/2013	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
15	Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên BKS	94,679	0.02%	5/29/2013	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
16	Trần Đức Thuận	Thành viên BKS	232,218	0.06%	5/29/2013	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2023 nhiệm kỳ 2023-2028
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG		144,766	0.03%		
17	Khoa Năng Lưu	Kế toán trưởng	144,766	0.03%	8/29/2024	Bổ nhiệm
	CỘNG		8,664,301	2.08%		

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ KHI CỔ PHẦN HÓA:



BIỂU ĐỒ THỜI ĐIỂM TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ KHI CỔ PHẦN HÓA CỦA GEMADEPT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Thành viên và cơ cấu của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT):

Năm 2024 là năm hoạt động thứ hai trong nhiệm kỳ 5 năm (2023 – 2028) của HĐQT Gemadept. HĐQT tiếp tục triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của HĐQT như được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Theo nghị quyết phiên họp ngày 12/06/2023, HĐQT Gemadept gồm 10 thành viên, với cơ cấu như sau:

- 6 thành viên đang làm việc tại Gemadept, 1 thành viên từ các tổ chức đầu tư và 3 thành viên độc lập.
- 9 thành viên quốc tịch Việt nam và 1 thành viên có quốc tịch nước ngoài.
- 8 thành viên nam và 2 thành viên nữ.

Theo đó, các thành viên HĐQT được phân công đảm nhận các chức vụ như sau:

- Ông Đỗ Văn Nhân – Chủ tịch HĐQT
- Ông Chu Đức Khang – Phó chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Bình – Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Ninh – Phụ trách quản trị
- Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Phụ trách kế toán, Người được ủy quyền CBTT
- Bà Bùi Thị Thu Hương – Giám đốc Tài chính

Theo tài liệu hội nghị “Tăng cường năng lực quản trị Công ty cho Doanh nghiệp Niềm yết” do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước (SSC) tổ chức vào 07/03/2024, Hội đồng quản trị Gemadept đã có nhiều điểm đáp ứng các tiêu chí quản trị hiện đại như:

- **SỰ ĐA DẠNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:** Hiện nay, HĐQT Gemadept gồm các thành viên đa dạng về chuyên môn, ngành nghề, giới tính, quốc tịch, kinh nghiệm. Từ đó có thể khai thác các góc nhìn đa dạng, tăng cường khả năng ra quyết định mang tính toàn diện, vừa kịp thời vừa đảm bảo xu hướng phát triển bền vững của Gemadept. Đồng thời đảm bảo các quyết định có sự cân bằng giữa đổi mới sáng tạo và kinh nghiệm thực tiễn, thích ứng nhanh, ứng phó và giải quyết tốt các vấn đề phức tạp trước những thay đổi, biến động rất nhanh từ thị trường; đảm bảo duy trì sự ổn định trong tổ chức, bộ máy quản trị của Gemadept và mang đến những tư duy quản trị tiên tiến trên thế giới.
- **PHỤ NỮ TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ KINH DOANH:** Theo báo cáo “Đa dạng giới trong HĐQT tại khu vực Asean năm 2019” thì các công ty có tỷ lệ phụ nữ trong HĐQT cao hơn thường có hiệu suất tài chính cao hơn. Hai thành viên nữ trong HĐQT Gemadept đã phát huy cao vai trò của mình về lĩnh vực tài chính, kế toán và chuyên môn ngành.

Danh sách HĐQT, chức vụ và số cổ phần sở hữu cuối kỳ theo “Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024” ban hành ngày 24/01/2025 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu(%)
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	2.246.564	0,54%
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	1.178.849	0,28%
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	849.009	0,18%
4	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	1.041.065	0,25%
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	384.817	0,09%
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	780.1	0,19%
7	Ông Shinya Hosoi (*)	Thành viên HĐQT	0	0%
8	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	9	0%
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập	107.806	0,03%
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	2.5	0%

* Ghi chú: ông Shinya Hosoi – là thành viên HĐQT đại diện của tổ chức đầu tư, không sở hữu cá nhân cổ phần GMD.

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2025:

Năm 2024, với tình hình thị trường có nhiều biến động, nhiều chủ trương lớn cần được thực hiện, ngoài các phiên họp định kỳ hàng Quý theo quy định, HĐQT còn tăng cường tham gia các phiên họp mở rộng với Ban điều hành. Có 9 phiên họp HĐQT dưới các hình thức được tổ chức trong năm 2024 với sự tham gia đầy đủ của tất cả các thành viên.:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	9/9	100%
2	Ông Chu Đức Khang	Phó chủ tịch HĐQT	9/9	100%
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	9/9	100%
4	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT	9/9	100%
5	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	9/9	100%
6	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT	9/9	100%
7	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT	9/9	100%
8	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên độc lập	9/9	100%
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên độc lập	9/9	100%
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên độc lập	9/9	100%

Trong năm 2024, HĐQT đã thông qua 26 biên bản và nghị quyết về các nhóm vấn đề chính:

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024
- Phê duyệt giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan
- Chi trả cổ tức 2023
- Tăng vốn góp vào Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 3; Mua sắm tài sản cố định
- Triển khai phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP
- Thay đổi kế toán trưởng công ty.
- Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông và tăng vốn điều lệ

Nghị quyết, biên bản của HĐQT trong năm 2024:

Stt	Số Nghị quyết, Biên bản, Ngày ban hành	Nội dung Biên bản, Nghị quyết V/v	Tỷ lệ thông qua
1	021/BB-HĐQT-2024 Ngày 01/03/2024	Bổ sung chi tiết nguyên tắc phân bổ cổ phiếu cho người lao động và thay thế Quy chế ESPP 2022 đã ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 158/ NQ- HĐQT-2023 ngày 28/12/2023	100%
2	022/NQ-HĐQT-2024 Ngày 01/03/2024	Bổ sung chi tiết nguyên tắc phân bổ cổ phiếu cho người lao động và thay thế Quy chế ESPP 2022 đã ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 158/ NQ- HĐQT-2023 ngày 28/12/2023	100%
3	052/BB - HĐQT/2024 Ngày 10/04/2024	Thời gian, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan	100%
4	053/NQ - HĐQT-GMD Ngày 10/04/2024	Giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan	100%
5	054/NQ - HĐQT-GMD Ngày 10/04/2024	Thông qua thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty	100%
6	055/NQ - HĐQT-GMD Ngày 10/04/2024	Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết, Biên bản, Ngày ban hành	Nội dung Biên bản, Nghị quyết V/v	Tỷ lệ thông qua
7	078/BB - HĐQT/2024 Ngày 08/05/2024	Thay đổi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
8	079/NQ-HĐQT-GMD Ngày 08/05/2024	Thay đổi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
9	085/BB-HĐQT-GMD Ngày 04/06/2024	Thông qua nội dung chương trình họp và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10	086/NQ-HĐQT-GMD Ngày 04/06/2024	Thông qua nội dung chương trình họp và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
11	094/BB-HĐQT-GMD Ngày 02/07/2024	Ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền của Công ty	100%
12	095/NQ-HĐQT-2024 Ngày 02/07/2024	Ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền của Công ty	100%
13	102/BB-HĐQT-GMD Ngày 16/07/2024	Thông qua việc tăng vốn góp vào Công Ty Cổ Phần Cảng Nam Đình Vũ	100%
14	103/NQ-HĐQT-2024 Ngày 16/07/2024	Thông qua việc tăng vốn góp vào Công Ty Cổ Phần Cảng Nam Đình Vũ	100%
15	104/BB-HĐQT-GMD Ngày 16/07/2024	Thông qua việc mua sắm Tài sản cố định	100%
16	105/NQ-HĐQT-2024 Ngày 16/07/2024	Thông qua việc mua sắm Tài sản cố định	100%
17	106/BB-HĐQT-GMD Ngày 16/07/2024	Phê duyệt triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 và phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán	100%
18	107/NQ-HĐQT-2024 Ngày 16/07/2024	Phê duyệt triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024 và phương án sử dụng vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán	100%
19	108 /BB-HĐQT-GM Ngày 16/07/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024	100%
20	109/NQ-HĐQT-2024 Ngày 16/07/2024	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024	100%
21	127/BB-HĐQT-GMD Ngày 29/08/2024	Thay đổi Kế toán trưởng của Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028. Bổ nhiệm Ông Khoa Năng Lưu giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty nhiệm kỳ 2023- 2028	100%
22	128/NQ-HĐQT-GMD Ngày 29/08/2024	Thay đổi Kế toán trưởng của Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028. Bổ nhiệm Ông Khoa Năng Lưu giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty nhiệm kỳ 2023- 2028	100%
23	159/BB-HĐQT-GMD Ngày 07/12/2024	Phê duyệt PA xử lý CP lẻ và CP không phân phối hết của đợt chào bán thêm CP ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 07122024	100%
24	60/NQ-HĐQT-GMD Ngày 07/12/2024	Phê duyệt PA xử lý CP lẻ và CP không phân phối hết của đợt chào bán thêm CP ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 07122024	100%
25	168/BB-HĐQT-GMD Ngày 16/12/2024	Tthông qua KQ đợt chào bán thêm CP cho CĐ hiện hữu và tăng vốn điều lệ	100%
26	169/NQ-HĐQT-GMD Ngày 16/12/2024	Thông qua KQ đợt chào bán thêm CP cho CĐ hiện hữu và tăng vốn điều lệ	100%

III. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập:

Năm 2024, Hội đồng Quản trị Gemadept hoạt động với 03 thành viên Hội đồng quản trị độc lập (chiếm 1/3 số thành viên), gồm các ông:

- 1- Ông Nguyễn Văn Hùng - Thành viên HĐQT độc lập
- 2- Ông Lâm Đình Dụ - Thành viên HĐQT độc lập
- 3- Ông Nguyễn Thái Sơn - Thành viên HĐQT độc lập

Do tính chất đặc thù ngành nghề của Gemadept, việc bầu chọn được 3 thành viên HĐQT độc lập từ kỳ Đại hội đồng cổ đông 09/06/2023 là một nỗ lực cao, tuân thủ các quy định của pháp luật và từng bước nâng cao quản trị công ty theo hướng hiện đại.

Sau hơn một năm hoạt động, HĐQT đánh giá cao những đóng góp của 3 thành viên HĐQT độc lập về các mặt:

- Thường xuyên cho ý kiến tư vấn sâu, khách quan, độc lập về các lĩnh vực chuyên môn hàng hải, quản lý, vận hành mà các thành viên độc lập có kinh nghiệm
- Trong các cuộc họp HĐQT, các thành viên độc lập đã đóng góp nhiều ý kiến giá trị với nhiều góc nhìn đa chiều không chỉ về phát triển cảng biển, thị trường tàu, tuyến hàng hải, về logistics và các thông tin ngành, nghề mà những vấn đề về quản trị, chiến lược, tầm nhìn...
- Hoạt động của các thành viên động lập trong HĐQT Gemadept đã thể hiện tính đa dạng về quan điểm, kinh nghiệm; đồng thời thể hiện tính độc lập, giám sát, khách quan; không xảy ra tình trạng xung đột, tập trung quyền lực, mâu thuẫn lợi ích trong quá trình ra quyết định.
- Đóng góp và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông trong các quyết định lớn, đặc biệt trong quá trình phát hành tăng vốn và các dự án M&A của Tập đoàn trong năm 2024.
- Tăng cường uy tín và tuân thủ quản trị doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa, yêu cầu tiêu chuẩn cao về bền vững trong công tác quản trị.

IV. Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của Công ty năm 2024

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông Gemadept ngày 25/6/2024 đã giao chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cho năm tài chính 2024 gồm:

- Doanh thu thuần là 4.000 tỷ (bằng 102% so với kế hoạch 2023)
- Lợi nhuận trước thuế (LNTT) là 1.686 tỷ (bằng 148% so với kế hoạch 2023)

Đồng thời Nghị quyết cũng đưa ra các nhiệm vụ khác bao gồm: Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2023; Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; thực hiện sửa đổi điều lệ điều 15 và 28 theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; Lựa chọn kiểm toán.

Đánh giá chung về hoạt động sản xuất kinh doanh

- 1.Về mặt tài chính:** Đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao ghi trong Nghị quyết. Các chỉ tiêu này cũng là 2 KPI chính, là nhiệm vụ quan trọng nhất trong hệ thống thể điểm cân bằng BSC/KPI (Balance Score Card) mà Gemadept đang áp dụng. Con số doanh thu và lợi nhuận đã đạt được ghi trong phần báo cáo tài chính hợp nhất đã thể hiện được kết quả của những nỗ lực cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh 2024, đặc biệt là từ hoạt động khai thác Cảng và Logistics. Đồng thời trong năm 2024, công ty cũng đẩy mạnh các hoạt động đầu tư và có một số M&A thành công. Những hoạt động này giúp hoạt động của công ty tốt hơn và gia tăng năng lực khai thác cảng, Logistics.
- 2.Về khách hàng:** Công ty đã thiết lập được hệ thống chỉ đạo; quản lý xuyên suốt từ tập đoàn tới các đơn vị về khách hàng thông qua việc tổ chức tốt khối Marketing H.O, nhờ đó đã nâng cao được chất lượng phục vụ cho khách hàng hiện hữu, thu hút thêm được các đối tác mới, hãng tàu sử dụng dịch vụ của GMD; có thêm nhiều tuyến mới.
- 3.Về quản trị & quy trình:** Năm 2024 hệ thống quản trị, giám sát các công việc hàng ngày thông qua phòng RM (Risk Management Department), hệ thống kế toán, kiểm toán nội bộ đã vận hành tốt. Đây là công cụ quản lý giúp nâng cao hiệu quả, phòng ngừa rủi ro; đảm bảo thu hồi công nợ...
- 4.Về học hỏi và phát triển:** Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững song song với việc đạt chỉ tiêu hàng năm. Năm 2024 đã triển khai các chương trình phát triển nhân lực, xây dựng đội ngũ kế thừa cùng với việc triển khai các chương trình điều chỉnh lương, phát hành cổ phiếu ESPP; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị số; các ứng dụng khai thác Cảng; đào tạo hướng dẫn khai thác AI tới cấp nhân viên

Đánh giá thực hiện chiến lược: Hội đồng quản trị định kỳ hàng năm có yêu cầu Ban Tổng giám đốc có báo cáo đánh giá việc thực hiện chiến lược Vision 2025 và đo lường các mục tiêu 5 năm; đảm bảo cho sự hoàn thành kế hoạch dài hạn đồng thời với việc hoàn thành mục tiêu hàng năm. Yêu cầu báo cáo này được áp dụng cho các đơn vị sản xuất chủ yếu khối cảng Miền Nam, khối Hải Phòng, Cảng nước sâu Gemalink và khối Holding Logistics. Trong Nghị quyết HNSXKD 2024 có phần Đánh giá thực hiện Tầm nhìn 2025.

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập thực hiện lập "Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị" và được công bố trong cuốn báo cáo thường niên này. Bên cạnh đó việc đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT đang làm việc tại Gemadept được thực hiện liên tục thông qua hệ thống báo cáo tuần gửi trực tiếp tới Chủ tịch Hội đồng quản trị, và chương trình đánh giá 360 độ lấy ý kiến từ 3 cấp. Đánh giá chung, 2024 là một năm Gemadept đã hoàn thành ở mức cao và đồng đều các mặt; có mức lợi nhuận tăng trưởng cao; thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; phát hành thành công cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, nâng vốn điều lệ lên mức mới.

V. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2024:

Ban tổng giám đốc của Gemadept được Hội đồng quản trị bổ nhiệm cho giai đoạn 2023-2028 gồm 4 thành viên là:

- Ông Nguyễn Thanh Bình - Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Công Khanh - Phó tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Thế Dũng - Phó tổng giám đốc
- Ông Phạm Quốc Long - Phó tổng giám đốc

Năm 2024, Ban Tổng giám đốc đã phân công các thành viên phụ trách các mảng sản xuất chính: Khối Cảng gồm các cảng Miền Nam và Hải Phòng; Khối Holding Logistisc – và Shipping; Khối Marketing và một số đơn vị, phòng ban chức năng.

Với năng lực, kinh nghiệm làm việc, các thành viên ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ trên các lĩnh vực mình phụ trách thể hiện bằng kết quả chung của toàn Tập đoàn, bằng sản lượng cảng Gemalink, cảng Nam Đình Vũ tăng mạnh; thực hiện được lộ trình điều chỉnh giá bốc xếp cảng biển; tham gia xã hội hóa nạo vét kênh hà nam; các dự án quan trọng đã được triển khai đúng tiến độ...

Trong chỉ đạo điều hành, Ban tổng giám đốc đã bám sát các đơn vị sản xuất; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn của thị trường; tình hình biến động tuyến hàng hải; phòng ngừa và khắc phục hậu quả thiên tai bão Yagi.

Ban Tổng giám đốc cũng đã chủ động tăng cường tham vấn, tổ chức các cuộc họp xin ý kiến mở rộng với Hội đồng quản trị tạo sự thống nhất cao trong toàn hệ thống.

Hội đồng quản trị, thông qua công tác đánh giá cán bộ, qua việc kiểm tra giám sát, và qua các phiên họp định kỳ, phối hợp chỉ đạo hàng quý... đánh giá cao Ban Tổng giám đốc về những cố gắng nỗ lực; về phương pháp điều hành và biện pháp ngắn hạn góp phần quan trọng nhất để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, hoàn thành xuất sắc các KPI, chỉ tiêu Doanh thu lợi nhuận năm 2024.



VI. Kế hoạch và định hướng của HĐQT trong năm 2025

Năm 2025 là năm cuối trong kế hoạch 5 năm 2021 – 2025, Hội đồng quản trị định hướng các hoạt động chính bao gồm:

- **Công tác kế hoạch:** Định hướng cho công tác lập Projection 2025 ngay từ quý 4 năm 2024. Tháng 3/2025, tại HNSXKD xem xét điều chỉnh Projection 2025 và giao chỉ tiêu cho các khối cho sát với tình hình thực tế, có tính tới các yếu tố thuận lợi sau khi đầu tư thêm trang thiết bị, mở rộng hạ tầng và dự liệu những yếu tố bất ổn của thị trường thế giới và trong nước. Đảm bảo toàn công ty phải hoàn thành kế hoạch của riêng năm 2025; đồng thời đạt được toàn bộ các mục tiêu tăng trưởng gấp 3 vào cuối kế hoạch 5 năm cùng với mục tiêu phát triển bền vững, trường tồn.
- **Tổ chức tốt đại hội cổ đông 2025:** trình phê duyệt các tờ trình, các chỉ tiêu chính năm 2025 với mức độ tăng trưởng phù hợp với tình hình thực tế, phần đầu vượt mức kế hoạch vision 2025.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và mở rộng để chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ hỗ trợ Ban tổng giám đốc hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu sản lượng, DT, LN do Đại hội phê duyệt và đồng bộ với các nhóm chỉ tiêu khách hàng, quy trình, học tập; Triển khai các dự án đầu tư xây dựng cảng quan trọng, Gemalink 2 đã phê duyệt, sớm đưa Cảng Nam Đình Vũ 3 đưa vào hoạt động; thúc đẩy triển khai các dự án về công nghệ thông tin, AI; quản trị, nhân sự.
- Đánh giá tổng kết chặng đường 35 năm hình thành và phát triển của Gemadept lồng ghép vào hội nghị khách hàng cuối năm và các hoạt động khác trong năm.
- Nghiên cứu, chuẩn bị cho kế hoạch Vision 2030 bao gồm cả định hướng Vision; ngành nghề cần mở rộng; điều chỉnh; chuẩn bị nguồn nhân lực cho giai đoạn mới.

VII. Tuân thủ các quy định về quản trị công ty:

Công ty tuân thủ các quy định của nhà nước về quản trị công ty và đã ban hành “QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT (Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 090/NQ-ĐHĐCĐ-GMD ngày 30/06/2021).

Thực hiện quy chế này, năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện các công việc:

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông vào ngày 25/06/ 2024, tuân thủ đầy đủ các quy định về thông báo đại hội; gửi các tài liệu, tờ trình; điều hành đại hội đúng nghị trình và quy định; các cổ đông đã thông qua Nghị quyết và biên bản đại hội.
- Tổ chức các phiên họp hội đồng quản trị định kỳ theo hàng quý theo đúng trình tự và thủ tục. Các kỳ họp đều có biên bản, nghị quyết theo các quy định của điều lệ và quy chế quản trị.
- Hoàn thành đúng hạn 2 báo cáo quản trị 6 tháng, 1 năm; Báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững và các báo cáo khác theo yêu cầu của UBCK, Sở Giao dịch chứng khoán. Năm 2024, Gemadept được đánh giá bầu chọn vào danh sách Top 20 Doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm ngành phi tài chính do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức. Đây là lần thứ hai liên tiếp Gemadept nhận được giải thưởng này, thể hiện những bước tiến vững chắc trong lộ trình quản trị doanh nghiệp hiệu quả.
- Thực hiện các lần công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý nhà nước và cổ đông. Năm qua, Gemadept đạt giải thưởng IR Award 2024, “Doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin năm 2024”. Theo thống kê năm 2024, TTCK chỉ có 80 trong khoảng 1800 công ty niêm yết công bố thông tin song ngữ Anh - Việt và có trang website của Gemadept đã cung cấp nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện đúng các quy định của Quy chế về Giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan; có tiểu ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị; sử dụng các chuyên gia quản lý rủi ro RM; chuyên viên HR phòng nhân sự; luật sư phòng legal để hỗ trợ Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng và một số công việc khác.

VIII. Sự tham gia của thành viên HĐQT vào chương trình về quản trị

Gemadept đang áp dụng quản lý theo hệ thê cân bằng BSC (Balancce Score Card). Trong đó “học hỏi và phát triển” là một trong 4 nhóm nhiệm vụ được triển khai ở các cấp từ Hội đồng quản trị, tới các đơn vị thành viên.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên tùy theo chức năng nhiệm vụ của mình tham gia vào nhiều khóa học, các hội thảo liên quan đến quản trị như:

- Hội nghị “Tăng cường năng lực Quản trị Công ty cho các Doanh nghiệp niêm yết” tại Hà nội vào tháng 7/ 2024
- Hội thảo chuyên đề: “VNCG50 - Doanh nghiệp cần tập trung gì trong năm 2025”/ Quản trị thực hành theo chuẩn Thẻ điểm QTCT ASEAN tại HCM tháng 1/2025.
- Hội thảo về Quản trị công ty (Chương trình nâng cao năng lực giữa UBCKNN và UBCK và Đầu tư Úc) vào tháng 09/2024
- Hội thảo về Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, vào tháng 9/2024
- Các cuộc họp, hội thảo của ban Kinh tế tư nhân (ban IV) vào quý 1,2,3,4 tại Hà Nội và HCM

IX. Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty trong thời gian tới:

Trong năm cuối của kế hoạch 5 năm 2021-2025, hoạt động quản trị xoay quanh 2 mục tiêu chính là hoàn thành kế hoạch 2025 cùng với kế hoạch 5 năm. Thứ hai là xây dựng được kế hoạch 5 năm tiếp theo 2026- 2030.

Để tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị, Công ty sẽ:

1. Thứ nhất hoàn thành Vision 2025:

- Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD và cải tiến công nghệ.
- Nâng cao hiệu quả các hoạt động từ SXKD, khách hàng, quá trình; hướng tới phát triển bền vững, thực thi các BSC/KPI, khung năng lực, công tác HSSE, ESG hiệu quả thiết thực
- Tích cực triển khai các ứng dụng CNTT, triển khai hệ thống Smart Gate cho khối cảng, Chuyển đổi số... như một công cụ nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng hiệu quả năng suất lao động.

2. Thứ hai Xây dựng chiến lược Vision 2030:

Tổ chức các nhóm chuẩn bị mọi mặt cho chiến lược phát triển đến 2030, bao gồm cả công tác nghiên cứu, đánh giá, tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, chú trọng tới các dự án tầm cỡ quốc gia và khu vực.

X. Những thay đổi trong Ban điều hành/ Ban tổng giám đốc trong năm 2024

Năm 2024, Ban Tổng giám đốc giữ nguyên cơ cấu, không có sự thay đổi về số lượng. Tuy nhiên, nhằm nâng cao hiệu quả, một số nhiệm vụ đã được bổ sung thêm cho các thành viên ban điều hành:

STT	Họ Và Tên	Chức vụ	Nhiệm vụ bổ sung
1	Nguyễn Thanh Bình	Tổng giám đốc	Điều hành chung và trực tiếp chỉ đạo khối văn phòng cũng như một số ban, dự án quan trọng.
2	Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng giám đốc	Phụ trách khối Cảng tại Hải Phòng và Hồ Chí Minh
3	Phạm Quốc Long	Phó Tổng giám đốc	Phụ trách khối công ty Holdings Logistics, Shipping và các công tác Hiệp hội
4	Đỗ Công Khanh	Phó Tổng giám đốc	Phụ trách Cảng nước sâu, khối Miền Trung và khối Marketing.

• Ghi chú: Quý vị Cổ đông và Nhà đầu tư có thể tham khảo thêm “Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024” đã được Công bố thông tin trên Website của Gemadept tại đường Link sau <https://gemadept.com.vn/co-dong/thong-bao/index.html>



THE WAY FORWARD

BÁO CÁO QUẢN TRỊ

Trong bối cảnh kinh doanh hiện đại, việc tuân thủ các nguyên tắc Quản trị công ty không chỉ là yêu cầu mà còn là công cụ quan trọng giúp doanh nghiệp xây dựng niềm tin và tăng cường mối quan hệ với các bên liên quan. Gemadep luôn cam kết mạnh mẽ về tính minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả trong quản trị. Các chiến lược và hành động cụ thể của Gemadep đều xây dựng trên các nguyên tắc này nhằm hướng tới sự phát triển bền vững, trách nhiệm xã hội và nâng cao vị thế trên thị trường.

A. TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT:

Tại Gemadep, HĐQT giữ vai trò then chốt trong việc định hướng và quản lý hoạt động của Công ty. Quyền hạn, nghĩa vụ và nguyên tắc hoạt động của HĐQT được quy định một cách minh bạch và chi tiết trong Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Để đảm bảo tính công khai, minh bạch và dễ dàng tiếp cận, các tài liệu này đã được công bố rộng rãi trên trang website chính thức của Công ty tại địa chỉ www.gemadep.com.vn.

Mỗi thành viên HĐQT có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT của công ty trong năm. Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 9 cuộc họp chính thức, thảo luận và đưa ra quyết định về nhiều vấn đề quan trọng, từ chiến lược kinh doanh đến các vấn đề để quản trị nội bộ. Kết quả của các cuộc họp này, HĐQT đã thông qua 26 Biên bản và Nghị quyết, thể hiện sự chủ động và quyết đoán của HĐQT trong việc điều hành công ty. Thông tin chi tiết về nội dung các Nghị quyết được công khai tại Báo cáo thường niên này.

Ngoài việc tập trung các mục tiêu kinh doanh, HĐQT Gemadep còn đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu chiến lược gắn liền với hoạt động bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Các nỗ lực này không chỉ thể hiện cam kết của công ty đối với phát triển bền vững, mà còn góp phần nâng cao uy tín và giá trị thương hiệu của Gemadep trên thị trường. Các nội dung chi tiết về các hoạt động môi trường và xã hội được trình bày cụ thể trong Báo cáo phát triển bền vững của công ty, cung cấp cái nhìn toàn diện về những đóng góp của Gemadep cho cộng đồng và môi trường.

Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp

Tại Gemadep, cơ cấu thành viên HĐQT được giới thiệu và được bầu chọn một cách cẩn trọng, đảm bảo sự cân bằng và đa dạng về kinh nghiệm, chuyên môn và giới tính, đáp ứng các tiêu chuẩn quản trị công ty cao nhất. Điều này thể hiện rất rõ trong nhiệm kỳ HĐQT 2023-2028 với cơ cấu 6 thành viên đang làm việc tại Gemadep, 1 thành viên từ các tổ chức đầu tư và 3 thành viên độc lập. Trong đó 9 thành viên quốc tịch Việt Nam và 1 thành viên có quốc tịch nước ngoài và 8 thành viên nam và 2 thành viên nữ.

Tất cả các thành viên HĐQT của Gemadep đều là những người có kiến thức sâu, rộng và giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị và kinh doanh. Lựa chọn được một HĐQT mạnh là thể hiện cam kết của Gemadep đối với việc xây dựng một hệ thống quản trị vững mạnh, góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty. Hội đồng quản trị được cập nhật và tuân thủ các quy định mới nhất về quản trị công ty. Điều này giúp Gemadep luôn hoạt động hướng theo các chuẩn mực cao nhất về tính minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả.

Nguyên tắc 3: Đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT

Tại Gemadep, Hội đồng Quản trị (HĐQT) được tổ chức theo mô hình quản trị hiện đại và chuyên nghiệp, đảm bảo sự cân bằng giữa tính độc lập và hiệu quả trong hoạt động. HĐQT hiện tại bao gồm 03 thành viên độc lập, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về số lượng theo quy định pháp luật hiện hành. Việc đảm bảo tỷ lệ thành viên độc lập này không chỉ thể hiện sự tuân thủ pháp luật, mà còn là minh chứng cho cam kết của Gemadep đối với các chuẩn mực quản trị công ty tốt nhất.

Các thành viên HĐQT độc lập của Gemadep đều là những chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm chuyên môn sâu rộng và tinh thần trách nhiệm cao. Sự đa dạng về kiến thức và kinh nghiệm của họ đóng vai trò quan trọng trong việc đưa ra các quyết định sáng suốt và khách quan, góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty.

Để tăng cường tính độc lập và minh bạch trong hoạt động của HĐQT, Gemadep đã duy trì việc phân quyền rõ ràng vai trò của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc. Sự phân tách này nhằm đảm bảo không có sự xung đột lợi ích giữa việc quản trị với điều hành công ty, giúp nâng cao tính độc lập trong việc ra các nghị quyết của HĐQT, đảm bảo các quyết định được đưa ra dựa trên lợi ích tốt nhất của công ty và các cổ đông.

Nguyên tắc 4: Hoạt động của tiểu ban thuộc HĐQT:

Tại GemadepT, với cách thức tổ chức Hội đồng quản trị gọn nhẹ hiệu năng, hiệu quả, thì ngoài bộ phận Kiểm toán nội bộ, HĐQT không thiết lập thêm các tiểu ban khác. Nhưng tất cả các vấn đề về chính sách, lương thưởng, kiểm toán, giám sát, v.v... đều được tất cả 10 thành viên HĐQT cùng họp và cho ý kiến. Để giúp việc cho HĐQT, nhiều chuyên gia về nhân sự, tiền lương, pháp luật, tài chính đã được lựa chọn.

Thông qua cơ cấu đó HĐQT thực hiện giám sát một cách toàn diện và hiệu quả, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định được đề ra trong Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ Công ty. Trọng tâm của hoạt động giám sát là theo dõi và đánh giá việc thực thi các nhiệm vụ được giao cho Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như việc triển khai các Nghị quyết đã được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

a. Giám sát tại các phiên họp HĐQT thường kỳ và mở rộng:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp mở rộng khi cần thiết để theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty.
- Tại các cuộc họp này, HĐQT đã tiến hành rà soát kỹ lưỡng tình hình sản xuất kinh doanh, bao gồm kết quả hoạt động kinh doanh của từng quý và lũy kế.

b. Giám sát thông qua việc ban hành nghị quyết:

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết cụ thể, rõ ràng, làm cơ sở pháp lý và định hướng cho Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

c. Giám sát thông qua các kênh thông tin:

- HĐQT đã thiết lập và duy trì các kênh thông tin hiệu quả để thu thập thông tin về hoạt động của Công ty, bao gồm các báo cáo định kỳ báo cáo đột xuất và thông tin từ các bộ phận chuyên môn.

Nguyên tắc 5: Đảm bảo hoạt động hiệu quả của HĐQT

Hàng năm, HĐQT đều thực hiện việc đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành trong năm. Việc đánh giá hoạt động của từng thành viên đều được thực hiện thông qua quy trình được ban hành với các tiêu chí đánh giá được quy định rõ ràng và soát xét cẩn trọng nhằm xác định hiệu quả công việc, đóng góp công sức của từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành. Báo cáo chi tiết của Hội đồng quản trị được thể hiện chi tiết tại Báo cáo thường niên này.

Mức thù lao cho thành viên HĐQT được xét duyệt dựa trên vai trò, nhiệm vụ, kết quả hoạt động của từng thành viên và của Công ty trong năm, và tạo động lực để HĐQT lãnh đạo Công ty đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn. Bên cạnh các khoản lợi ích, thành viên HĐQT và Ban điều hành được tham gia vào Chương trình Bảo hiểm sức khỏe và Tai nạn dành cho bản thân và người thân gia đình trực hệ theo chính sách Bảo hiểm chung của Công ty. Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành được thể hiện chi tiết tại Báo cáo thường niên này.

Nguyên tắc 6: Thiết lập và duy trì văn hóa đạo đức Công ty

GemadepT đã ban hành Sổ tay văn hóa GemadepT và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, trong đó nêu rõ các quy tắc đạo đức và quy định báo cáo, minh bạch lợi ích của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

Những nội dung này được phổ biến cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc và CBNV thông qua các kênh truyền thông nội và công bố tại Website chính thức của Công ty nhằm tăng cường nhận thức và đảm bảo tính tuân thủ các quy định.

HĐQT là đầu mối và chịu trách nhiệm tập thể về quản trị Công ty, mang lại giá trị bền vững cho các bên có quyền lợi liên quan của Công ty.

B. MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT

Nguyên tắc 7: Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh

Công ty GemadepT đang duy trì tốt một Hệ thống kiểm soát, quản lý rủi ro toàn diện, nhằm bảo vệ và gia tăng giá trị cho công ty, đồng thời hỗ trợ đạt được các mục tiêu chiến lược. Hệ thống này được xây dựng trên nền tảng vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa các tuyến phòng vệ và cơ chế kiểm soát nội bộ hiệu quả. Đồng thời, hệ thống này giúp công ty quản lý rủi ro hiệu quả, bảo vệ lợi ích của cổ đông và hướng đến sự phát triển bền vững.

Với Ban kiểm soát, không chỉ giúp GemadepT nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, mà còn góp phần quan trọng trong việc xây dựng và củng cố niềm tin từ phía các cổ đông, nhà đầu tư và thị trường. Sự tin tưởng này là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của GemadepT, giúp công ty tạo dựng uy tín và vị thế cạnh tranh trên thị trường.

Tuyến phòng vệ và chức năng tuân thủ:

- Công ty đã thành lập Phòng Quản lý Rủi ro, đóng vai trò là tuyến phòng vệ thứ hai, với nhiệm vụ hỗ trợ các đơn vị kiểm tra, giám sát và đảm bảo hiệu quả hoạt động của HTKS QLRR.
- Các tuyến phòng vệ phối hợp chặt chẽ, giúp kiểm soát hoạt động toàn hệ thống, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các rủi ro và bất cập trong quản lý điều hành, duy trì hoạt động ổn định của công ty.

Kiểm soát nội bộ tại các đơn vị:

- Các đơn vị có trách nhiệm xây dựng và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả.
- Cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ được thiết kế và triển khai trong mọi quy trình nghiệp vụ, thông qua các hình thức như phân cấp ủy quyền, kiểm tra chéo, hạn mức rủi ro, quy trình thẩm định và phê duyệt.
- Việc văn bản hóa quy trình, quy định, thiết lập quy trình QLRR, kiểm soát tuân thủ và báo cáo kết quả là các khâu bắt buộc trong việc duy trì HTKS QLRR.

C. CÔNG BỐ THÔNG TIN MINH BẠCH

Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty

Với mục tiêu phát triển bền vững và mang lại lợi ích lâu dài cho cổ đông và nhà đầu tư, GemadepT cam kết tuân thủ nguyên tắc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin.

Để đáp ứng các quy định và giúp cổ đông và nhà đầu tư có cái nhìn toàn diện về tình hình kinh doanh, GemadepT công bố định kỳ kết quả kinh doanh trên trang web chính thức của công ty. Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư thường xuyên tiếp xúc với cổ đông, nhà đầu tư để giải đáp các thắc mắc và tiếp nhận phản hồi qua email, họp trực tiếp và trực tuyến.

Hàng năm, GemadepT tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên để báo cáo kết quả kinh doanh và đề ra chiến lược. Công ty đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, thông qua đó các cổ đông và nhà đầu tư trực tiếp trao đổi, đặt câu hỏi.

GemadepT đảm bảo thông tin được công bố dễ dàng tiếp cận, không phân biệt đối xử qua nhiều kênh truyền thông. Công ty cam kết công bố thông tin song ngữ (Tiếng Việt và Tiếng Anh) để cổ đông và nhà đầu tư cập nhật thông tin nhanh chóng và thuận tiện nhất. Các kênh công bố thông tin của GemadepT bao gồm:

- Trên Website của công ty tại đường dẫn: www.gemadepT.com.vn
- Trên Website của HoSE tại đường dẫn: <https://www.hsx.vn/Modules/Listed/Web/SymbolView/65>
- Trên các phương tiện truyền thông đại chúng, các báo, đài...
- Thông qua các đại hội và các cuộc họp giữa Ban lãnh đạo công ty với các cổ đông, nhà đầu tư
- Thông qua Phòng Quan hệ công chúng và Nhà đầu tư:

- Trụ sở chính Công ty cổ phần GemadepT – Lầu 21, số 6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
- Tel: (84.28) 38 236 236 / Ext: 117
- Email: ir@gemadepT.com.vn

D. CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của Cổ đông

Gemadept cam kết thiết lập khuôn khổ vững chắc nhằm bảo vệ và thực thi hiệu quả quyền lợi của tất cả cổ đông, bao gồm cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài, trên cơ sở các nguyên tắc sau:

Tôn trọng và bảo vệ quyền cổ đông:

- Công ty công nhận và coi trọng quyền sở hữu của cổ đông.
- Đảm bảo đối xử công bằng, minh bạch và kịp thời đối với mọi cổ đông thông qua việc công bố thông tin chính xác, kịp thời.
- Cung cấp đầy đủ thông tin để cổ đông đưa ra quyết định có căn cứ tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), bao gồm quyền biểu quyết và tham gia ý kiến về các vấn đề quan trọng, cũng như quyền bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Tiếp nhận ý các ý kiến phản hồi của cổ đông và nhà đầu tư thông qua các đại hội, các cuộc họp và thông qua Phòng quan hệ công chúng và nhà đầu tư.
- Quyền tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ:
 - Tất cả cổ đông đều được quyền tham gia ĐHĐCĐ của Công ty và tất cả cổ đông có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Quyền phát biểu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội. Cụ thể: Các câu hỏi của cổ đông đều được chủ tọa giải đáp thỏa đáng và được ghi nhận vào Biên bản họp ĐHĐCĐ.
 - ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết “Đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến”. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
- Quyền nhận cổ tức và phân chia lợi nhuận công bằng:
 - Quyền nhận cổ tức và phân chia lợi nhuận của các cổ đông là công bằng và như nhau. ĐHĐCĐ thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm và cổ đông được nhận cổ tức trong thời hạn theo quy định.
 - Trong năm 2024 CĐ hiện hữu thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm 3:1 với giá 29.000 đồng/cổ phiếu. Cổ đông khác mua cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân bổ hết với giá cao hơn cổ đông hiện hữu và bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm theo quy định về điều kiện không thuận lợi hơn so với cổ đông hiện hữu
- Quyền tiếp cận thông tin quan trọng kịp thời: Công ty tuân thủ và thực hiện đúng quy định về CBTT và cung cấp thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Quyền bảo vệ lợi ích cổ đông khi có thay đổi kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất; Hội đồng quản trị là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có chức năng quản lý công ty; toàn quyền nhân danh công ty để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty theo thẩm quyền; Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Đối xử bình đẳng giữa cổ đông lớn và cổ đông nhỏ:
 - Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
 - Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty;
 - Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác;
 - Các quyền khác theo quy định của Pháp luật.
- Chính sách bảo vệ cổ đông thiểu số:
 - Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật liên quan về bảo vệ nhà đầu tư thiểu số như cổ đông khác: Quyền nhận cổ tức; Quyền mua thêm cổ phần

mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu khi công ty phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; Quyền được chuyển nhượng cổ phần; Quyền được yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình và các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên có quyền yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ quy định tại Điều 115 và 140 Luật Doanh nghiệp; Xem xét, tra cứu trích lục tài liệu theo quy định, quyền yêu cầu BKS kiểm tra theo quy định tại Điều lệ công ty.
- Minh bạch trong giao dịch với bên liên quan:
 - Giao dịch với các bên liên quan của Công ty: Công ty báo cáo đầy đủ về nội dung giao dịch với các bên liên quan của công ty con, công ty liên doanh liên kết tại Báo cáo quản trị 6 tháng và Báo cáo quản trị hàng năm của Công ty, được công bố tại website của Công ty.
 - Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan: CĐNB và NLQ thực hiện CBTT trước và sau khi giao dịch cổ phiếu công ty theo quy định về CBTT.
- Quy định rõ ràng và tuân thủ pháp luật:
 - Quyền của cổ đông được quy định chi tiết trong Điều lệ Công ty và được bảo vệ bởi pháp luật Việt Nam.
 - HĐQT giám sát chặt chẽ việc thực thi các quy định này.
- Tổ chức ĐHĐCĐ minh bạch và hiệu quả:
 - ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức định kỳ, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật và chuẩn mực quản trị doanh nghiệp.
 - Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành theo chương trình nghị sự đã công bố, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.
 - Thư mời họp và tài liệu liên quan được gửi đầy đủ và kịp thời đến cổ đông, đồng thời công bố trên website của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HoSE) và website chính thức của công ty. Thông báo về buổi họp ĐHĐCĐ và tài liệu họp được đăng tải trên website công ty ít nhất 21 ngày trước ngày họp.
- Tương tác và giải đáp thông tin:
 - Tại ĐHĐCĐ, Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành giải đáp đầy đủ các câu hỏi và cung cấp thông tin theo yêu cầu của cổ đông.
 - Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ được ghi chép chính xác, đầy đủ và công bố kịp thời trên HoSE và website công ty trong vòng 24 giờ sau cuộc họp.
 - Tất cả tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ, bao gồm biên bản và nghị quyết, được lưu giữ trên website công ty bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông truy cập mọi lúc tại trang web của công ty.



E. QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan

HĐQT cam kết xem xét và tôn trọng lợi ích của tất cả các bên có quyền lợi liên quan, các bên chịu ảnh hưởng từ các hoạt động của Công ty. Được xác định dựa trên nguyên tắc xác định mức ảnh hưởng có thể từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Gemadept đến các bên và những mối quan tâm, sức ảnh hưởng của các bên đến Gemadept, theo đó, có 6 bên liên quan trọng yếu tới Gemadept bao gồm: Nhà nước; Cổ đông – Nhà đầu tư; Khách hàng – Đối tác; Cán bộ công nhân viên; Cộng đồng – Xã hội; Nhà thầu/ Nhà cung cấp dịch vụ.

Nguyên tắc đối xử với các bên liên quan:

ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC:

- Phát huy tinh thần dân tộc, tiên phong, phát huy vai trò doanh nghiệp hàng đầu trong ngành khai thác Cảng và Logistics Việt Nam
- Tuân thủ các chính sách, pháp luật và quy định của Nhà nước đối với các lĩnh vực ngành nghề của Công ty
- Phát triển sản xuất kinh doanh để góp phần tích cực vào ngân sách Nhà nước.
- Đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước
- Tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn CBNV
- Góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành Cảng và Logistics
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và báo cáo theo quy định

ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG - NHÀ ĐẦU TƯ:

- Đảm bảo quyền lợi chính đáng và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông, nhà đầu tư
- Cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch và đầy đủ; Tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp thu các ý kiến, góp ý và đề xuất của các cổ đông, nhà đầu tư nhằm đóng góp để công ty ngày càng phát triển.

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC:

- Lấy chất lượng dịch vụ làm trọng tâm phát triển sản xuất, kinh doanh
- Mang đến cho khách hàng, đối tác những giải pháp, dịch vụ tối ưu và vượt trội
- Giữ vững các cam kết với khách hàng, đối tác, đồng hành cùng phát triển.
- Lắng nghe các góp ý, phản hồi của khách hàng, đối tác để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ.

ĐỐI VỚI CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN:

- Xây dựng chính sách lương, thưởng, phúc lợi... khuyến khích sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống
- Xây dựng đội ngũ kế thừa ở tất cả các cấp, chuẩn bị cho sự phát triển trong các năm tiếp theo, bền vững và trường tồn
- Lắng nghe các ý kiến, đóng góp và đề xuất của CBNV để tiếp tục cải tiến mọi mặt hoạt động hướng đến hiệu quả tốt hơn.

ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG - XÃ HỘI:

- Chia sẻ trách nhiệm xã hội
- Chung tay vì lợi ích cộng đồng
- Góp phần bảo vệ môi trường, phát triển bền vững
- Thu hút và tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động trên khắp các tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng đất nước.

ĐỐI VỚI NHÀ THẦU/ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ:

- Minh bạch, khách quan trong tất cả các khâu mời thầu, thẩm định thầu và chọn thầu.
- Nhà thầu cần cam kết chất lượng dịch vụ, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững
- Nói không với các nhà thầu kém chất lượng và không đồng hành phát triển bền vững theo chính sách của Gemadept và của Chính phủ.



12. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2024

I.ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ NGÀNH CẢNG BIỂN, LOGISTICS TRONG NĂM 2024:

Kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa ổn định. Xung đột tại Trung Đông, Biển Đỏ và Ukraine vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nguy cơ chiến tranh thương mại khi Mỹ áp dụng chính sách thuế quan với các nước có thặng dư thương mại...

Tại Việt Nam, cơn bão Yagi làm thiệt hại nặng, gây đảo lộn chuỗi cung ứng dịch vụ Cảng tại Hải Phòng và nhiều tỉnh phía Bắc.

Trong bối cảnh đó, thị trường Cảng biển và Logistics có phục hồi nhưng không ổn định, kèm theo các yếu tố khó lường.

II. Hoạt động của HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Gemadept 2023 đã bầu chọn 10 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2023-2028 trong đó có 03 thành viên độc lập.

Thành viên HĐQT độc lập báo cáo về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024 như sau:

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 9 cuộc họp, bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng quý và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Các cuộc họp của HĐQT có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ theo đúng quy định và có sự tham gia của ban kiểm soát. Nội dung các cuộc họp được thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất.
- Các vấn đề liên quan đến thực thi Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, chiến lược kinh doanh, tuân thủ các tiêu chuẩn về ngành nghề kinh doanh, an toàn lao động, chất lượng dịch vụ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, hợp lệ và các Nghị quyết HĐQT được ban hành sau mỗi cuộc họp để Ban Điều Hành triển khai cụ thể từng công việc.

2. Về việc giám sát Tổng Giám Đốc và các thành viên khác trong Ban Điều Hành

- Về tổng thể, HĐQT đã triển khai theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ, thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Điều Hành, đảm bảo hoạt động của công ty được kiểm soát chặt chẽ.
- Thành viên HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám Đốc trong Ban Điều Hành luôn tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Các quyết định của Ban Điều Hành được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của công ty. Qua đó, HĐQT nắm rõ tình hình hoạt động của công ty, cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.
- HĐQT dành sự quan tâm đặc biệt tới hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản lý rủi ro của Công ty nhằm hỗ trợ Ban Điều Hành nhận diện sớm các vấn đề, giúp Công ty hoạt động bền vững, an toàn và ổn định, bảo vệ lợi ích của cổ đông cũng như các nhà đầu tư.

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

- Về tổng thể: HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHCĐ đề ra trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp đáp ứng tình hình thực tế.
- Các thành viên HĐQT chủ động trong vai trò, trách nhiệm hỗ trợ Ban Điều Hành nhận diện sớm các vấn đề giúp Công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động, hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Trong năm 2024, kinh tế Thế giới có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa ổn định kèm theo các yếu tố khó lường như thiên tai, xung đột chính trị, chiến tranh thương mại... Nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2024.

Các Thành viên HĐQT độc lập
Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Thái Sơn, Lâm Đình Dự

13.BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2024 tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục có nhiều biến động bất thường kéo dài từ năm trước như chiến tranh tại Ukraine, Trung Đông và cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ. Tuy vậy, xu hướng tích cực hơn trong những tháng cuối năm đã giúp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP là 7,09%. Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Gemadept đã có nhiều nỗ lực để đạt kết quả kinh doanh theo mục tiêu đề ra, thông qua việc nâng cao vai trò quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro, cắt giảm chi phí, tái cơ cấu các hoạt động sản xuất kinh doanh.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 – 2028 bao gồm ba (03) thành viên.

Trong năm 2024, với sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT và BDH, BKS đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giám sát hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2024 và các chỉ tiêu kế hoạch, định hướng tại Nghị quyết của ĐHCĐ để đưa ra các vấn đề cần lưu ý, khuyến nghị góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

BKS đã thực hiện việc giám sát các hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Giám sát tình hình hoạt động của Công ty, các Công ty con, Chi nhánh nhằm đánh giá tiến độ hoàn thành kế hoạch, nhắc nhở việc tuân thủ qui trình hoạt động, phát hiện những rủi ro và kiến nghị những giải pháp tăng cường sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty.

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Thẩm định báo cáo tài chính 2024 hàng quý và cả năm.

II. TỔNG KẾT CÁC PHIÊN HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức 04 phiên họp như sau:

Ngày họp	Số thành viên tham dự	Các nội dung chính
15/04/2024	3/3	- Tổng kết các hoạt động của BKS năm 2023 và triển các khai công tác năm 2024. - Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. - Đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật và Điều lệ công ty trong năm 2023 và Quý I năm 2024.
29/04/2024	3/3	- Thẩm định báo cáo tài chính Quý I năm 2024 của Công ty. - Thông qua Báo cáo của BKS tại ĐHCĐ thường niên 2024.
26/09/2024	3/3	- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024. - Xem xét đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2024. - Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2024.
16/12/2024	3/3	- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024. - Tổng kết hoạt động của BKS năm 2024. - Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2024. - Định hướng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025.

III. TỔNG KẾT THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CHO BKS

Tại Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/06/2024, ĐHĐCĐ đã phê duyệt mức trích quỹ Hội đồng Quản trị năm 2023 bằng 3% lợi nhuận sau thuế.

IV. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tập trung xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công ty đã thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

+ **Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023: Đã thực hiện.**

+ **Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024: Đã thực hiện.**

+ **Kết quả kinh doanh năm 2024:** Với sự nỗ lực của toàn Công ty, mặc dù tình hình kinh tế không thuận lợi, theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2024, Công ty đạt 121% kế hoạch doanh thu và đạt 124% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2024

BKS thực hiện các chức năng và nhiệm vụ qui định trong Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

BKS sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ phận Quản lý rủi ro tăng cường kiểm tra việc tuân thủ qui phạm pháp luật và qui định nội bộ của Công ty.

Tổ chức thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và cả năm. Thực hiện các công tác của BKS.

Các thành viên Ban Kiểm soát, trên cơ sở được phân công, sẽ kiểm tra và đánh giá các bộ phận liên quan để tăng cường quản trị rủi ro đối với vốn, tài sản và nguồn lực của Công ty.

T/M BAN KIỂM SOÁT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2025



TRƯỞNG BAN

Lưu Tường Giai



14. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. THỊ TRƯỜNG, NGÀNH VÀ GEMADEPT

1. Tổng quan thị trường :

Bức tranh kinh tế thế giới năm 2024 phản ánh rõ nét những biến động thông qua quá trình hồi phục chậm và không đồng đều giữa các quốc gia và khu vực, xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang, các nền kinh tế bước vào giai đoạn điều chỉnh chính sách tiền tệ sau thời gian dài thắt chặt, chi phí nhiên liệu tăng... Tuy nhiên, bên cạnh những gam màu tối, nền kinh tế toàn cầu vẫn khi nhận những kết quả đáng khích lệ, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng trong bối cảnh hậu đại dịch và tái định hình chuỗi cung ứng: Lạm phát toàn cầu được kiểm soát, tỷ lệ thất nghiệp giảm dần, nền kinh tế Mỹ chứng kiến mức tăng trưởng khả quan khi tiêu dùng cải thiện, Trung Quốc đạt mức tăng trưởng cao nhờ đầu tư công và xuất khẩu khởi sắc. Trong tầm nhìn chung, sự dịch chuyển chuỗi cung ứng rõ rệt và các tiêu chuẩn khắt khe về môi trường đang mở ra cả cơ hội lẫn thách thức trong việc ổn định và phát triển bền vững, đặc biệt đối với các nền kinh tế mới nổi trên con đường vươn lên đón đầu xu hướng và khẳng định vai trò trong việc thúc đẩy phát triển bền vững. Kết thúc năm 2024, tăng trưởng kinh tế toàn cầu (GDP) đạt 3.2%, cao hơn mức 3.1% năm 2023.

Trong nước, kinh tế Việt Nam ghi nhận những kết quả tích cực với tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7.09%, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra (6-6.5%), nâng quy mô nền kinh tế lên vị trí 33 thế giới. Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục phục hồi với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2024 đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15% so với năm 2023. Thu hút FDI có bước tiến đáng kể khi vốn giải ngân đạt khoảng 25.35 tỷ USD, tăng 9.4% so với năm 2023 và là mức giải ngân cao kỷ lục từ trước đến nay. Điều này phần nào phản ánh niềm tin vững chắc của các nhà đầu tư vào môi trường kinh doanh Việt Nam. Cùng với đó, Chính phủ đang đẩy nhanh, mạnh cải cách hành chính trên quy mô lớn nhằm tinh gọn bộ máy, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư, góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm sáng hấp dẫn trong dòng chảy giao thương và cung ứng toàn cầu.

Bước sang năm 2025, kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng, tiếp tục là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất khu vực. Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 đạt mức 3.3% đối với toàn cầu và đạt mức gấp đôi (khoảng 6.5%) đối với Việt Nam. Quốc hội Việt Nam cũng đã thống nhất mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 8% – một mục tiêu rất thách thức và đòi hỏi sự chung tay quyết liệt của cả nước trên nhiều “mặt trận”.

2. Ngành khai thác Cảng và Logistics :

Theo Báo cáo của Hội nghị Liên Hợp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD), thương mại toàn cầu dự kiến đạt mức cao kỷ lục gần 33 nghìn tỷ USD trong năm 2024, tăng 3.3% so với năm 2023. Trong đó, thương mại hàng hóa tăng 2%, tuy thấp hơn mức đỉnh điểm năm 2022 nhưng vẫn là mức phục hồi tích cực so với năm 2023. Điều này góp phần tạo động lực cho sự phát triển ngành Cảng và Logistics toàn cầu.

Tại Việt Nam, ngành khai thác Cảng và Logistics cũng ghi nhận những bước tiến đáng kể. Theo thống kê của Cục Hàng hải Việt Nam, khối lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng biển cả nước ước đạt 864,4 triệu tấn, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2023, hàng container thông qua hệ thống cảng biển Việt Nam ước đạt 29,9 triệu TEU, tăng 21%. Trong đó ba cụm cảng của Việt Nam (TP. HCM, Hải Phòng và Cái Mép – Thị Vải) nằm trong danh sách 50 cảng container có sản lượng thông qua lớn nhất thế giới – kết quả khẳng định vị thế ngành hàng hải quốc gia trên trường quốc tế. Năm 2024 cũng ghi nhận kết quả tích cực khi số lượt tàu biển và số lượt phương tiện thủy nội địa thông qua cảng biển nước ta tăng lần lượt 2% và 8% so với năm 2023. Đặc biệt, khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển Việt Nam do đội tàu biển Việt Nam vận chuyển năm 2024 cũng tăng 3% tính theo Tấn và 11% tính theo TEU so với năm trước. Đến hiện tại, đội tàu biển Việt Nam đang đứng thứ 3 trong khối ASEAN và thứ 22 thế giới, với tổng trọng tải và dung tích tăng trưởng, phù hợp với xu hướng tăng kích cỡ tàu toàn cầu.

Năm 2025 được nhận định tiếp tục là một năm nhiều biến động cho ngành hàng hải, với những tác động từ việc tái cấu trúc các Liên minh hàng tàu, thay đổi trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ, căng thẳng địa chính trị, xu hướng xanh hóa – số hóa cảng biển với yêu cầu ngày càng cao và tốc độ chuyển đổi rất nhanh... Tại Việt Nam, với định hướng ưu tiên đẩy nhanh giải ngân các dự án đầu tư công, cơ quan ban ngành tiếp tục nghiên cứu các cơ chế chính sách mới nhằm phát huy lợi thế cạnh tranh quốc gia, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển, góp phần nâng cao hơn nữa vị thế Việt Nam trên bản đồ hàng hải thế giới.

3. Gemadept - Vượt sóng tăng trưởng

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu có nhiều biến động, Gemadept tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong hoạt động khai thác cảng và logistics tại Việt Nam khi duy trì được tốc độ tăng trưởng ổn định nhờ chiến lược phát triển bền vững, tối ưu hóa hệ sinh thái cảng và logistics và mở rộng quy mô khai thác cảng.

Tại miền Bắc, ngay từ đầu năm 2024, Gemadept đã khẩn trương khởi công Dự án “Nâng cấp luồng hàng hải đoạn từ vũng quay tàu cảng Container quốc tế Hải Phòng đến cảng Nam Đình Vũ” (luồng Kênh Hà Nam). Đến tháng 7/2024, Dự án chính thức hoàn thành và nhận Thông báo hàng hải ghi nhận độ sâu -8.5m (độ sâu trước nâng cấp: -7.0m), góp phần tăng khả năng cạnh tranh, cho phép các tàu có trọng tải lớn lên đến 48.000 DWT đẩy tải hành hải, thúc đẩy giao thương toàn miền Bắc. Cũng trong năm, Cảng Nam Đình Vũ đã triển khai xây dựng giai đoạn 3 từ tháng 10/2024 khi giai đoạn 1 và 2 với sản lượng thông qua cảng trung bình đạt hơn 100.000 TEU/tháng. Khi hoàn thiện cả 3 giai đoạn, với những lợi thế cạnh tranh tự thân vượt trội và đóng góp tích cực từ luồng Kênh Hà Nam sau khi được nâng cấp, cụm cảng Nam Đình Vũ sẽ trở thành cảng sòng lớn nhất miền Bắc, sẵn sàng mang đến những giá trị vượt trội đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

Tại miền Nam, Cảng Gemalink kết thúc một năm thắng lợi với sản lượng ghi nhận đạt hơn 1.7 triệu TEU khi tận dụng tối đa các cơ hội từ tình hình tắc nghẽn cảng tại Singapore và khu vực, sự tin tưởng, ủng hộ của các khách hàng, hãng tàu và sự quan tâm, hỗ trợ từ các cơ quan ban ngành, các đối tác, đơn vị đồng hành. Để tiếp tục phát huy tài nguyên quốc gia, nâng cao năng lực khai thác, Gemadept đang nghiên cứu phương án tối ưu để sớm triển khai Gemalink giai đoạn 2A ngay trong năm 2025, sẵn sàng tiếp nhận song song các cỡ tàu mẹ siêu lớn lên đến 24.000 TEUs, đưa Cái Mép – Thị Vải trở thành cảng trung chuyển quốc tế của cả khu vực và thế giới.

Kết thúc năm 2024, Gemadept ghi nhận sản lượng container thông qua hệ thống cảng đạt hơn 4.4 triệu TEUs, đóng góp gần 15% trong tổng sản lượng hàng container qua cảng biển cả nước. Đây là cơ sở để Gemadept tiếp tục vững vàng bước sang năm 2025 – mục tiêu cán đích thành công Tầm nhìn 2025 đã được ĐHQĐĐ giao phó.

II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT NĂM 2024

THÁNG 01/2024

Gemadept và Gemalink cùng được vinh danh trong Top 10 công ty uy tín ngành Cảng và Logistics năm 2023

Ngày 18/01/2024, tổ chức Vietnam Report phối hợp cùng báo VietnamNet long trọng tổ chức Lễ công bố Bảng xếp hạng VNR500 và Top 10 Công ty Uy tín các nhóm ngành năm 2023. Trong đó, CTCP Gemadept và Cảng nước sâu Gemalink cùng được vinh danh trong Top 10 công ty uy tín ngành Cảng và Logistics năm 2023, khẳng định sự ghi nhận và đánh giá cao của các tổ chức uy tín trong và ngoài nước đối với những nỗ lực bền bỉ và đóng góp tích cực của Gemadept đối với sự phát triển của ngành và đất nước.

Cảng Nam Đình Vũ khởi công dự án nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng

Ngày 31/01/2024, tại Cảng Nam Đình Vũ diễn ra Lễ khởi công Dự án “Nâng cấp luồng hàng hải đoạn từ vũng quay tàu cảng Container quốc tế Hải Phòng đến cảng Nam Đình Vũ”. Đây là dự án nạo vét nhằm hạ độ sâu luồng từ -7m xuống -8.5m để tiếp nhận tàu 48.000 DWT đẩy tải hành hải do Gemadept nghiên cứu và đề xuất, được Bộ GTVT chấp thuận và thông qua chủ trương triển khai nhằm góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, tạo động lực thay đổi diện mạo cho cả hệ thống cảng trọng điểm phía Bắc.

THÁNG 02/2024

Gemalink vinh dự đón tiếp đoàn lãnh đạo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến thăm

Ngày 05/02/2024, Gemalink vinh dự tiếp đón đoàn của Tỉnh ủy, Sở, Ban ngành do ông Phạm Viết Thanh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh BRVT làm Trưởng đoàn đã đến thăm, thể hiện sự quan tâm của các cơ quan ban ngành đối với sự đóng góp của cảng Gemalink – cảng nước sâu lớn nhất cả nước.

II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT 2024 (Tiếp theo)

THÁNG 03/2024

Gemalink đón tiếp đoàn lãnh đạo cấp cao từ Tập đoàn hàng hải COSCO

Trong tuần đầu tiên của tháng 3, Gemalink hân hoan chào đón đoàn lãnh đạo cấp cao từ Tập đoàn Cosco – một trong những Tập đoàn hàng hải lớn nhất thế giới. Sự đồng hành, gắn bó bền chặt giữa Cosco và Gemadept đã và đang tiếp tục thúc đẩy dòng chảy hàng hóa, kết nối rộng mở Việt Nam với các thị trường quốc tế lớn.

Đoàn Đại sứ quán Hà Lan đến thăm Gemalink

Ngày 20/03/2024, Gemalink đã hân hạnh đón tiếp Đoàn đại sứ quán cùng đại diện các doanh nghiệp Cảng & Logistics của Hà Lan do bà Wampie Libon, Giám đốc Vụ Doanh nghiệp Quốc tế thuộc Bộ Ngoại giao Hà Lan, dẫn đầu. Buổi gặp gỡ mở ra những cơ hội hợp tác song phương giữa Gemalink và các đối tác Hà Lan, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong xu hướng hiện đại hóa ngành cảng biển thế giới.

THÁNG 04/2024

Cảng Nam Đình Vũ nâng cao năng lực thiết bị tiền phương

Nhằm mục tiêu đáp ứng tốt hơn nhu cầu vận chuyển hàng hóa siêu trường, siêu trọng, hàng dự án từ các khách hàng hãng tàu, cảng Nam Đình Vũ đã đầu tư đưa vào khai thác thiết bị cầu di động Konecranes Gottwald thế hệ thứ 6 vào ngày 29/04/2024. Với phương tiện thiết bị hiện đại, sức nâng tối đa đạt 125 tấn, tầm với 49m (tương đương 15 row), Nam Đình Vũ có thể đáp ứng tốt nhu cầu của các tàu Panamax phổ biến tại khu vực Hải Phòng.

THÁNG 05/2024

Gemadept được vinh danh trong “Top 10 Công ty Đại chúng Uy tín và Hiệu quả năm 2024”

Ngày 22/05/2024, Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) chính thức công bố Bảng xếp hạng VIX50 – Top 50 Công ty Đại chúng Uy tín và Hiệu quả năm 2024. Đây là kết quả nghiên cứu khoa học, khách quan và độc lập, công bố trên các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước. Với uy tín và những thành quả ấn tượng, Công ty Cổ phần Gemadept (Gemadept) vinh dự nằm trong Top 10 của bảng xếp hạng này.

Gemadept và Ngân hàng HSBC Việt Nam ký kết thỏa thuận tín dụng liên kết bền vững

Chung nỗ lực kiến tạo những giá trị bền vững cho cộng đồng, ngày 28/05/2024, Gemadept và Ngân hàng HSBC Việt Nam đã ký kết Thỏa thuận tài trợ Tín dụng liên kết bền vững. Đây là “dấu chân Xanh” tiếp theo trong kế hoạch phát triển, tiếp cận dòng vốn Xanh của Gemadept. Việc tài trợ tín dụng liên kết bền vững cũng đánh dấu chương phát triển mới trong quan hệ hợp tác giữa hai bên, đồng lòng kiến tạo tương lai xanh hơn cho chính doanh nghiệp và các thế hệ mai sau.

THÁNG 06/2024

Khai trương Công ty TNHH Liên doanh GNL

Ngày 06/06/2024, Liên doanh GNL Depot giữa Gemadept và Hãng tàu Namsung - Hàn Quốc đã chính thức khai trương tại KCN MP Đình Vũ. Vị trí của GNL Depot thuận lợi cho việc kết nối với các cảng trong khu vực Đình Vũ, hệ thống đường bộ và cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, cũng như liên kết với các khu vực lân cận. Với sự kết hợp kinh nghiệm từ Gemadept và Namsung, GNL Depot cam kết cung cấp cho khách hàng các dịch vụ chuyên nghiệp, thân thiện và đạt chuẩn quốc tế.

THÁNG 07/2024

Gemadept đạt chuẩn Công bố Thông tin năm 2024

Ngày 01/07/2024, Gemadept được vinh danh trong danh sách Doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin do Chương trình IR Awards công bố. Tiếp đến, ngày 29/7/2024, Gemadept thuộc Top 10 doanh nghiệp được đề cử IR Awards 2024. Đây là minh chứng cho những nỗ lực và cam kết của Công ty trong việc tăng cường kết nối với Cổ đông và Nhà đầu tư, duy trì sự ủng hộ, cùng đồng hành phát triển.

Nam Đình Vũ chính thức hoàn thành dự án nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng

Dự án “Nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ vũng quay tàu bến cảng container quốc tế Hải Phòng đến khu vực cảng Nam Đình Vũ” do cảng Nam Đình Vũ - thuộc Gemadept làm chủ đầu tư sau 5 tháng khẩn trương thi công đã hoàn thành như cam kết với Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, tiên phong mở ra chương mới trong lịch sử phát triển ngành khai thác cảng và vận tải biển khu vực Hải Phòng.

THÁNG 08/2024

Cảng Nam Đình Vũ tiếp nhận hàng dự án OOG Module thuộc Dự án Ras Laffan Petrochemicals

Ngày 24/08/2024, Cảng Nam Đình Vũ chính thức tiếp nhận và khai thác an toàn hàng dự án module thuộc dự án Ras Laffan Petrochemicals (RLPP) hạ thủy tại cầu cảng. Hàng dự án có chiều cao tương đương tòa nhà 6 tầng với trọng lượng trung bình hơn 500 tấn mỗi module. Đây là một sự kiện đáng chú ý, đánh dấu thành công mới trong việc nâng cao năng lực tiếp nhận và xử lý hàng hóa siêu trường, siêu trọng, khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh và sự khác biệt nổi bật của cụm cảng Nam Đình Vũ.

THÁNG 09/2024

Gemadept tham gia Diễn đàn Nhà đầu tư CITIC CLSA lần thứ 31

Diễn đàn Nhà đầu tư CITIC CLSA (CITIC CLSA Investors’ Forum) là sự kiện quy mô lớn được tổ chức thường niên, thu hút hơn 1.000 giám đốc điều hành cấp cao từ hơn 400 công ty hàng đầu, cùng hơn 2.000 nhà đầu tư trên thế giới. Gemadept vinh dự đại diện cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia diễn đàn, chia sẻ, nhân lên giá trị cho các bên và đưa hình ảnh Việt Nam đến với các nhà đầu tư trên toàn thế giới.

THÁNG 10/2024

Gemadept được vinh danh trong danh sách Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á của Forbes 2024

Ngày 23/10/2024, Lễ vinh danh các Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á được long trọng tổ chức tại Hongkong với sự tham gia của đại diện các doanh nghiệp đạt giải. Gemadept một lần nữa được vinh danh trong danh sách này, và là một trong 2 doanh nghiệp đại diện cho Việt Nam, thể hiện sự ghi nhận và vai trò đầu tàu của một doanh nghiệp hàng đầu trong ngành khai thác cảng và logistics Việt Nam.

Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất vinh dự nhận giải thưởng Cảng xanh Châu Á GPAS 2024

Ngày 24/10/2024, Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất, một mắt xích quan trọng trong chuỗi dịch vụ Cảng – Logistics của Gemadept, đã được vinh danh tại Giải thưởng Cảng Xanh Châu Á GPAS 2024, minh chứng cho những nỗ lực xanh hóa của cảng biển dựa trên ba tiêu chí chính: Cam kết và sẵn sàng, Hành động và thực hiện, và Hiệu quả và hiệu lực.

THÁNG 11/2024

Gemadept 2 năm liên tiếp thuộc Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất

Tại Lễ trao giải Cuộc Bình Chọn Doanh Nghiệp Niềm Yết lần thứ 17 năm 2024, Gemadept tiếp tục được vinh danh trong danh sách Top 20 Doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất toàn thị trường. Đây là lần thứ hai liên tiếp Gemadept nhận được giải thưởng danh giá này, khẳng định cam kết của công ty trong việc minh bạch thông tin và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp theo chuẩn quốc tế.

II. TOÀN CẢNH HOẠT ĐỘNG GEMADEPT 2024 (Tiếp theo)

THÁNG 12/2024

Thỏa thuận hợp tác chiến lược giữa Gemadept và Ngân hàng BIDV

Ngày 17/12/2024, tại Hà Nội, Công ty Cổ phần Gemadept và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã cùng ký kết Biên bản ghi nhớ Hợp tác Chiến lược Toàn diện, đánh dấu bước phát triển quan trọng, nâng tầm mối quan hệ hợp tác song phương của hai doanh nghiệp hàng đầu trong hoạt động khai thác cảng-logistics và định chế tài chính ngân hàng lớn nhất Việt Nam.



III. KẾT QUẢ KINH DOANH 2024

1. KẾT QUẢ KINH DOANH :

DOANH THU THUẦN

ĐVT: Tỷ Đồng

Hoạt động kinh doanh	2022		2023		2024	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
Khai thác cảng	3.086	79%	2.909	76%	4.191	87%
Logistics	812	21%	937	24%	641	13%
TỔNG DOANH THU THUẦN	3.898	100%	3.846	100%	4.832	100%

Năm 2024, trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức và biến động khó lường của thị trường vận tải biển, nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội để Gemadept thể hiện những quyết tâm và nỗ lực, giữ vững vị thế của mình, không ngừng vươn lên mạnh mẽ. Với chiến lược linh hoạt, chủ động tìm kiếm và tối ưu hóa các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, sản lượng khai thác đạt hơn 4.4 triệu TEUs, tăng 47% so với năm 2023. Doanh thu thuần đạt 4.832 tỷ đồng, vượt 21% so với kế hoạch năm đã đăng ký ĐHCĐ, trong đó hoạt động khai thác cảng đóng góp chủ yếu với tỷ trọng 87%, tương đương 4.191 tỷ đồng. Đồng thời, hoạt động Logistics cũng tăng cường mở rộng chuỗi dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ, đóng góp 13% vào tổng doanh thu. Gemadept đã tận dụng tốt cơ hội từ thị trường cho thuê tàu và các dịch vụ hỗ trợ, thể hiện sự linh hoạt và khả năng thích ứng trong điều kiện thách thức.

Tại khu vực Hải Phòng, cảng Nam Đình Vũ đã thiết lập kỷ lục mới trong lịch sử khai thác cảng tại khu vực, nhờ vào những lợi thế từ kênh Hà Nam. Nằm trên tuyến hàng hải huyết mạch kết nối hàng hóa tại khu vực phía Bắc với thế giới, cảng Nam Đình Vũ đang thu hút các tuyến Nội Á trọng điểm từ các hãng tàu quốc tế. Đối với khu vực Miền Trung, cảng Dung Quất duy trì vị thế là mắt xích quan trọng trong hoạt động khai thác cảng của Gemadept. Bên cạnh đó, Gemadept cũng không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động tại khu vực Hồ Chí Minh, Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu, đạt mức tăng trưởng ấn tượng trong năm 2024. Sự phát triển này không chỉ thể hiện cam kết của Gemadept đối với khách hàng, cổ đông mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành cảng và logistics tại Việt Nam.

CHI PHÍ

ĐVT: Tỷ Đồng

Chi tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	3.898	3.846	4.832
Giá vốn	2.180	2.068	2.697
Chi phí bán hàng	142	110	247
Chi phí quản lý doanh nghiệp	524	552	575
Chi phí lãi vay	131	135	139
Chi phí tài chính không bao gồm lãi vay	35	20	11
Tỷ lệ so với doanh thu thuần			
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	100,0%	100,0%	100,0%
Giá vốn	55,9%	53,8%	55,8%
Chi phí bán hàng	3,6%	2,8%	5,1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,5%	14,4%	11,9%
Chi phí lãi vay	3,4%	3,5%	2,9%
Chi phí tài chính không bao gồm lãi vay	0,9%	0,5%	0,2%

Dưới áp lực cạnh tranh khốc liệt, Gemadept đã xác định rõ kiểm soát chi phí và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động là các nhiệm vụ trọng tâm trong quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Với sự chỉ đạo kịp thời và quyết liệt trong công tác quản lý của Ban điều hành, cùng với những biện pháp cắt giảm chi phí đã góp phần duy trì hiệu quả kinh doanh và giúp công ty nâng cao năng lực cạnh tranh.

LỢI NHUẬN

Bước qua nhiều thách thức của năm 2024 với những tác động tiêu cực từ bất ổn kinh tế - chính trị trên thế giới, nhiều biến động của ngành hàng hải trên thế giới như liên minh hãng tàu, kích thước tàu ngày càng tăng cũng như tình hình thị trường cảng trong nước tăng nguồn cung mạnh mẽ dẫn đến cạnh tranh ngày càng khốc liệt, tình hình kinh tế trong nước có nhiều xáo trộn, không ít vướng mắc về rào cản pháp lý, thủ tục hành chính nhưng bằng nỗ lực, quyết tâm, cùng tinh thần “luôn đổi mới, sáng tạo” của toàn thể CBNV cùng sự chỉ đạo đúng đắn, sát sao, kịp thời của Ban lãnh đạo, Gemadept đã không ngừng nỗ lực tìm mọi giải pháp kinh doanh phát huy hiệu quả hệ sinh thái của Tập đoàn, quản lý dòng tiền, tối ưu chi phí và quyết tâm hoàn thành tốt kết quả sản xuất kinh doanh hướng tới là Doanh nghiệp khai thác cảng hiệu quả hàng đầu ngành Hàng hải Việt Nam.

Kết thúc năm 2024, **lợi nhuận trước thuế đạt 2.099 tỷ đồng và 1.781 tỷ đồng lần lượt đối với trường hợp bao gồm và không bao gồm lợi nhuận từ chuyển nhượng vốn góp**. Kết quả thực hiện năm 2024 từ hoạt động SXKD chính tăng 36% so với cùng kỳ và vượt 32% kế hoạch năm, xét chung lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt 24% KH cả năm - hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông. Riêng lợi nhuận từ hoạt động khai thác cảng tăng xấp xỉ 44% lần so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này khẳng định sự quyết tâm và nỗ lực không ngừng của Gemadept, đồng thời tạo đà cho những bước tiến mạnh mẽ trong tương lai.

2.TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Tổng tài sản ghi nhận vào ngày 31/12/2024 đạt 17.998 tỷ đồng, tăng 33% so với thời điểm 31/12/2023. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng lớn với 63% cơ cấu tài sản. Trong đó:

Tài sản ngắn hạn ghi nhận 6.674 tỷ đồng, tăng 97% so với thời điểm 31/12/2023, chủ yếu tăng ở các khoản tiền, tương đương tiền và tiền gửi có kỳ hạn

Tài sản dài hạn ghi nhận 11.324 tỷ đồng, tăng 11% so với thời điểm 31/12/2023, chủ yếu tăng ở khoản đầu tư tài chính dài hạn và tài sản dài hạn khác.

Tổng nợ phải trả vào cuối năm 2024 ghi nhận 4.226 tỷ đồng, tăng 11% so với thời điểm 31/12/2023, chủ yếu tăng nợ dài hạn. Hệ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu là 0.3 tại cuối năm 2024.

Vốn chủ sở hữu vào ngày 31/12/2024 ghi nhận 13.772 tỷ đồng, tăng 42% so với thời điểm 31/12/2023 do tăng vốn từ phát hành cho cổ đông hiện hữu trong năm 2024 và tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Về cấu trúc nguồn vốn, tỷ lệ vốn chủ sở hữu so với tổng tài sản luôn được duy trì ổn định nhằm đảm bảo sức khỏe tài chính và hiệu quả của các hoạt động kinh doanh. Tại ngày 31/12/2024, tỷ lệ này là 77%.

TÌNH HÌNH NỢ VÀ CÁC BIẾN ĐỘNG LỚN VỀ CÁC KHOẢN NỢ

KHOẢN MỤC	SỐ KỲ NÀY	SỐ KỲ TRƯỚC	% TĂNG/ GIẢM	GHI CHÚ
NỢ PHẢI TRẢ	4.226	3.814	11%	Giảm chủ yếu ở nợ ngắn hạn
I. Nợ ngắn hạn	2.101	1.915	10%	
Phải trả người bán ngắn hạn	487	518	-6%	
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	8	4	91%	
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	67	74	-10%	
Phải trả người lao động	192	140	37%	
Chi phí phải trả ngắn hạn	230	318	-28%	
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1	8	-85%	
Phải trả ngắn hạn khác	482	307	57%	
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	422	445	-5%	
Dự phòng phải trả ngắn hạn	148	52	185%	Chủ yếu tăng khoản dự phòng tổn thất phải bồi thường
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	64	49	31%	
II. Nợ dài hạn	2.125	1.898	12%	
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	264	275	-4%	
Phải trả dài hạn khác	116	105	10%	
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1.745	1.518	15%	Giải ngân các khoản vay mới tài trợ cho các dự án

Cơ cấu Nợ Vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Hệ số Nợ /Vốn chủ sở hữu	Lần	0,64	0,39	0,31
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,39	0,28	0,23

Công ty duy trì cơ cấu Nợ - Vốn phù hợp để đảm bảo thực hiện các mục tiêu chiến lược cũng như kiểm soát được mức độ chấp nhận rủi ro liên quan. Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu, củng cố sức khỏe tài chính để sẵn sàng nắm bắt cơ hội đối với dự án đầu tư lớn trong tương lai. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng quản lý dòng tiền nhằm đảm bảo thanh khoản và nguồn thặng dư cho hoạt động đầu tư. Những nỗ lực này tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành với các dự án trọng điểm và không ngừng mở rộng quy mô.

Ảnh hưởng chênh lệch lãi vay đến kết quả kinh doanh của Công ty

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Chi phí lãi vay	131	135	139
Lợi nhuận trước thuế và lãi vay	1.439	3.282	2.238
Hệ số khả năng thanh toán lãi vay (lần)	11,01	24,32	16,05

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đủ đảm bảo khả năng trả lãi vay. Cụ thể, hệ số khả năng thanh toán lãi vay năm 2024 là 16,05 lần.

Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh của Công ty

Năm 2024 được xem là một năm biến động mạnh của tỷ giá USD/VND trước áp lực liên tục từ thị trường quốc tế cộng hưởng với các yếu tố trong nước, mặc dù vậy Gemadept đã kiểm soát hiệu quả rủi ro tỷ giá, ghi nhận chênh lệch tỷ giá đã phát sinh và đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ từ các khoản mục ngoại tệ lãi thuần 4,9 tỷ đồng. Điều này đã minh chứng cho quyết tâm vượt trở ngại của đội ngũ Gemadept trước những biến động của tỷ giá hối đoái.

Hiệu suất sinh lời

ĐVT: %

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 (*)	Năm 2024	Năm 2024 (*)
Tỷ suất Lợi nhuận gộp	44%	46%	46%	44%	44%
Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	34%	83%	34%	50%	43%
Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế	34%	82%	34%	43%	37%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế	30%	66%	29%	40%	33%
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	10%	19%	8%	12%	9%
Tỷ suất sinh lời trên VCSH (ROE)	15%	29%	12%	16%	12%

Ghi chú: (*) Số liệu tính toán không bao gồm khoản lợi nhuận từ chuyển nhượng vốn góp

Năm 2024, hiệu suất sinh lời của Công ty tiếp tục duy trì ở mức cao, biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 44% và 40%. Nếu không xét đến khoản lợi nhuận từ chuyển nhượng vốn góp thì biên lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2024 vẫn tăng so với năm 2023, các chỉ số ROA, ROE tăng trưởng tốt qua các năm, lần lượt đạt 12% và 16%.

Khả năng thanh toán, chỉ số thanh khoản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,82	1,76	3,18
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,79	1,73	3,14
Hệ số khả năng thanh toán tiền mặt	Lần	0,42	0,77	1,89

Khả năng thanh toán, chỉ số thanh khoản luôn duy trì ở mức an toàn và cải thiện qua từng năm, trong năm 2024, hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán tiền mặt lần lượt đạt 3,18 và 1,89. Từ đó phản ánh sức khỏe tài chính vững chắc và khả năng quản lý dòng tiền hiệu quả của Công ty.

Các chỉ tiêu tài chính khác:

Khả năng hoạt động	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Số vòng quay hàng tồn kho	Lần	28,83	27,44	27,44
Vòng quay khoản phải thu	Lần	7,97	6,83	8,17
Vòng quay khoản phải trả	Lần	3,60	3,03	5,40

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT:

Giá trị phần sở hữu của Gemadept tại các Công ty liên doanh, liên kết tính đến cuối năm 2024 là gần 3.805 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết tiếp tục đóng góp đáng kể trong tổng lợi nhuận của Công ty. Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết năm 2024 ghi nhận 829 tỷ đồng, tăng trưởng 202% so với năm trước, chủ yếu từ sự đóng góp của Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept – Terminal Link, Công ty cổ phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn SCSC và nhóm các công ty liên doanh Holdings kinh doanh về Logistics và Shipping tiếp tục tăng trưởng và phát triển tốt.



IV. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

V. CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2024

Năm 2024, Gemadept đã thực hiện giải ngân các dự án đầu tư với chi tiết như sau:

ĐVT: Tỷ Đồng

Dự án	Tổng VĐT	Kế hoạch giải ngân 2024	Giải ngân 2024	% thực hiện so với tổng VĐT	% thực hiện so với kế hoạch giải ngân 2024
Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 3	2.363	1.215	1.215	51%	100%
Bổ sung thiết bị cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 2	121	108	108	89%	100%
Bổ sung thiết bị cảng Bình Dương	30	21	21	67%	100%
Đầu tư đội xe đầu kéo	53	48	48	90%	100%
Tổng cộng	2.567	1.391	1.391	54%	100%

2. CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM CỦA TẬP ĐOÀN TRONG NĂM 2024 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

Năm 2025, Gemadept sẽ tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm nhằm mở rộng quy mô và tạo tiền đề cho các kế hoạch tăng trưởng dài hạn giai đoạn 2021 – 2025, định hướng tầm nhìn 2030.

Dự án cảng Nam Đình Vũ – Giai đoạn 3

- Vị trí: Là cảng cửa ngõ khu vực Đình Vũ, thuộc Lô CA1-3, Khu phi thuế quan và Khu công nghiệp Nam Đình Vũ, TP Hải Phòng.
- Chiều dài cầu bến: 660m (gồm 2 bến tàu container, 1 bến tàu hàng tổng hợp)
- Diện tích: 25 ha
- Tổng công suất: 650.000 TEU/năm và 60.000 tấn/năm
- Cở tàu tiếp nhận: 48.000 DWT đẩy tải – cở tàu lớn nhất ra/vào khu vực Đình Vũ

Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Giai đoạn 3A	Tổng
Diện tích	Ha	21	21	23	65
Chiều dài cầu bến	Mét	440	440	660	1.540
Vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.700	2.200	2.800	6.700
Công suất	Teu/năm	550.000	550.000	650.000*	1.750.000*
Thời gian khởi công	Năm	Tháng 11/2016	Tháng 12/2021	Quý 3/2024 (i)	
Thời gian khai thác	Năm	Quý 1/2018	Quý 2/2023	Quý 4/2025 (dự kiến) (i)	

Dự án cảng nước sâu Gemalink – Giai đoạn 2A

- Vị trí: Tọa lạc ngay tại cửa Sông Cái Mép - cửa ngõ đi vào cụm cảng Cái Mép - Thị Vải, Bà Rịa - Vũng Tàu
- Đối tác: CMA CGM - Hãng tàu lớn thứ 3 thế giới về trọng tải tàu khai thác và lớn thứ 2 thế giới tính thêm trọng tải tàu đang đặt đóng
- Chiều dài cầu bến chính cho tàu mẹ: Mở rộng thêm 150 m, nâng tổng chiều dài cầu bến Gemalink giai đoạn 1 và 2A lên 950m
- Chiều dài cầu bến mới cho sà lan: 497,5 m
- Tổng vốn đầu tư: 150 triệu USD
- Công suất: Bổ sung 600.000 TEU/năm, nâng tổng công suất cảng Gemalink giai đoạn 1 và 2A lên đến 2.100.000 TEU/năm
- Cở tàu tiếp nhận: 250.000 DWT
- Thời gian triển khai: 2024 – 2026

Nội dung	Đơn vị tính	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2A	Tổng
Diện tích	Ha	33	11	44
Chiều dài cầu bến cho tàu mẹ	Mét	800	150	950
Chiều dài cầu bến cho tàu trung chuyển	Mét	260	500	760
Vốn đầu tư	Triệu USD	330	150	480
Công suất	Teu/năm	1.500.000	600.000	2.100.000
Thời gian khởi công	Năm	Đầu 2018	Quý 4/2024 (dự kiến)	
Thời gian khai thác	Năm	Quý 1/2021	Quý 4/2025 (dự kiến)	

Dự án khác

Ngoài 2 đại dự án cảng quan trọng trên, năm 2025, Gemadept sẽ tiếp tục nghiên cứu các dự án mới, đẩy mạnh hoạt động hợp tác, M&A để phát huy tối đa hiệu quả hoạt động kinh doanh cốt lõi, không ngừng gia tăng giá trị và làm giàu hệ sinh thái chuỗi Cảng-Logistics đa dạng và rộng khắp cả nước.

Nâng cao năng lực vận tải thủy

Năm 2025, Gemadept sẽ đầu tư thêm 02 tàu biển trọng tải 1.800 TEUs và 06 sà lan sức chở 248 - 298 TEUs, nâng tổng số tàu biển và sà lan Công ty sở hữu lên 38 chiếc. Việc mở rộng đội tàu nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong thị trường vận tải biển và thủy nội địa, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đồng thời, đây cũng là bước đi chiến lược trong việc phát triển năng lực vận tải, góp phần tối ưu hóa, và gia tăng giá trị trong chuỗi hệ sinh thái Logistics và Khai thác cảng khép kín của Gemadept.

Kế hoạch thoái vốn dự án trồng rừng tại Campuchia

Trong năm 2024, dự án trồng rừng tại Campuchia đã thu hút sự quan tâm từ nhiều đối tác và nhận được nhiều lời mời hợp tác, đầu tư khi dự án sở hữu những lợi thế về quy mô, diện tích lên đến gần 30.000ha liền thửa, đảm bảo năng suất khai thác hiệu quả. Với mục tiêu tập trung phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi là khai thác Cảng và Logistics, Gemadept quyết tâm hoàn thành thoái vốn dự án trong năm 2025, đảm bảo tập trung nguồn lực cho các dự án kinh doanh chính, đón đầu các cơ hội tăng trưởng mới từ thị trường.



VI. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN 2025

Đương đầu với những thách thức, mở đường đón những vận hội mới từ thị trường, Gemadept đang vững bước tiến đến mục tiêu hoàn thành tầm nhìn 2025. Với những thành tựu đáng tự hào năm 2024, Tập đoàn tiếp tục triển khai kế hoạch năm 2025, kiên định với định hướng phát triển bền vững hướng đến tầm nhìn đến 2030, với các trọng tâm sau:

- Tối đa hóa năng lực khai thác và vận hành hệ sinh thái tích hợp Cảng – Logistics
- Hợp tác đầu tư, mở rộng chuỗi dịch vụ thuộc lĩnh vực đồng tâm
- Chuẩn hóa chất lượng quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro
- Đẩy nhanh tốc độ chuyển đổi số, vận hành hiệu quả và thông minh
- Doanh nghiệp tiên phong, đóng góp giá trị cho ngành, đất nước và môi sinh.

Đối với khối Miền Bắc

- Triển khai đúng tiến độ Dự án Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 3, tối ưu năng suất vận hành các giai đoạn, phát huy tối đa lợi thế từ việc nâng cấp, mở rộng Kênh Hà Nam trong thời gian tới
- Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ sinh thái Cảng, ICD, Depot...tạo mạng lưới hậu cầu kết nối và năng lực khai thác hiệu quả
- Áp dụng các giải pháp đột phá về quản lý và vận hành cảng, kết hợp với chuyển đổi số toàn diện để nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường sức cạnh tranh tại khu vực
- Mở rộng phạm vi hoạt động và tăng cường kết nối với doanh nghiệp, hãng tàu mới, đa dạng hóa nguồn hàng

Đối với khối Miền Trung

- Trở thành đơn vị hàng đầu về hiệu quả khai thác cảng tại khu vực Miền Trung, tiên phong vận hành mô hình Cảng xanh, Cảng sinh thái bền vững
- Tăng cường hợp tác, đầu tư, đồng hành cùng các cảng trong khu vực hình thành cụm cảng xanh đạt chuẩn quốc tế
- Nghiên cứu, tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư nhằm mở rộng quy mô
- Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, tối ưu chi phí, đa dạng hóa nguồn hàng
- Tham gia đầu tư dự án thuộc lĩnh vực đồng tâm tại Đà Nẵng và các tỉnh miền Trung
- Đẩy mạnh vai trò, vị thế của Gemadept tại khu vực miền Trung với hệ sinh thái Port-Logs hiệu quả



Đối với khối Miền Nam

- Khai thác hiệu quả, tối ưu năng suất vận hành của cảng Gemalink hiệu hữu
- Triển khai thành công và đưa vào khai thác sớm Dự án cảng Gemalink giai đoạn 2
- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại và nền tảng số hóa đồng bộ, đáp ứng các tiêu chuẩn xanh của ngành, đưa Gemalink trở thành cảng trung chuyển quốc tế hàng đầu Đông Nam Á và thế giới.
- Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống ICDs hậu cầu tạo nên mạng lưới kết nối mạnh mẽ giữa Gemalink và các khu vực trọng điểm như Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương và ĐBSCL
- Phát triển hệ sinh thái cảng thủy, khu công nghiệp, trung tâm logistics tại miền Nam, tạo ra các giải pháp logistics bền vững và đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa ngày càng tăng
- Phát triển mạnh hoạt động vận tải thủy nội địa kết nối cụm cảng nước sâu Gemalink và các khu vực tiềm năng tại miền Nam và nước bạn Campuchia.

Đối với khối Logistics:

- Khẳng định vị thế dẫn đầu trong ngành logistics tại Việt Nam thông qua xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại và thông minh
- Mở rộng thị phần toàn quốc với chiến lược đa dạng hóa và cá nhân hóa danh mục khách hàng, nhằm đáp ứng mọi nhu cầu của thị trường
- Tăng cường hợp tác và liên minh chiến lược với các đối tác trong nước và quốc tế, mở rộng chuỗi giá trị logistics và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Tập đoàn
- Cung cấp dịch vụ giá trị cao, tích hợp công nghệ tiên tiến để nâng cao năng suất vận hành và cải thiện chất lượng dịch vụ
- Nhân rộng mô hình Ga hàng hóa hàng không, đầu tư hiệu quả Ga hàng hóa sân bay quốc tế Long Thành, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển các lĩnh vực đồng tâm

Đối với khối Shipping

- Phát triển mạng lưới vận tải đường thủy, đường bộ rộng khắp với chất lượng dịch vụ uy tín
- Nghiên cứu nâng cấp các tuyến dịch vụ hiện hữu và tiên phong mở rộng, triển khai các tuyến vận tải mới hiệu quả.
- Cải tổ bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng quản trị và vận hành, tạo nên một hệ thống linh hoạt, hiệu quả và chuyên nghiệp.
- Đầu tư có hiệu quả vào tài sản như đội tàu biển, container, đội xe... nhằm tăng cường khả năng khai thác, tối ưu nguồn lực sẵn có
- Tăng cường hợp tác và liên minh với các đối tác trong nước và quốc tế để mở rộng phạm vi hoạt động và nâng cao lợi thế cạnh tranh.



15. THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

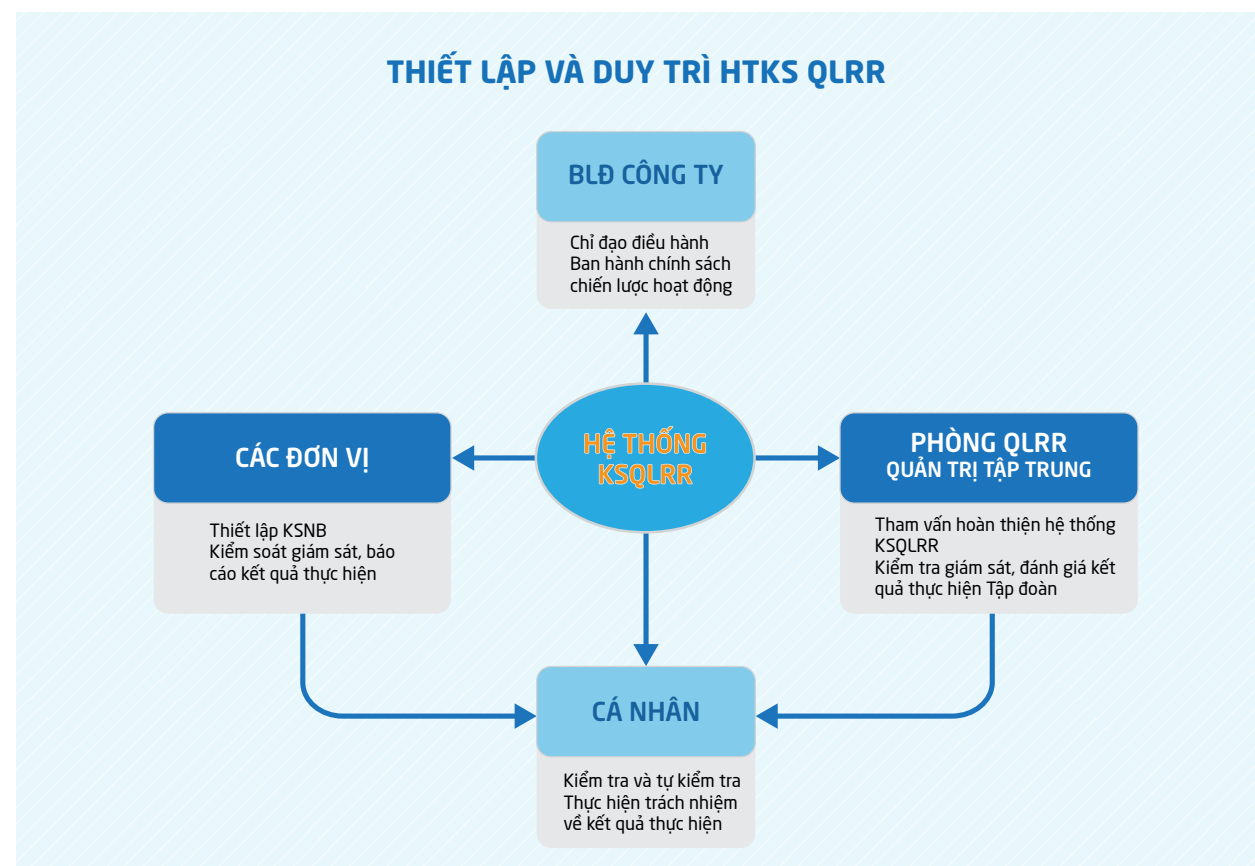
Stt	Họ Và Tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch HĐQT	6.829.533.332	3.015.918.840	
2	Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch HĐQT	5.910.315.034	3.447.900.000	
3	Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	6.694.365.068	3.175.443.150	
4	Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tài chính	3.920.567.534	2.389.642.650	
5	Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên HĐQT kiêm Người được Ủy quyền CBTT	3.898.633.092	2.338.667.832	
6	Ông Vũ Ninh	Thành viên HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị	2.461.925.135	1.911.921.850	
7	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 25 tháng 4 năm 2022)	840.000.000	360.000.000	
8	Ông Shinya Hosoi	Thành viên HĐQT (được bầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)	840.000.000	270.000.000	
9	Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	840.000.000	200.000.000	
10	Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập (được bầu từ ngày 10 tháng 6 năm 2023)	840.000.000	200.000.000	
11	Ông Bolat Duisenov	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)	-	160.000.000	
12	Ông David Do	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)	-	160.000.000	
13	Ông Tsuyoshi Kato	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 4 năm 2023)	-	90.000.000	
14	Bà Hà Thu Hiền	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm từ ngày 25 tháng 4 năm 2022)	-	-	
BAN KIỂM SOÁT					
1	Ông Lưu Tường Giai	Trưởng Ban kiểm soát	120.000.000	120.000.000	
2	Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên Ban kiểm soát	1.010.087.883	970.862.400	
3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên Ban kiểm soát	727.076.642	619.402.200	
4	Bà Phan Cẩm Ly	Thành viên Ban kiểm soát (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)	-	53.333.340	
5	Bà Trần Hoàng Ngọc Uyên	Thành viên Ban kiểm soát (đã miễn nhiệm từ ngày 09 tháng 6 năm 2023)	-	53.333.340	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC					
1	Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc	4.326.532.767	2.114.603.150	
2	Ông Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc	4.539.601.802	1.810.628.150	
3	Ông Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng Giám đốc	4.886.241.802	2.125.138.150	

16. BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO

I. HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO CỦA CÔNG TY

Hoạt động hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro (HTKS QLRR) của Công ty đã góp phần bảo vệ và đóng góp những giá trị tăng thêm cho Công ty, hỗ trợ đạt được mục tiêu kế hoạch Công ty đã đề ra, thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng tài sản và các nguồn lực một cách an toàn và tối ưu hiệu quả.
2. Bảo đảm hệ thống thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời.
3. Bảo đảm tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.
4. Đánh giá các rủi ro mà đơn vị phải đối diện, xây dựng và thực hiện quy trình kiểm soát, quản lý nhằm phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các rủi ro có thể xảy ra; hoặc có biện pháp thích ứng một cách nhanh nhất để giảm thiểu tác dụng tiêu cực của rủi ro nếu xảy ra; có thể biến rủi ro tiềm ẩn thành cơ hội mang lại giá trị gia tăng cho Công ty.
5. Tất cả các cấp từ Ban lãnh đạo Công ty, xuống các phòng ban đơn vị và từng cá nhân phải thường xuyên, liên tục kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy trình nội bộ có liên quan và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện hoạt động nghiệp vụ của mình trước Công ty và Pháp luật. Công ty tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện HTKS QLRR của từng đơn vị, và của từng hoạt động nghiệp vụ.
6. Các đơn vị có trách nhiệm xây dựng Hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu. Cơ chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ được thiết kế, cài đặt, tổ chức thực hiện ngay trong mọi quy trình nghiệp vụ, tại tất cả các đơn vị của Công ty dưới nhiều hình thức: Phân cấp ủy quyền; kiểm tra chéo; giới hạn rủi ro; quy trình, cơ chế thẩm định, kiểm tra, chấp thuận, duyệt. Bên cạnh việc văn bản hóa quy trình, quy định; thiết lập quy trình quản lý rủi ro; kiểm soát tuân thủ và báo cáo kết quả kiểm soát, quản lý rủi ro là các khâu bắt buộc trong thiết lập và duy trì HTKS QLRR tại Công ty.



II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2024

Năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới. Xung đột leo thang ở Nga - Ukraine, Trung Đông. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt. Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại có xu hướng gia tăng khiến cho tình trạng phân mảnh của nền kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng nghiêm trọng.

Dù vậy, với sự nỗ lực của cả nước, kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2024 tiếp tục trong xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Tốc độ tăng GDP năm 2024 của cả nền kinh tế đạt 7,09% so với năm trước. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm trước, cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 24,77 tỷ USD. Điểm sáng của nền kinh tế Việt Nam đến từ thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) theo khu vực, song lại chịu ảnh hưởng mạnh từ sự giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc, chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm chế lạm phát đã làm tăng chi phí tài chính toàn cầu gây áp lực lên cán cân thương mại của Việt Nam.

Trong bối cảnh chung của thị trường, năm 2024, Tập đoàn Gemadept với sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo và sự phối hợp linh hoạt hiệu quả của các phòng ban đơn vị, đã hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm đề ra, và ngày càng khẳng định vị thế trên thị trường. Khối Cảng đạt kết quả ấn tượng với sản lượng khai thác tăng cao.

Gemadept tiếp tục được vinh danh trong danh sách Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất châu Á của Forbes 2024, được Vinh Danh Top 10 Công Ty Đại Chúng Uy Tín Và Hiệu Quả Năm 2024, tiếp tục trong Bảng xếp hạng Top 10 Công ty uy tín Ngành Logistics, Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2024.

Năm 2024, công tác quản trị rủi ro Công ty hướng đến duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống và tăng cường bổ sung các chốt kiểm soát thông qua kiểm tra, rà soát các bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh của tất cả các đơn vị, nhằm giúp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các rủi ro có thể xảy ra.



II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2024 (tiếp theo)

Trong năm 2024, công tác QTRR đã thực hiện:

- 1. Giám sát & ứng phó rủi ro thị trường:** Liên tục cập nhật thông tin tình hình thị trường, biến động kinh tế toàn cầu và Việt Nam, tác động của các sự kiện kinh tế thế giới, cùng với các đơn vị đánh giá mức độ ảnh hưởng để thiết lập các phương án ứng phó, đồng thời kịp thời nắm bắt cơ hội để tăng cường, phát triển hoạt động.
- 2. Kiểm toán chuyên đề:** Trên cơ sở nhận diện danh mục các rủi ro trọng yếu trong hoạt động SXKD năm 2024, phòng QLRR Tập đoàn đã tăng cường kiểm toán, rà soát chuyên đề nhằm đảm bảo tính tuân thủ, kịp thời khuyến nghị, đề xuất, hỗ trợ các phòng ban đơn vị ứng phó linh hoạt với các biến động nhanh, khó lường của thị trường, thông qua các giải pháp:
 - Linh hoạt điều chỉnh theo rủi ro thời điểm, thực hiện kiểm toán chuyên sâu, kiểm soát rủi ro về nhân lực, tài sản, doanh thu, chi phí nhằm tối ưu hiệu suất và giảm thiểu rủi ro.
 - Tập trung vào mục tiêu và rủi ro bằng cách ưu tiên rà soát trọng yếu, tăng cường quản trị và kiểm soát. Phòng QLRR đã đưa ra khuyến nghị về an toàn khai thác, vận hành (quản lý tàu, kho bãi, phòng cháy nổ) và giải pháp quản trị tối ưu dòng tiền. Đồng thời, đánh giá hiệu quả kiểm soát, cảnh báo sớm và đề xuất biện pháp phòng ngừa rủi ro.
 - Tăng cường số hóa, ứng dụng các công cụ quản trị để tối ưu quy trình và nâng cao hiệu quả kiểm soát.
 - Kiểm soát rủi ro an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và truyền thông ý thức, cách thức phòng tránh trong toàn Tập đoàn.
- 3. Tăng cường kiểm soát & cải tiến quản trị:** Kiểm tra và đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của hệ thống quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính như: Đánh giá rủi ro liên quan đến việc đạt được các mục tiêu chiến lược của Công ty; mức độ tối ưu bảo vệ và sử dụng tài sản, PTTB; khuyến cáo các nguy cơ, rủi ro, các vấn đề cần tăng cường kiểm soát và biện pháp ứng phó.
- 4. Tối ưu quy trình & tuân thủ:** Rà soát, đánh giá tuân thủ quy trình quản lý tài chính, vận hành khai thác, đề xuất giải pháp xử lý sai sót, cải tiến quy trình, báo cáo, và thúc đẩy chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.
- 5. Kiểm soát & cải tiến:** Xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm soát tuân thủ, phối hợp kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, theo dõi đánh giá cải thiện sau kiểm tra.
- 6. Ứng dụng công nghệ:** Kiểm tra tuân thủ các quy định, chính sách và đánh giá hệ thống CNTT, tối ưu khai thác và quản lý dữ liệu, thúc đẩy chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động, tăng lợi thế cạnh tranh, mở rộng thu hút và giữ chân khách hàng.
- 7.Quản trị rủi ro & hợp tác:** Tiếp tục quản trị tập trung theo lĩnh vực, hỗ trợ tốt cho hoạt động SXKD các đơn vị. Phối hợp triển khai các dự án trọng điểm và thúc đẩy phát huy sức mạnh hợp lực nội bộ và hợp tác liên doanh liên kết.
- 8. Giám sát & ESG:** Tăng cường kiểm tra giám sát hiện trường các đơn vị, đảm bảo tuân thủ HSSE, thực thi ESG (Môi trường - Xã hội - và Quản trị) theo hướng phát triển bền vững.
- 9. Cải tiến hệ thống kiểm soát:** Tổng kết, đánh giá và liên tục cải tiến nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

Nhìn chung, với nỗ lực toàn Công ty, bên cạnh, sự tích cực kịp thời ứng phó với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội năm 2024, linh hoạt ứng biến theo sự thay đổi của thị trường và duy trì hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát QTRR của Tập đoàn, Công ty đã hoàn thành mục tiêu kế hoạch tài chính năm 2024 đề ra.



III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2025

Kinh tế Việt Nam dự báo sẽ bứt phá mạnh mẽ năm 2025. Nền kinh tế trong nước đứng trước những thời cơ, thuận lợi với xu hướng đà phục hồi tiếp tục cải thiện dần theo thời gian sẽ là động lực, nền tảng quan trọng để kinh tế Việt Nam nói chung và Công ty Cổ phần Gemadept nói riêng có cơ hội tăng trưởng trong năm 2025.

Đối với Gemadept, năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với Công ty trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021-2025. Các đơn vị được yêu cầu tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu kế hoạch năm 2025 đã đề ra, làm tiền đề cho việc xây dựng Bản đồ chiến lược và mục tiêu kế hoạch 5 năm tiếp theo 2026-2030.

Căn cứ vào mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Công ty, công tác QLRR trong năm 2025 sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Xác định danh mục Top 10 rủi ro năm 2025 - xây dựng kế hoạch kiểm soát quản lý rủi ro theo thứ tự ưu tiên, tập trung vào các rủi ro trọng yếu theo diễn biến của thị trường và tình hình hoạt động của các đơn vị, bao gồm:

- **Rủi ro từ các sự kiện toàn cầu:** Các sự kiện toàn cầu như xung đột ở Biển Đỏ, chiến tranh Nga-Ukraine, nhiệm kỳ mới của tân Tổng thống Mỹ,... có thể gây ra những tác động đến thị trường vận tải toàn cầu, biến động mạnh trong giá cước vận tải và sản xuất. Các đơn vị cần cập nhật sát sao diễn biến thị trường và điều chỉnh chiến thuật kinh doanh, phương án khai thác phù hợp.
- **Rủi ro an toàn dữ liệu và an ninh mạng:** Gia tăng tấn công mạng, mất an toàn dữ liệu ảnh hưởng nghiêm trọng đến vận hành và uy tín doanh nghiệp. Phòng CNTT và CĐS của Công ty thiết lập các kế hoạch kiểm tra giám sát thường xuyên và xây dựng phương án dự phòng (backup dữ liệu, khắc phục sự cố nhanh chóng).
- **Rủi ro khí hậu, thời tiết cực đoan:** hạn hán, bão lụt, giông lốc, có thể gây thiệt hại về cơ sở vật chất, làm gián đoạn hoạt động SXKD. Các đơn vị xây dựng kịch bản ứng phó chủ động và cập nhật kịp thời các luồng thông tin liên quan để thiết lập chủ động quy trình.
- **Rủi ro giảm lợi nhuận khi chi phí tăng nhanh hơn doanh thu:** Do hạn chế về cơ sở vật chất, tốc độ số hóa, quy mô dịch vụ, vốn,... Các phòng ban đơn vị đăng ký kế hoạch thực hiện Lean - cắt giảm lãng phí nhằm cải thiện tỷ suất lợi nhuận.
- **Rủi ro bởi sự thay đổi nhu cầu của thị trường:** Xu hướng thị trường thay đổi nhanh chóng có thể khiến dự báo trở nên không chính xác, cản linh hoạt điều chỉnh và có các kịch bản phòng ngừa. Các phòng ban đơn vị khai thác hiệu quả các luồng thông tin, nguồn dữ liệu, phục vụ quản trị điều hành.
- **Rủi ro liên quan đến khách hàng:** Phụ thuộc vào khách hàng lớn, khi khách hàng thay đổi cơ cấu hoạt động, đòi hỏi phát triển hệ thống khách hàng rộng, cơ cấu đa dạng, có sự tương tác trao đổi thường xuyên giữa các bên, cải thiện nâng cao chất lượng dịch vụ, là cơ sở kiến tạo tạo sự hợp tác đồng hành của khách hàng với Công ty. Các đơn vị liên tục theo dõi, rà soát và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường sự gắn kết, tạo dựng niềm tin vững chắc và duy trì mối quan hệ bền chặt với khách hàng.
- **Rủi ro liên quan đến nhà cung cấp:** Phụ thuộc vào đối tác, nhà cung cấp không đáp ứng được yêu cầu về giá, chất lượng DV, hoặc thời gian. Phòng mua sắm của Tập đoàn phối hợp chặt chẽ với các đơn vị để cập nhật kịp thời các biến động của nhà cung cấp, và phát triển mở rộng mạng lưới nhà cung cấp.
- **Rủi ro về tuân thủ quy trình, an toàn khai thác và HSSE, ESG:** Quy trình chưa được tuân thủ hoặc chậm cải tiến theo điều kiện thực tế gây mất an toàn và nguy cơ xảy ra rủi ro. Phòng HSSE cần đẩy mạnh đào tạo, hướng dẫn tuân thủ, truyền thông về HSSE và ESG để đảm bảo môi trường làm việc an toàn, bền vững cho người lao động.
- **Rủi ro từ sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao:** Không có đủ nhân sự giỏi để đáp ứng tốc độ phát triển của Tập Đoàn. Phòng Nhân sự phối hợp cùng các đơn vị rà soát, điều chỉnh chính sách nhân sự nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và giữ chân nhân tài.
- **Rủi ro khi mức độ cạnh tranh gia tăng:** Các công ty mới nổi có thể tạo ra áp lực cạnh tranh lớn hơn cho các doanh nghiệp truyền thống. PBDV luôn luôn trong tâm thế đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao để nâng cao lợi thế cạnh tranh.

Công tác QTRR năm 2025 ưu tiên tập trung, xây dựng các chốt kiểm soát, phối hợp xây dựng kế hoạch kinh doanh liên tục tại các Đơn vị phòng ban, với mục tiêu phòng ngừa và ứng phó các sự cố một cách hiệu quả, nhằm đáp ứng yêu cầu của các bên: Khách hàng, Cổ đông, Nhà đầu tư; Nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo hiệu quả thực chất nhằm duy trì tốc độ phát triển của các phòng ban đơn vị cũng như toàn Công ty, theo mục tiêu kế hoạch năm 2025 Công ty đã đề ra.

2. Kiểm toán theo rủi ro: Kế hoạch kiểm toán năm được lập theo nguyên tắc bám sát các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Công ty; Giám sát triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác kiểm soát cắt giảm chi phí, quản lý dòng tiền, tối ưu hiệu quả sử dụng tài sản tại các đơn vị, cảnh báo các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

3. Cải tiến liên tục và tuân thủ: Phối hợp rà soát, cải tiến, kiểm tra, đánh giá tuân thủ Quy trình quy định, tăng cường ứng dụng số hóa, tối ưu hệ thống CNTT hiện hữu, đưa ra kiến nghị hoàn thiện quy trình quản trị và quản lý rủi ro, đảm bảo khắc phục sau kiểm tra.

4. Đào tạo và kiểm soát rủi ro: Tăng cường công tác đào tạo, truyền thông ứng phó rủi ro đến từng phòng ban đơn vị và cá nhân. Lưu ý các đơn vị về việc phối kết hợp chặt chẽ giữa các tuyến phòng vệ nhằm kiểm soát hoạt động toàn hệ thống, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro kịp thời.

5. Tối ưu hệ sinh thái & hợp lực: Phát huy sức mạnh Khối quản trị tập trung; Phối hợp đánh giá mức độ gắn kết với khách hàng và đối tác và công tác triển khai các hoạt động liên doanh liên kết và phát triển các gói dịch vụ hệ sinh thái theo mục tiêu kế hoạch.

6. Nâng cao hệ thống kiểm soát: Đánh giá hệ thống kiểm soát quản lý rủi ro thông qua tổng kết báo cáo, đúc kết kinh nghiệm nhằm tiếp tục phát huy điểm mạnh, liên tục cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Phối hợp HSSE, CBS tập trung đánh giá rủi ro khí hậu, môi trường, ứng dụng AI trong dự báo, lập kịch bản ứng phó chủ động nhằm cảnh báo sớm và phòng ngừa các rủi ro hiệu quả.

Hướng đến năm 2025, Gemadept xác định Quản trị rủi ro luôn là một phần quan trọng và là công cụ hỗ trợ tích cực cho công tác quản trị điều hành, bên cạnh việc cải tiến quy trình liên tục và nâng cao năng lực thích ứng linh hoạt là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2025, công tác Quản trị rủi ro của Công ty sẽ tăng cường truyền thông nhận thức quản trị rủi ro, tiếp tục phối kết nối hiệu quả giữa các phòng ban đơn vị, thông qua áp dụng số hoá, bổ sung các chốt kiểm soát nhằm ngăn ngừa sớm các rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả và giá trị Công ty, đảm bảo lợi ích cho các Nhà đầu tư và các Cổ đông của Công ty.



BÁO CÁO QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Là một trong những doanh nghiệp niêm yết hàng đầu trên thị trường, Gemadept tiếp tục đặt trọng tâm vào việc xây dựng và duy trì mối quan hệ bền vững, minh bạch với các cổ đông và nhà đầu tư trong năm 2024 thông qua các hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (Investor Relations - IR).

Đây là một chiến lược quan trọng nhằm nâng cao giá trị doanh nghiệp và củng cố niềm tin từ các bên liên quan.

Trong năm qua, Phòng Quan hệ Nhà đầu tư Gemadept đã nỗ lực phối hợp chặt chẽ với các công ty chứng khoán uy tín như HSC, SSI, VietCap, Maybank, VinaCapital, Yuanta... cùng với các cổ đông, nhà đầu tư, tổ chức và chuyên gia phân tích trong và ngoài nước. Thông qua đó, Công ty liên tục cập nhật thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, diễn biến thị trường và chiến lược phát triển của Gemadept.

Để đảm bảo thông tin được truyền đạt hiệu quả, Gemadept đã tổ chức các cuộc gặp gỡ đa dạng, từ họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp trực tiếp và trực tuyến, đến các diễn đàn, phương tiện truyền thông đại chúng, trao đổi qua điện thoại, email, website, cổng thông tin, văn bản và hộp thư góp ý.

Thông qua các kênh kết nối này, Ban lãnh đạo Công ty đồng thời chủ động và tích cực lắng nghe các góp ý, đóng góp, đề xuất của các cổ đông, nhà đầu tư, các tổ chức, chuyên gia, đối tác... nhằm đưa Gemadept vững vàng vượt qua những thách thức, biến động của năm 2024, tăng cường hiệu quả hoạt động, kiên định trên con đường phát triển bền vững, đem đến lợi ích và giá trị cho các bên.

Gemadept đảm bảo các điều kiện để thông tin công bố dễ dàng tiếp cận, công bằng và minh bạch, thông qua nhiều kênh truyền thông khác nhau. Các tài liệu dành cho nhà đầu tư gồm Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững, Báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, các bản tin Nhà đầu tư hàng quý, các bản tin hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, các thông báo... song ngữ Việt – Anh được cập nhật kịp thời và liên tục tại Website,

các trang mạng xã hội của Công ty, cũng như thông qua các kênh truyền thông, báo đài... Bên cạnh đó, các nhà đầu tư có thể liên hệ trực tiếp với Phòng Quan hệ công chúng và nhà đầu (Phòng PR-IR) của Gemadept để được giải đáp các quan tâm, thắc mắc. Thông tin liên hệ tại phần đầu của báo cáo này.

Ngoài ra, nhằm tạo điều kiện để các cổ đông, nhà đầu tư và các bên quan tâm có cơ hội trải nghiệm thực tế về các lĩnh vực hoạt động của Gemadept, Phòng PR-IR thường xuyên phối hợp với các phòng ban, đơn vị tổ chức các buổi tham quan hiện trường Cảng, Trung tâm phân phối, Nhà ga hàng hóa hàng không... Những chuyến tham quan thú vị, bổ ích và giàu thông tin tại hệ sinh thái Cảng – Logistics của Gemadept luôn tạo sự hứng khởi và củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư.

Với những nỗ lực không ngừng, Gemadept đã được vinh danh trong nhiều giải thưởng uy tín về sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và quan hệ nhà đầu tư, bao gồm **“Top 10 Công Ty Uy Tín Ngành Logistics Năm 2024”, “Top 50 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và bền vững”, “Top 10 Công ty đại chúng uy tín và hiệu quả năm 2024”, được đề cử IR Awards và là “Doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin năm 2024”, Top 50 Doanh nghiệp niêm yết thực hành quản trị công ty tốt nhất VNCG50...**

Bên cạnh các giải thưởng uy tín trên, Gemadept tiếp tục được vinh danh trong **Top 20 Doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất** tại Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức. Những thành tựu này không chỉ khẳng định vị thế vững chắc của Gemadept trên thị trường mà còn củng cố niềm tin từ phía các cổ đông và nhà đầu tư.

Trong thời gian tới, Gemadept tiếp tục nâng cao vai trò và hiệu quả của hoạt động quan hệ nhà đầu tư, nhằm tạo ra những giá trị bền vững cho các bên liên quan, góp phần củng cố vị thế và thương hiệu của Gemadept trên thị trường, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế và thịnh vượng của đất nước.





XÂY ĐẮP TƯƠNG LAI

Chương III: XÂY ĐẮP TƯƠNG LAI

Khối cảng Phước Long và Bình Dương

Cảng Nước sâu Gemalink

Cảng Nam Hải

Cảng Nam Hải Đình Vũ

Cảng Nam Đình Vũ

Cảng Nam Hải ICD

Cảng Dung Quất

Báo cáo hoạt động Logistics

Vận tải container quốc tế và nội thủy

Vận tải hàng siêu trường siêu trọng

Đại lý tàu biển

Đầu tư, quản lý đội tàu

Cảng hàng hóa hàng không SCSC

Mekong Logistics

Trung tâm tiếp vận xe ô tô K'line Gemadept (KGL)

Đầu tư chiến lược - Trồng rừng

Đầu tư chiến lược - Bất động sản

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC CẢNG

KHOỐI CẢNG GEMADEPT TẠI MIỀN NAM

1. GIỚI THIỆU NHÓM CÔNG TY THUỘC KHỐI CẢNG MIỀN NAM

1.1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG PHƯỚC LONG:

CƠ SỞ HẠ TẦNG	TRANG THIẾT BỊ
Tổng diện tích cảng và depot: 335.000 m² • Diện tích CY: 170.000 m² • Diện tích Depot: 165.000 m² Cầu tàu: • Chiều dài: 350 m • Độ sâu trước bến: - 6 m Hệ thống phao: • Cầu nổi: 14 cái • Độ sâu trước bến: -9,5m • Hệ thống phao: 4 cặp	Xe nâng container: 49 chiếc Cầu bờ Liebherr: 6 chiếc Sà lan (sức chở 75-250 teus): 45 chiếc Đầu kéo: 165 chiếc Sơ mi rơ mooc: 250 cái Trạm điện 500 KVA: 6 trạm Ổ cắm điện cho container lạnh: 500 ổ

Công ty TNHH Cảng Phước Long (PIP) Ithành viên trực thuộc Gemadept, tự hào là một trong những đơn vị tiên phong tại Việt Nam trong lĩnh vực khai thác cảng container, ICD (kho nội địa) và Logistics.

Địa chỉ: 404A Võ Nguyên Giáp, Phường Phước Long A, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, PIP sở hữu vị trí chiến lược trên trục đường Võ Nguyên Giáp (trước đây là Xa lộ Hà Nội), kết nối hệ thống bãi container (CY) và Depot với các khu công nghiệp lớn cũng như các tuyến giao thông huyết mạch. Với uy tín và hiệu quả vượt trội, PIP được công nhận là một trong những đơn vị khai thác cảng và ICD hàng đầu tại khu vực TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu.

PIP hoạt động với đầy đủ chức năng của một cảng, cửa khẩu quốc tế và ICD, phục vụ thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu. Bên cạnh đó, công ty cung cấp chuỗi dịch vụ Logistics khép kín, bao gồm:

- Dịch vụ Depot;
- Khai thuê hải quan và đại lý giao nhận;
- Vận chuyển đa phương thức door-to-door bằng sà lan và đầu kéo (sở hữu hơn 160 đầu kéo và hơn 45 sà lan tự hành thế hệ mới);
- Dịch vụ khai thác container lạnh hàng đầu tại Việt Nam, kèm theo bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa container.

170.000m²

Diện tích bãi

165.000m²

Diện tích kho CFS

250
Sơ mi rơ mooc

500
Ổ cắm điện khu RF

250m
Chiều dài cầu tàu

1.2 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG BÌNH DƯƠNG

CƠ SỞ HẠ TẦNG	TRANG THIẾT BỊ
Tổng diện tích cảng và depot: 13.3 ha • Diện tích CY: 8.2 ha • Diện tích Depot: 5.1 ha Cầu tàu: • Chiều dài: 131m • Độ sâu trước bến: - 6 m Hệ thống phao: • Cầu nổi: 06 cái • Độ sâu trước bến: -9,5m • Hệ thống phao: 4 cặp	Xe nâng container: 10 chiếc Cầu bờ Liebherr: 4 chiếc Sà lan (sức chở 75-250 teus): 41 chiếc Đầu kéo: 93 chiếc Sơ mi rơ mooc: 128 cái Trạm điện 500 KVA: 6 trạm Ổ cắm điện cho container lạnh: 500 ổ Cầu RTGs (thế hệ mới 5+1): 08 chiếc

Công ty cổ phần Cảng Bình Dương (“Cảng Bình Dương”) hoặc viết tắt (“BDP”) được thành lập năm 2002.

- Địa chỉ trụ sở chính: TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Cảng Bình Dương ra đời với vai trò quan trọng trong chương trình quy hoạch hệ thống cảng biển quốc gia của Chính phủ, góp phần giảm tải áp lực giao thông tại các khu vực nội đô trung tâm và thúc đẩy giao thương trong tam giác kinh tế Bình Dương – Đồng Nai – Bà Rịa - Vũng Tàu.

Năm 2014, Cảng Bình Dương vinh dự được công nhận là cảng container cửa khẩu quốc tế duy nhất tại tỉnh Bình Dương. Tọa lạc trong khu kinh tế trọng điểm phía Nam, trên trục đường cao tốc Hà Nội và Mỹ Phước – Tân Vạn, cảng sở hữu hệ thống bãi container (CY) và Depot kết nối hiệu quả với các khu công nghiệp lớn cùng các tuyến giao thông huyết mạch. Với uy tín và hiệu quả vượt trội, Cảng Bình Dương khẳng định vị thế là một trong những đơn vị khai thác cảng hàng đầu tại Bình Dương, Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nằm tại ngã ba sông Đồng Nai giao với sông Sài Gòn, Cảng Bình Dương kết nối trực tiếp với cụm cảng biển quốc tế Cái Mép (Bà Rịa - Vũng Tàu) và hệ thống vận tải thủy nội địa giữa các khu công nghiệp lớn với các cảng nước sâu Cái Mép cũng như các cảng khác tại TP. Hồ Chí Minh. Điều này không chỉ giảm áp lực giao thông đường bộ mà còn tối ưu hóa thời gian và chi phí logistics cho các doanh nghiệp địa phương.

Cảng Bình Dương đóng vai trò là mắt xích quan trọng trong chiến lược phát triển hệ thống cảng biển của Tập đoàn Gemadept, đồng thời là hậu phương chiến lược hỗ trợ cảng nước sâu Gemalink.

Trước những thách thức về môi trường trong ngành khai thác cảng biển và định hướng phát triển bền vững toàn cầu, Cảng Bình Dương đang tiên phong “xanh hóa” hoạt động theo mô hình cân bằng giữa bảo vệ môi trường và nhu cầu phát triển kinh doanh. Năm 2024, cảng được tổ chức **BSI (Viện Tiêu chuẩn Anh Quốc)** công nhận đạt tiêu chí **Cảng Xanh**. Để đạt được thành tựu này, Cảng Bình Dương đã:

- Thay thế thiết bị nâng hạ chạy bằng dầu diesel bằng thiết bị chạy điện, tiết kiệm hơn 6 tỷ đồng/năm chi phí vận hành;
- Đầu tư thêm 02 cầu RTG hiện đại (mới 100%) trong năm 2024, nâng tổng số cầu RTG lên 06 chiếc;
- Đẩy mạnh vận tải thủy với sức chở mỗi chuyến sà lan lên đến 250 TEU, tương đương việc thay thế khoảng 120 xe container, góp phần giảm tải giao thông đường bộ;
- Triển khai trồng cây xanh trong khuôn viên, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Cũng trong năm 2024, Cảng Bình Dương áp dụng tiêu chuẩn ISO 45001:2018, khẳng định cam kết tuân thủ pháp luật, chú trọng đảm bảo an toàn lao động, giảm thiểu rủi ro và xây dựng môi trường làm việc an toàn, hiệu quả cho đội ngũ nhân viên.

1.3 CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH DƯƠNG

Công ty TNHH Thiết bị và dịch vụ hàng hải Thái Bình Dương (“PME”) được thành lập năm 2008.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- PME là công ty con do Công ty Cổ phần Gemadept sở hữu 100% vốn.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Mua bán và cho thuê máy móc, thiết bị và container;
- Cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo trì container lạnh cùng các dịch vụ liên quan khác.

1.4 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC BÌNH DƯƠNG

Công ty cổ phần vận tải đa phương thức Bình Dương (“BTC”)

- Ngày thành lập 11/01/2022
- Trụ sở chính: TĐ số 1738, TĐĐ số 9 (8BT-B), Tổ 5, Khu phố Quyết Thắng, Phường Bình Thắng, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Lĩnh vực kinh doanh:

- Vận tải đường thủy và đường bộ;
- Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải.



2. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 CỦA CÁC CÔNG TY THUỘC KHỐI CẢNG MIỀN NAM (“Khối Cảng Gemadept Miền Nam”).

1. Về tình hình kinh tế năm 2024:

Năm 2024, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do các yếu tố bất định về kinh tế, chính trị. Trong nước, thiên tai và biến đổi khí hậu đã gây ra những thiệt hại đáng kể cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Dù vậy, Việt Nam vẫn duy trì đà phục hồi kinh tế ấn tượng với mức tăng trưởng GDP đạt 7,09%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 786,3 tỷ USD, tăng 15,4% so với năm 2023. Trong đó:

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 405,5 tỷ USD, tăng 14,3%;
- Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 380,8 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm trước.

Ngành khai thác cảng biển Việt Nam trong năm 2024 tiếp tục khẳng định vị thế quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Tổng sản lượng container thông qua các cảng biển đạt 29,9 triệu TEU (theo thống kê của Cục Hàng hải Việt Nam), tăng 21% so với năm 2023.

Thuận lợi trong ngành khai thác cảng biển năm 2024:

- Các cảng nước sâu như Cái Mép – Thị Vải và Lạch Huyện tận dụng hiệu quả xu hướng đón tàu mẹ trực tiếp, giảm chi phí trung chuyển qua các cảng trung gian như Singapore hay Hồng Kông.
- Sự tăng trưởng của các cảng vệ tinh tại khu vực TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương (miền Nam) góp phần phân tán áp lực từ các cảng nước sâu.
- Giá cước xếp dỡ tăng 10% từ tháng 2/2024, tạo thêm nguồn thu cho ngành.

Thách thức đối với ngành khai thác cảng biển:

- Xu hướng dư cung trong vận tải nội địa do sự gia nhập của các tàu mới, gây áp lực giảm giá cước, ảnh hưởng gián tiếp đến lợi nhuận của các cảng.
- Hạ tầng giao thông và nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng nhu cầu phát triển lớn, trong khi kết nối và hợp tác giữa doanh nghiệp và Chính phủ còn thiếu chặt chẽ.
- Quy định pháp luật thay đổi nhanh chóng và thiếu ổn định dài hạn.

2. Tổng sản lượng và kết quả tài chính thực hiện năm 2024 của nhóm Công ty thuộc Khối cảng Gemadept miền Nam.

a. Về Sản lượng:

Sản lượng thực hiện năm 2024 tăng 45% so với cùng kỳ năm 2023 và vượt 23% so với kế hoạch của đơn vị. Trong đó:

- Cảng Phước Long tăng 40% cùng kỳ, vượt 4% kế hoạch.
- Cảng Bình Dương tăng 49% cùng kỳ và vượt 39% kế hoạch.

b.Về Tài chính

Doanh thu năm 2024 tăng 34% so với cùng kỳ năm 2023 và vượt 11% kế hoạch của đơn vị. Lợi nhuận (trước thuế) năm 2024 tăng 22% so với cùng kỳ năm 2023 và vượt 12% kế hoạch của đơn vị.

3. Thực hiện các công việc trọng tâm khác trong năm 2024.

a) Về công tác thị trường & khách hàng.

- Duy trì tốt sự ủng hộ hiện hữu của các đối tác; các Hãng tàu; Liên minh Hãng tàu & Khách hàng XNK lớn và khách hàng truyền thống.
- Triển khai và thực hiện hiệu quả các Taskforce: Release MT, Hàng quá cảnh.

b) Về quy trình vận hành và hoạt động khai thác Cảng.

- Đơn vị khai thác hiệu quả các CY nổi dài để tối ưu hóa sản lượng thông qua Cảng Bình Dương; Cảng Phước Long.
- Đảm bảo phương tiện thủy, bộ cho hoạt động khai thác, vận chuyển O2 đầu bến Cảng Bình Dương và Cảng Phước Long.
- Hợp lực tốt giữa các đơn vị khối để tăng tính cạnh tranh. Hoàn thiện Sơ đồ tổ chức, thể hiện vai trò chuyên trách của các đơn vị.
- Năm 2024, đơn vị hoàn thành đánh giá chứng nhận bởi BSI (Viện Tiêu chuẩn Anh) về ISO 45001:2015; ISO 14001: 2015. Cảng Bình Dương đạt các tiêu chí Cảng Xanh và tiến hành công bố cảng xanh.
- Giám sát, tuân thủ quy định các về An toàn vệ sinh lao động. (PCCC, ATLĐ, ANTT).
- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, AI vào hoạt động quản trị đơn vị. Triển khai dự án BOS theo kế hoạch đã xây dựng, với tiện ích chính sau khi triển khai thành công: "tự động kết nối KH/SL cho các đầu bến (GML, ICD3, BDP) thông qua tích hợp hệ thống giữa BOS - VTOS – CATOS").

c) Về nhân sự:

Khối Cảng Miền Nam của Gemadept bảo đảm tốt việc làm, thu nhập và phúc lợi cho người lao động, thực hiện tuân thủ các công tác theo quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh môi trường lao động.

Hoàn thành kế hoạch rà soát và xây dựng, nguồn ứng viên kế thừa. Xây dựng kế hoạch đào tạo, giao việc, thử thách mục tiêu nâng cao năng lực đối với ứng viên kế thừa. Cùng với Phòng Nhân sự Công ty thực hiện khảo sát, rà soát đánh giá năng suất lao động, tích cực tham gia các dự án, chương trình đào tạo mục tiêu xây dựng giải pháp tăng hiệu quả làm việc và năng suất lao động.

4. Báo cáo tác động lên môi trường và xã hội của các công ty thuộc Khối cảng Gemadept Miền Nam năm 2024

Báo cáo này nhằm tổng hợp và đánh giá lượng phát thải khí CO2 từ việc tiêu thụ điện năng và dầu DO của doanh nghiệp trong năm 2024 của các công ty thuộc khối cảng Gemadept Miền Nam làm cơ sở cho việc lập kế hoạch giảm thiểu khí thải và tuân thủ các quy định về môi trường.

5.1 Về quản lý nguồn nguyên vật liệu.

Để vận hành các thiết bị chuyên dùng trong quy trình khai thác của cảng, ngoài sử dụng năng lượng điện (đối với các thiết bị cầu bờ: Liebherr; cầu giàn RTG. Đơn vị còn sử dụng nhiên liệu xăng, dầu cho các phương tiện, thiết bị như: Xe cầu (xe nâng hàng, xe nâng rỗng), phương tiện vận tải (đầu kéo, sà lan).

5.2 Về tiêu thụ năng lượng.

a) Năng lượng điện.

Năng lượng điện sử dụng của Khối văn phòng & Năng lượng điện sử dụng cho sản xuất vận hành thiết bị: Khối cảng Gemadept Miền Nam đang khai thác 09 cầu bờ Liebherr (05 cầu Liebherr)

(PIP); 04 cầu Liebherr (BDP) và 08 cầu RTG (BDP), 02 cầu RMG (ICD1) và 06 Ponton/cầu nổi (PIP).

Đơn vị/ Location	Năng lượng điện tiêu thụ MWh/ năm 2024	Phát thải tCO2e/năm
PIP	5.195,40	4.390,04
BDP	2.841,77	2.403,57
Cộng	8.032,17	6.793,61

Tổng năng lượng điện Khối Cảng MN tiêu thụ trong năm 2024 là 8.032,17 MWh/năm, tương ứng tổng phát thải 6.793,61 tCO2e/năm.

b) Dầu DO (Quy đổi tỷ lệ 1 lít DO = 0,85 kg).

Đơn vị/Location	Tiêu thụ Tấn DO/năm	Phát thải tCO2e/năm
PIP	1.1774,87	5.655,28
BDP	628	2.001
BTC	3.493,6	11.131,8
Cộng	5.896,5	18.788

Tổng khối lượng tiêu thụ dầu DO của khối Cảng MN năm 2024 là hơn 5.896 tấn DO, tương đương khối lượng phát thải CO2 là 18.788 tCO2/năm.

c) Tiêu thụ nước.

Tổng khối lượng nước Khối Cảng MN tiêu thụ trong năm 2024 là 24,698 M³/ năm.

Đơn vị/Location	M³/năm
PIP	10.880
BDP	8.007
Cộng (m³)	18.887

5.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

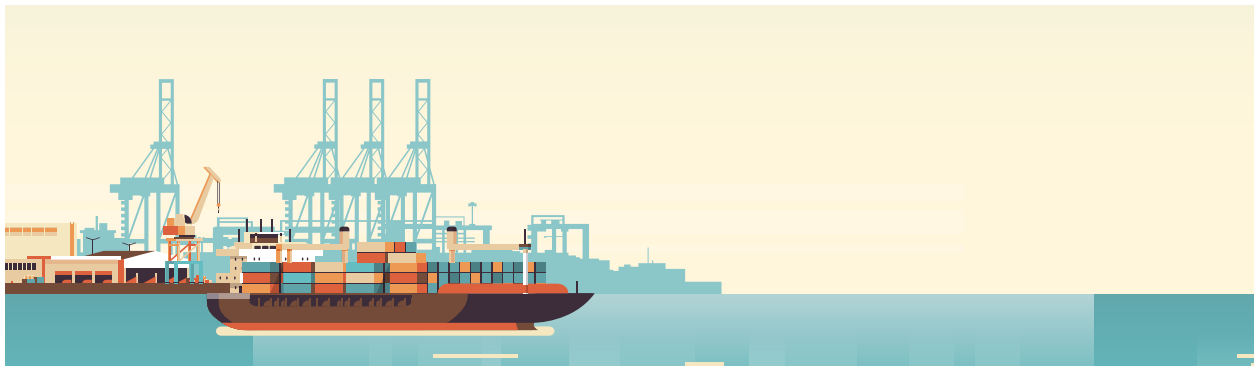
- Số lần bị xử phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.
- Số tiền bị xử phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.

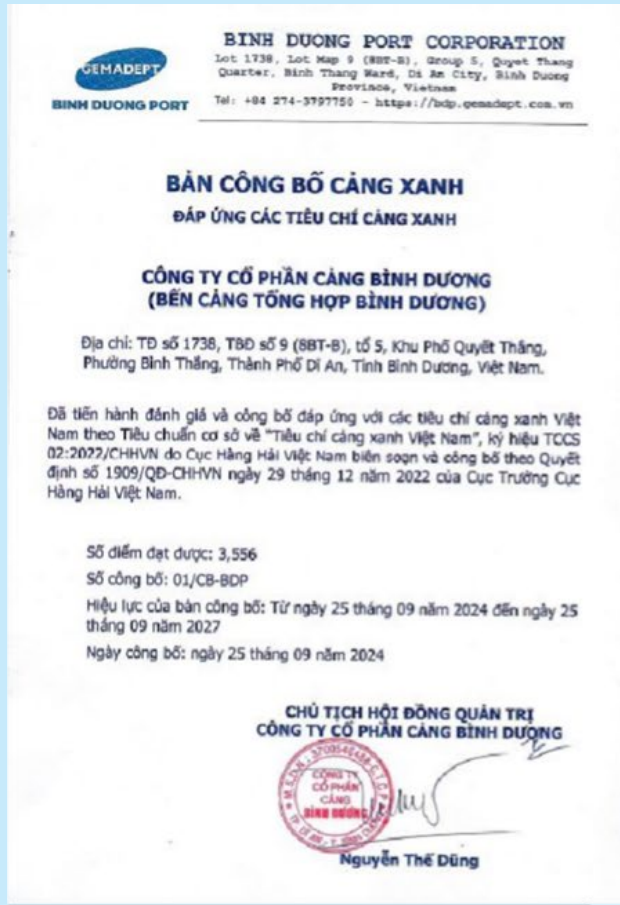
5.4 Chính sách liên quan đến Người lao động.

- Thực hiện theo chính sách và quy định chung về Quản trị Nhân sự tập trung của Tập đoàn Gemadept.

5.5 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Luôn ủng hộ và hợp tác tốt với các chủ trương, chính sách xã hội của Chính quyền các cấp tại địa phương Tp Hồ Chí Minh.





3. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC CÔNG TY THUỘC KHỐI CẢNG GEMADEPT MIỀN NAM NĂM 2025.

1. Nhận định về thị trường năm 2025 (trọng tâm hoạt động khai thác cảng)

Nguy cơ:

- Thách thức: Tắc nghẽn hạ tầng, chi phí nhiên liệu tăng và biến động kinh tế toàn cầu tiếp tục là những rủi ro lớn.
- Nhiên liệu: Dầu DO vẫn là nguồn năng lượng chính cho vận tải biển và máy móc công nghiệp tại Việt Nam. Nhu cầu dầu DO có thể giảm nhẹ trong năm 2025, nhưng không đáng kể do quá trình chuyển đổi sang năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió) còn chậm.
- Chi phí vận hành: Có xu hướng tăng, nhưng mức độ phụ thuộc vào khả năng tối ưu hóa công nghệ và chính sách giá dịch vụ. Việc tăng giá cước xếp dỡ (như mức 10% trong năm 2024 nếu có) có thể bù đắp phần nào chi phí nhiên liệu và sản xuất.

Cơ hội:

- Thị trường châu Á: Các quốc gia như Ấn Độ, Indonesia, Việt Nam và Philippines dự báo tăng trưởng kinh tế mạnh trong năm 2025. Sự tăng trưởng này thúc đẩy nhu cầu logistics và vận tải biển, đặc biệt trong khu vực Nội Á (Intra-Asia). Cảng nổi GFT/PIP có thể tận dụng luồng hàng hóa Nội Á gia tăng, nhất là các tuyến ngắn giữa ASEAN và Ấn Độ, tạo cơ hội cho PIP tăng sản lượng. Tuy nhiên, cạnh tranh khốc liệt từ các cảng lớn như Singapore, Port Klang (Malaysia) và Laem Chabang (Thái Lan), cảng Cát Lái (Tp HCM) đòi hỏi đơn vị tiếp tục nỗ lực và linh hoạt trong vận hành, khai thác để vượt qua thách thức, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

2. Kế hoạch năm 2025 của các công ty thuộc Khối Cảng Gemadep Miền Nam

Năm 2025, Khối cảng Gemadep Miền Nam, tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược như sau:

Về thị trường:

- Duy trì và củng cố sự tin tưởng, ủng hộ từ các đối tác hiện hữu, bao gồm các hãng tàu, liên minh hãng tàu và nhóm khách hàng xuất nhập khẩu lớn.
- Tập trung đẩy mạnh doanh thu từ các dịch vụ giá trị gia tăng, bao gồm kinh doanh vận tải thủy, vận tải bộ và hoạt động xếp dỡ hàng hóa.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường sự gắn kết chặt chẽ với khách hàng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường.

Về hoạt động khai thác:

- Đảm bảo khai thác an toàn và hiệu quả cảng nổi GFT, CY.
- Tích cực tìm kiếm cơ hội hợp tác và đầu tư để mở rộng cơ sở hạ tầng cảng.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình HSSE (Sức khỏe, An toàn, Môi trường) và quy trình vận hành khai thác.
- Đẩy mạnh số hóa và tự động hóa trong các hoạt động khai thác nhằm nâng cao hiệu suất và tối ưu hóa quy trình.

Về công tác nhân sự:

- Tăng cường phát triển năng lực cho đội ngũ kế thừa, đảm bảo sự sẵn sàng cho các vị trí chủ chốt.
- Duy trì và nâng cao hiệu quả làm việc, năng suất lao động thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu, tập trung vào nâng cao kỹ năng chuyên môn và năng lực quản lý cho đội ngũ nhân sự.



4. CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NƯỚC SÂU GEMALINK:

Cảng Quốc tế Gemalink (GML) – là liên doanh giữa Tập đoàn Gemadept, Việt Nam (75%) và đối tác hàng đầu thế giới, CMA Terminals của Pháp (25%). Ngay sau khi đi vào vận hành Giai đoạn 1 từ tháng 01/2021, Gemalink đã trở thành là niềm tự hào của người Việt khi được xếp hạng trong Top 19 thương Cảng hàng đầu thế giới đủ khả năng tiếp nhận cỡ tàu Megaship lớn nhất hiện nay với trọng tải lên đến 250.000 DWT. Gemalink được kỳ vọng trở thành một trong những Trung tâm trung chuyển hàng hóa quan trọng bậc nhất tại Việt Nam & khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Cảng sở hữu lợi thế về vị trí đắc địa nằm trên tuyến luồng hàng hải quốc tế, ngay cửa sông Cái Mép-Thị Vải với môn nước sâu nhất, thuận tiện cho việc quay trở tàu; tổng chiều dài cầu bến gần 1.5km, có thể tiếp nhận đồng thời 3 tàu mẹ và 5 tàu feeder ra vào làm hàng. Đây cũng là Cảng nước sâu duy nhất khu vực Cái Mép - Thị Vải có bến chuyên dụng cho tàu feeder và tàu sông kết nối các nước khu vực Châu Á như Philippines, Thái Lan, Campuchia và trong nước như Hải Phòng, Đà Nẵng, Quy Nhơn, khu vực Tp.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Đồng bằng sông Cửu Long, giúp tối ưu năng suất làm hàng, tránh tình trạng ách tắc tại cầu bến đang phổ biến.

Cảng nước sâu Gemalink góp phần nâng cao gấp đôi năng lực Khai thác Cảng của Gemadept trên thị trường, là sự lựa chọn đáng tin cậy của các hãng tàu hàng đầu thế giới trên bản đồ hành hải cũng như của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong khu vực. Đặc biệt, cùng với các Cảng trong khu vực Cái Mép - Thị Vải, Cảng Gemalink góp phần làm giảm chi phí Logistics quốc gia, nâng cao sức cạnh tranh cho hàng hóa Việt, đồng thời phát huy vị thế, sức cạnh tranh của Việt Nam trong kinh tế biển toàn cầu.

Cảng Gemalink, với tổng mức đầu tư hơn 600 triệu USD và năng lực thông qua là 3 triệu TEU/năm, là Cảng nước sâu hàng đầu Việt Nam. Cảng được thiết kế và xây dựng bởi chính bàn tay và tâm trí của người Việt, dưới sự giám sát của Công ty tư vấn và thiết kế hàng đầu thế giới.

Cảng được trang bị với dàn siêu cầu bờ STS hiện đại, được sản xuất bởi Doosan (Hàn Quốc) với chiều cao 92m - tương đương một tòa cao ốc 22 tầng, dài 150m, rộng 27m, nặng hơn 1.700 tấn, có tầm với 24+2 hàng container. Từ bờ, cầu có thể vươn xa 70m ra biển, có thể nâng cùng lúc 02 container loại 20 feet hoặc hàng rời và hàng dự án với trọng tải 65 tấn và 85 tấn. Cùng với dàn siêu cầu bờ STS, Cảng Gemalink được trang bị dàn cầu E-RTG của nhà sản xuất Konecranes (Thụy Điển).

Với mục tiêu xây dựng theo mô hình **Cảng Xanh hiện đại và Cảng thông minh (SmartPort)**. Hệ thống cầu E-RTG của Gemalink sử dụng 100% điện lưới (Full electric), được vận

hành bán tự động, tích hợp công nghệ Kiểm soát tải linh hoạt (ALC) và cabin điều khiển thông minh cùng hệ thống DGPS kết hợp đồng bộ với phần mềm quản lý Cảng CATOS hiện đại.

1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2024

Thị trường năm 2024 dù có nhiều thách thức và biến động nhưng đồng thời ghi nhận sự phục hồi tích cực với việc các hãng tàu đưa tàu 24.000 TEU vào khai thác, tình trạng tắc nghẽn tại các Cảng trung chuyển tạo cơ hội cho khu vực Cái Mép thu hút thêm lượng hàng trong khu vực, GML đã thực hiện phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, tối ưu cầu bến, bến bãi, đảm bảo tiếp nhận thêm các tàu adhoc, các tuyến dịch vụ mới giúp hoạt động sản xuất kinh doanh của GML đạt được những kết quả ấn tượng với sản lượng vượt kế hoạch 28%.

TOP 19
thương cảng
của thế giới
tiếp nhận
siêu tàu
Megaship
250.000 DWT

Việc GML duy trì sự ổn định và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra, khẳng định năng lực vận hành linh hoạt và hiệu quả trong bối cảnh đầy biến động.

2. PHÂN TÍCH NHỮNG THAY ĐỔI, BIẾN ĐỘNG CỦA THỊ TRƯỜNG:

Về thị trường:

- Tăng trưởng sản lượng thị trường: Tổng sản lượng thị trường tăng 33%, điều này cho thấy sự mở rộng và tiềm năng tăng trưởng mạnh mẽ.

- Khu vực CM-TV: GML đóng góp khoảng 27% tổng sản lượng của khu vực Cái Mép – Thị Vải, góp phần thúc đẩy tăng trưởng chung của khu vực Cảng nước sâu chiến lược này.

Về doanh thu:

- Hiệu suất vượt kế hoạch: Doanh thu năm 2024 của GML đạt 129% so với kế hoạch và mức tăng trưởng lợi nhuận tích cực, là kết quả từ việc tối ưu hóa quy trình, gia tăng hiệu suất hoặc tăng cường mở rộng thị trường. Con số này không chỉ vượt mục tiêu mà còn phản ánh tiềm năng tăng trưởng của GML.

- Về sản lượng thông qua Cảng so với cùng kỳ: Tăng 181% so với cùng kỳ, đây là một dấu hiệu ấn tượng về tốc độ phát triển của GML và là tiền đề thuận lợi để GML đảm bảo hiệu suất cao khi giai đoạn 2A được đưa vào khai thác.


200.000 DWT
Tiếp nhận tàu lớn nhất


72 HA
Diện tích bãi


800m
Chiều dài cầu bến chính


230m
Chiều dài Bến Xà lan


3 triệu TEU/Năm
Công suất


-16,5m
Độ sâu trước bến



3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH 2024 VÀ NĂM TRƯỚC

KẾT QUẢ	ĐÁNH GIÁ
Vượt kế hoạch Sản lượng thông qua	Thị trường tốt hơn dự báo. Khả năng khai thác side by side, tàu tải trọng trên 22.000 TEU. Vận dụng tốt các cơ hội từ thị trường. Đảm bảo chất lượng dịch vụ và thu hút sự ủng hộ của các hãng tàu
Vượt kế hoạch Doanh thu	Sản lượng vượt kế hoạch Điều chỉnh giá sàn cảng biển theo Thông tư 39 & giá dịch vụ bãi.
Vượt kế hoạch Lợi nhuận trước thuế	Sản lượng vượt kế hoạch Linh hoạt trong quản trị chi phí Hợp lý hóa khai thác, giảm chi phí
Duy trì năng suất khai thác, chất lượng dịch vụ ở mức cao	Linh hoạt, chủ động trong sắp xếp cầu bến, bãi, bố trí ca sản xuất. Đảm bảo tốt AV của phương tiện thiết bị và công nghệ thông tin.
Không xảy ra tai nạn nghiêm trọng	Luôn nhấn mạnh và ưu tiên Safety Thực hiện Gemba Walk để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ.
Đạt vị trí top 5 trong hệ thống các cảng của CMAT về HSSE.	Thực hiện đào tạo HSSE theo tiêu chuẩn CMAT cho toàn bộ CBCNV Cảng.

4. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ THỦ TỤC PHÁP LÝ ĐỂ KHỞI CÔNG GIAI ĐOẠN 2

Trong năm 2024, Cảng Gemalink đã tiếp tục thực hiện công tác điều chỉnh qui hoạch chi tiết xây dựng 1/500 kéo dài cầu bến để nâng tính cạnh tranh và phù hợp với xu hướng các cỡ tàu lớn trên thế giới hiện nay, phối hợp với các đơn vị tư vấn thực hiện báo cáo nghiên cứu khả thi cho các hạng mục giai đoạn 2A của dự án.

Bên cạnh đó, kế hoạch trong năm 2025, GML sẽ tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết còn lại: qui hoạch chi tiết xây dựng 1/500, thỏa thuận tuyến mép bến, phê duyệt thiết kế cơ sở, đánh giá môi trường, thiết kế chi tiết, giấy phép xây dựng... để chuẩn bị cho việc khởi công giai đoạn 2A của dự án dự kiến vào Quý 4/2025 và đưa vào khai thác trong năm 2026.

Hòa nhịp với chiến lược phát triển cân bằng và bền vững của Gemadept, cảng Gemalink đặt mục tiêu phát triển toàn diện trên cả 4 phương diện: Tài chính, Khách hàng, Quy trình, Học hỏi và Phát triển.

Tiếp tục hành trình của Gemadept nhằm kiến tạo hệ sinh thái Cảng – Logistics ngày càng thông minh hơn và xanh hơn - “Smarter and Greener”, Gemalink đang trong quá trình số hóa mạnh mẽ, phát huy tối đa hiệu quả, năng suất, đồng thời tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường.

Trong thời gian tới, Cảng tiếp tục triển khai các dự án ESG như trồng bù rừng ngập mặn, tiếp tục đo lường phát thải khí nhà kính để từ đó xây dựng lộ trình cắt giảm phát thải... chung tay bảo vệ bầu khí quyển, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu. Gemalink tiếp tục nỗ lực phát huy vị thế cảng nước sâu hàng đầu Việt Nam, đóng góp và có tầm ảnh hưởng quan trọng đối với ngành cảng biển nước nhà.



KHOẢNG CÁCH GEMADEPT TẠI MIỀN BẮC

1. CỤM CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CỤM CẢNG NAM ĐÌNH VŨ

Cụm Cảng Nam Đình Vũ là một trong những dự án cảng trọng điểm của Tập đoàn Gemadept. Nam Đình Vũ không chỉ nổi bật với vị trí đắc địa nhất, quy mô lớn mà còn bởi năng lực tiếp nhận được cỡ tàu lớn nhất khu vực Đình Vũ.

Cảng sở hữu vị trí thuận lợi, tọa lạc trong khu công nghiệp Nam Đình Vũ - đầu mối vận tải hàng hóa thương mại quốc tế và nội địa quan trọng bậc nhất của toàn miền Bắc (ngay cửa sông Bạch Đằng với môn nước sâu và vũng quay tàu rộng), Cảng Nam Đình Vũ là cửa ngõ thông ra biển gần nhất so với các cảng khác tại khu vực Hải Phòng.

Diện tích toàn cụm cảng là 65 ha, tổng công suất thiết kế 3 giai đoạn là 2 triệu TEU/năm. Sở hữu 7 cầu bến kéo dài 1,5 km và năng lực tiếp nhận cỡ tàu container lên tới 48.000DWT, khi hoàn thiện, cụm cảng Nam Đình Vũ là cảng sông lớn nhất và quy mô nhất tại miền Bắc, có thể đón được các tàu feeder, tàu nội Á lớn nhất khu vực cảng sông.

Thực hiện đúng cam kết với Chính phủ và UBND TP. Hải Phòng, Gemadept và đối tác là Tập đoàn Sao Đỏ đã đầu tư và đưa vào khai thác Cụm cảng Nam Đình Vũ giai đoạn I từ năm 2018. Và tháng 05/2023, cụm cảng Nam Đình Vũ giai đoạn II chính thức được đưa vào vận hành.

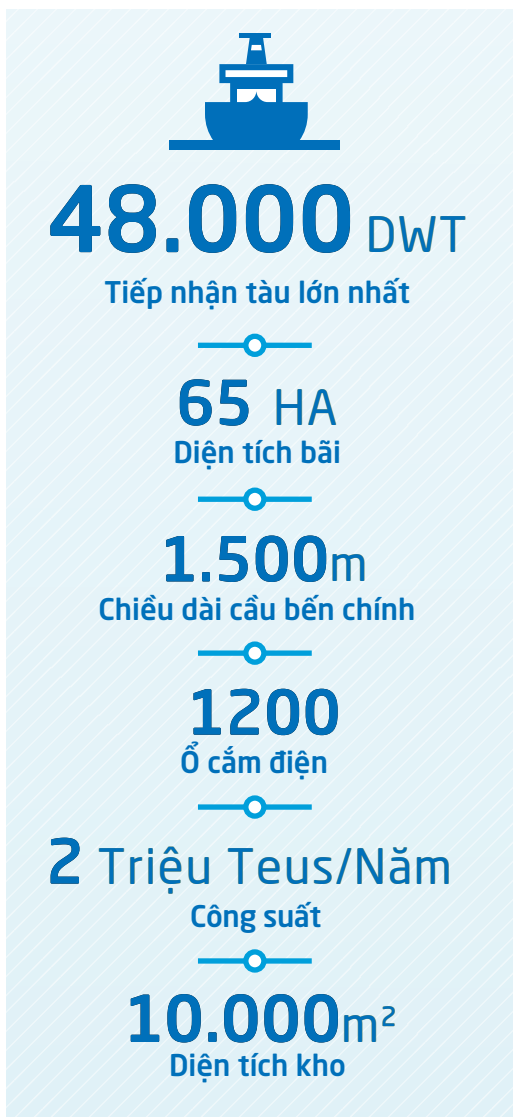
Diện tích cả 2 giai đoạn là 42ha, 880m cầu bến và công suất 1,2 triệu TEU/năm. Với giai đoạn 1 và 2, Nam Đình Vũ có thể tiếp nhận cùng lúc 4 – 5 tàu feeder. Cảng được xây dựng và đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, thiết bị và công nghệ theo tiêu chuẩn quốc tế, hiện đại và thân thiện với môi trường. Với chủ trương phát triển bền vững, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, Gemadept phát triển Cụm cảng Nam Đình Vũ cũng như các cảng khác trong Hệ sinh thái của Gemadept theo hướng Thông minh hơn và Xanh hơn (Smarter & Greener).

Gemadept đã nghiên cứu và lựa chọn hợp tác với các công ty sản xuất thiết bị khai thác hàng đầu thế giới để trang bị cho Cảng Nam Đình Vũ những thiết bị có hiệu năng lớn, vận hành bằng điện và tiết kiệm năng lượng, hạn chế tối đa khói bụi, tiếng ồn cũng như, giảm phát thải khí nhà kính ra môi trường.

Tiếp tục đầu tư, nâng cao năng lực hệ sinh thái Cảng và Logistics nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường, Gemadept đang tiếp tục triển khai giai đoạn 3 của Cụm cảng Nam Đình Vũ để sẵn sàng đưa vào khai thác từ Q.4/2025. Khi hoàn thiện đầu tư cả 3 giai đoạn, cụm cảng Nam Đình Vũ phát huy tối đa lợi thế, cộng hưởng với những lợi ích từ kênh Hà Nam được nâng cấp, cho phép tàu lên đến 50.000 DWT cập cảng, đem đến những giá trị vượt trội cho các khách hàng, đối tác.

Năm 2024, Gemadept tự hào là doanh nghiệp hàng hải Việt Nam tiên phong được Chính phủ giao triển khai Dự án nâng cấp luồng kênh Hà Nam, hoàn thành vào cuối tháng 7/2024. Dự án mang tầm vóc quốc gia này đã góp phần khơi thông luồng lạch, thay đổi tập quán khai thác cảng và cân bằng môn nước giữa hai khu vực cảng lớn nhất cả nước, gia tăng sức chở của tàu, tiết giảm thời gian, chi phí Logistics và phát huy lợi thế vượt trội của cụm cảng khu vực nói chung và cảng Nam Đình Vũ nói riêng.

Cảng Nam Đình Vũ đã và đang góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế miền Bắc, là mắt xích chiến lược kết nối các vành đai kinh tế trong chuỗi hoạt động logistics của cả nước. Đồng thời, Nam Đình Vũ đánh dấu bước ngoặt quan trọng nâng cao vị thế của Gemadept, đưa Công ty trở thành nhà khai thác Cảng lớn hàng đầu tại khu vực phía Bắc.



II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC 2024 VỀ MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH:

Phân tích kết quả thực hiện 2024

- Đảm bảo thủ tục cấp phép, khởi công và tiến độ xây dựng Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 3 đúng kế hoạch, mục tiêu đưa vào khai thác trong Q.4/2025.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu được ĐHCĐ giao năm 2024.
- Khai thác an toàn, đạt năng suất cao 928 chuyến tàu, Đạt 112% kế hoạch năm. Khai thác nhiều chuyến tàu mới, cỡ lớn, đặc biệt khai thác cùng lúc những tàu trọng điểm có năng suất xếp dỡ trung bình đến 75 MPH.
- Đảm bảo tốt hoạt động quản trị vận hành tại đơn vị với việc vận hành dự án Cảng Nam Đình Vũ 2 giai đoạn với 04 cầu tàu.
- Cơ chế hợp lực CY nối dài NHI, nâng cao chất lượng dịch vụ, khai thác hiệu quả sản lượng MT tăng cao và thu hút sự ủng hộ, gắn bó của các hãng tàu khách hàng, thu hút thêm các tuyến dịch vụ mới.
- Ứng phó bão Yagi: đảm bảo an toàn phương tiện thiết bị và tài sản của Tập đoàn, nhanh chóng ổn định sản xuất ngay sau bão, góp phần đảm bảo duy trì kết nối và lưu thông hàng hóa khu vực phía Bắc nói riêng và cả nước nói chung.
- Triển khai thành công dự án nâng cấp luồng hàng hải Hải Phòng đoạn từ vũng quay trở cảng Lạch Huyện đến Cảng Nam Đình Vũ; nạo vét độ đáy luồng xuống -8.5m và đưa vào khai thác hiệu quả, tạo lợi thế độc quyền và nâng cao hình ảnh vị thế tiên phong của Gemadept, tạo tiền đề phá vỡ tập quán tàu vào theo con nước nhật triều, gia tăng tải trọng hàng hóa trên mỗi chuyến tàu, mở ra xu hướng mới trong đầu tư Dự án công cộng bằng nguồn vốn tư nhân, thay đổi tư duy của thị trường về giới hạn cỡ tàu nhỏ ra vào luồng Bạch Đằng.
- Đảm bảo tiến độ và chất lượng duy tu độ sâu trước bến (-9.5m) và vũng quay trở (-8.5m) phục vụ khai thác cỡ tàu lớn.
- Tận dụng tối ưu cơ hội gia tăng lượng tàu – hàng addhoc và thu hút thêm sự ủng hộ của các Hãng tàu tiềm năng, phối hợp tốt với các phòng ban, đơn vị liên quan để gia tăng sản lượng, chuyến tàu mới tạo tiền đề thuận lợi hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2024, tạo tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch năm 2025.
- Tiếp tục phát triển, nâng cấp ứng dụng Smart Port với phân hệ tự động Smart Gate và các tiện ích nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
- Cải tiến liên tục và đưa vào ứng dụng hàng loạt các công cụ chuyển đổi số trong khai thác (VA, SMP/SMG, số hóa 100% hoạt động khai thác, tiết giảm chi phí hiệu quả).
- Tiên phong thực hiện chuyển đổi xanh thông qua hoạt động giám sát mức độ phát thải khí nhà kính và đã được đơn vị đánh giá độc lập là Viện tiêu chuẩn Anh (BSI) cấp báo cáo xác nhận.
- Đảm bảo mục tiêu kiểm kê phát thải KNK - Chứng chỉ Cảng Xanh - ISO MT&SKNN đúng kế hoạch.



Đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 so với kết quả thực hiện năm 2023:

Kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị trong năm 2024 có sự tăng trưởng vượt bậc so với năm 2023 về các chỉ tiêu kinh doanh đề ra. Với sự ủng hộ cao của các khách hàng, đối tác và nỗ lực rất lớn của đơn vị, Cảng Nam Đình Vũ đã hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh của năm.

III. CÔNG TÁC THỊ TRƯỜNG:

- Duy trì tốt công tác chăm sóc các khách hàng hiện hữu và thu hút thêm các khách hàng mới, tuyển dịch vụ mới.
- Song hành với việc chủ động vượt qua các thách thức từ tình hình kinh tế và thị trường vận tải biển biến động, Cảng đã nhận diện và nhạy bén nắm bắt kịp thời các cơ hội mang lại từ các hiệp định thương mại tự do (FTA), nhất là các FTA thế hệ mới đã góp một phần quan trọng làm giảm nhẹ tác động bất lợi, thúc đẩy hoạt động sản xuất và xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước.

IV. CÁC CÔNG TÁC KHÁC:

- Tích cực cùng với các doanh nghiệp cảng và hiệp hội tham mưu, góp ý, kiến nghị Bộ GTVT ban hành thông tư 39/2023/TT-BGTVT về giá dịch vụ Cảng biển thay thế thông tư 54.
- Nghiêm túc triển khai và thực hiện tốt công tác quản trị tập trung, quản lý dịch vụ thuê ngoài, các dự án 5S – HSSE, ứng dụng CNTT – CDS... đã đem lại hiệu quả trong công tác quản trị, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Tiên phong triển khai lộ trình “Cảng Xanh”, củng cố nhận thức và nền tảng cho mục tiêu xây dựng bộ tiêu chuẩn ISO 14001- ISO 45001, hoàn thiện đánh giá kiểm kê khí thải nhà kính năm 2023, được chứng nhận bởi đơn vị độc lập.
- Công tác ATLĐ – PCCC – An ninh – VSMT và ý thức chấp hành nội quy kỉ luật lao động được thực hiện nghiêm túc. Cảng đã ra quân chiến dịch tháng cao điểm về ATLĐ – PCCC – An ninh đáp ứng kỳ vọng đưa chương trình này trở thành một dự án thường niên nhằm nâng cao vai trò của vấn đề ANATLĐ tới tất cả CBNV, NLĐ và nhà cung cấp làm việc tại Cảng.
- Phối hợp tốt với các cơ quan quản lý Nhà nước, chính quyền địa phương là một trong số các điểm sáng về xây dựng quảng bá hình ảnh đơn vị cảng tiên phong, năng động, hiện đại, phát triển xanh - bền vững, góp phần nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh của Thành phố Hải Phòng nói riêng và ngành hàng hải Việt Nam nói chung.



2. NAM HẢI ICD

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN CẢNG NAM HẢI ICD

Nam Hải ICD là một ICD quy mô, hiện đại hàng đầu tại khu vực Hải Phòng với tổng diện tích hơn 21ha, sở hữu những lợi thế vượt trội về vị trí địa lý, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Bắc, trên trục đường Đình Vũ với hệ thống Cảng và Depot trải dài kết nối với nhiều khu công nghiệp lớn và các tuyến đường giao thông trọng điểm.

Nam Hải ICD có đầy đủ chức năng depot container và ICD để thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu cùng với chuỗi dịch vụ khép kín từ depot, khai thuê hải quan, đại lý giao nhận, vận tải đa phương thức, hàng dự án và kho bãi... Ngoài ra, đơn vị còn cung cấp các dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa container.

Với vai trò là hậu phương vững chắc, giúp giải tỏa áp lực cho các cảng của Gemadept tại Hải Phòng, Nam Hải ICD tích cực trong kết nối mạng lưới khách hàng và chuỗi cung ứng liên hoàn nhịp nhàng, thống nhất về dịch vụ Cảng và Logistics của Gemadept trên toàn quốc.

II. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NAM HẢI ICD TRONG NĂM 2024

1. Các kết quả đã đạt được trong năm 2024:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, tương đương 145% so với kết quả thực hiện năm 2023.
- Giữ và gia tăng sản lượng các hãng tàu hiện hữu.
- Thu hút thêm sự ủng hộ của 4 hãng tàu mới.
- Điều chỉnh giá dịch vụ nâng hạ từ T8/2024.
- Đảm bảo tốt vai trò cánh tay nối dài cho cụm cảng Nam Đình Vũ, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của các khách hàng.
- Đảm bảo khai thác an toàn, hiệu quả.
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ như cam kết.
- Sắp xếp tái cơ cấu nhân sự để tối ưu hóa sản xuất.
- Phối hợp đưa liên doanh Gemadept Namsung Logistics (GNL) đi vào hoạt động từ tháng 6/2024.
- Mở rộng dịch vụ Bảo trì và sửa chữa.
- Tối ưu chi phí.
- Thực hiện audit định kỳ, hiệu chỉnh quy trình phù hợp, kịp thời tại các bộ phận.
- Chú trọng công tác nhân sự, phát triển đội ngũ kế thừa



150.000m²

Diện tích bãi CY

50.000m²

Diện tích kho CFS và ngoại quan

200

Ổ cắm điện

10.000m²

Diện tích khu vực M&R

4 xe nâng rồng

2 xe nâng hàng

10.000m²

Diện tích khu vực thẩm định và vệ sinh container

2. PHÂN TÍCH NHỮNG THAY ĐỔI, BIẾN ĐỘNG VỀ DOANH THU, LỢI NHUẬN, CHI PHÍ, THỊ TRƯỜNG

2.1 Những biến động về doanh thu, chi phí, lợi nhuận

a. Doanh thu

Doanh thu năm 2024 thực hiện đạt 107% kế hoạch năm 2024, đạt 131% so với kết quả thực hiện năm 2023, với các đánh giá như sau:

- Trong năm 2024, đã giữ và gia tăng được sản lượng của các hãng tàu hiện hữu.
- Phối hợp tốt với cụm cảng Nam Đình Vũ trở thành cánh tay nối dài, đáp ứng nhu cầu tăng cao của các khách hàng, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận cho đơn vị.
- Cải thiện vượt bậc tốc độ giao nhận và phát huy chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng.
- Điều chỉnh tăng giá dịch vụ từ T8/2024.

b. Chi phí

Chi phí thực hiện 2024 tăng 7% so với kế hoạch và tăng 29% so với năm 2023, nguyên nhân chủ yếu do:

- Sản lượng thông qua tăng cao dẫn đến chi phí vận hành tăng tương ứng.
- Tiếp nhận thêm nhân sự từ Cảng Nam Hải, tăng chi phí nhân sự.

c. Lợi nhuận

Lợi nhuận năm 2024 công ty đạt 111% kế hoạch năm.

2.2 Những biến động về thị trường

- Các depot cạnh tranh cao.
- Các hãng tàu lớn tăng cường hàng nhập và vỏ rỗng về Hải Phòng.
- Xu hướng liên doanh, liên kết giữa depot, cảng và hãng tàu tiếp tục được triển khai.
- Thị trường xăng dầu biến động.
- Chuyển đổi số phần mềm khai thác cảng/Depot, tủ cấp seal tự động.

3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2024

Tính đến hết năm 2024, Nam Hải ICD đạt 102% KH về sản lượng, 107% KH về doanh thu, 111% KH về lợi nhuận chủ yếu do các nguyên nhân sau:

3.1 Nguyên nhân khách quan:

- Lượng vỏ nhập tàu gia tăng.
- Thị trường xăng dầu thay đổi liên tục.

3.2 Nguyên nhân chủ quan:

- Giữ và gia tăng sản lượng các hãng tàu hiện hữu, thu hút thêm các khách hàng mới.
- Cải thiện vượt bậc tốc độ giao nhận, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Đẩy mạnh công tác thị trường.
- CBCNV tuân thủ quy trình.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát công tác ATLĐ, HSSE.
- Công tác tiết giảm chi phí được truyền thông sâu rộng đến CBCNV.
- Thường xuyên bảo trì phương tiện thiết bị.

BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA ĐƠN VỊ NĂM 2024

1. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1.1 Phòng ngừa ô nhiễm môi trường

- + Giấy phép môi trường số 3132/GPMT-UBND cấp ngày 26/11/2024 của UBND Quận Hải An (giấy phép này tích hợp gồm xả nước thải vào nguồn nước, bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải, đảm bảo các giá trị giới hạn với tiếng ồn và độ rung, quản lý chất thải và phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường).
- + Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ: Công ty đã phối hợp với nhà thầu thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 02 lần trong năm vào tháng 05 và tháng 11 năm 2024.
- + Hàng năm Công ty tổ chức tuyên truyền, truyền thông cho CBCNV về bảo vệ môi trường cũng như kiểm soát và xử lý nguồn chất thải.
- + Công ty đã ký hợp đồng với tổ chức Viện tiêu chuẩn Anh (BSI) về lập, kiểm soát, các giải pháp để cấp giấy chứng nhận khí nhà kính trong tháng 03/2025.
- + Công ty đã ký hợp đồng với tổ chức BSI về tiêu chuẩn ISO 14001:2015 - Hệ thống quản lý môi trường (EMS) và có giấy chứng nhận số EMS 822386 ngày 19/03/2025.

1.2 Kiểm soát chất thải

- + Công ty đã lập sổ đăng ký chủ nguồn thải chất hại nguy hại (tích hợp vào giấy phép môi trường)
- + Các loại rác được phân loại, lưu trữ tại các kho riêng biệt và được xử lý theo đúng quy định.
- + Ký hợp đồng thu gom Rác sinh hoạt với Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hải Phòng và Công ty môi trường Xanh Thành Công và rác thải nguy hại với Công ty CP công nghệ môi trường An Sinh.

1.3 Sử dụng tài nguyên nước và giải pháp tiết kiệm nước:

Theo hóa đơn nước của Công ty lượng nước tiêu thụ cả năm 2024 tương ứng 6202 m3 đã được kiểm soát. Trong năm 2024 Công ty cũng đưa ra các giải pháp để tiết kiệm nước như sau:
Rà soát toàn bộ hệ thống đường ống nước ở Công ty, kiểm tra nếu có rò rỉ khắc phục ngay.
Nhắc nhở và thông báo tới CBCNV về việc sử dụng tiết kiệm nước hiệu quả.

1.4 Kiểm soát tiêu thụ năng lượng, các giải pháp tiết kiệm năng lượng

- Trong năm 2024 Công ty sử dụng 586.890 Kw điện.
- + Thay thế các thiết bị có công suất tương đương nhưng tiết kiệm điện ở hệ thống đèn chiếu sáng khu vực văn phòng Công ty bằng sử dụng đèn led tiết kiệm điện.
 - + Tuyên truyền tới toàn bộ CBCNV về việc sử dụng tiết kiệm hiệu quả điện chiếu sáng, điều hòa, quạt...
 - + Đưa ra chính sách hạn chế đảo chuyển container để giảm nhu cầu sử dụng dầu diezen cho xe nâng nhưng vẫn hiệu quả cho công việc (đề xuất sử dụng xe nâng chạy bằng điện hay lắp đặt các cầu RTG chạy bằng điện thay thế các xe nâng chạy bằng diezen).

2. CÔNG TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG

- + Hàng năm Công ty thuê đơn vị cung cấp tổ chức huấn luyện và cấp chứng chỉ định kỳ ATLĐ, vệ sinh lao động cho toàn thể CBCNV Công ty. Căn cứ vào các nhóm, phân loại Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn Hải Phòng - Sở lao động thương binh cấp giấy chứng nhận.
- + Công ty ký hợp đồng với nhà thầu thực hiện quan trắc môi trường lao động và đạt yêu cầu theo các chỉ số quy định theo tiêu chuẩn QCVN 03:2019/BYT.
- + Công ty đã ký hợp đồng với tổ chức BSI Tiêu chuẩn ISO 45001 - Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp và có giấy chứng nhận số OHS 822390 ngày 19/03/2025.

3. CẢNG NAM HẢI

I. VỀ CẢNG NAM HẢI

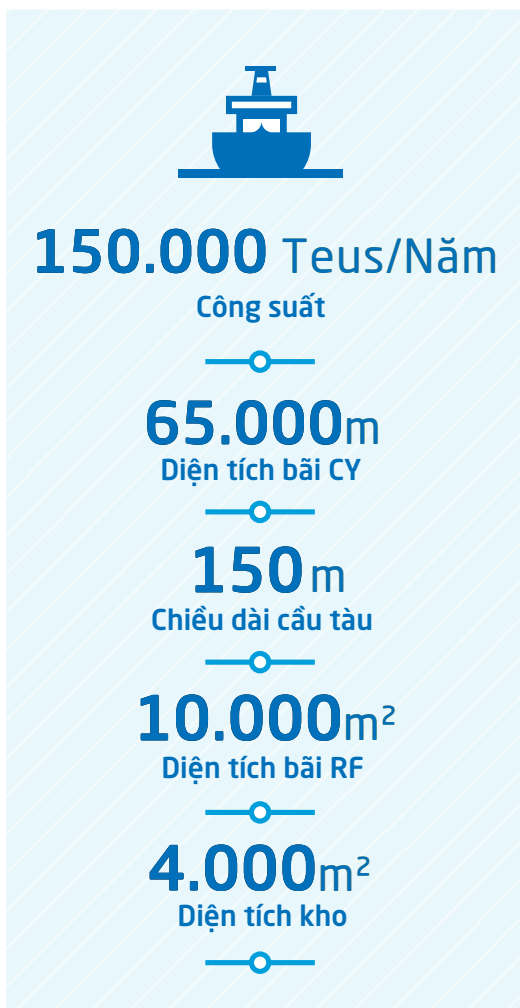
Cảng Nam Hải là dấu ấn đầu tiên của Gemadept trong chiến lược “Bắc tiến”, đẩy mạnh phát triển mạng lưới khai thác cảng ra thị trường miền Bắc Việt Nam đầy tiềm năng và phát triển sôi động hàng đầu cả nước. Được thành lập năm 2009, trải qua 14 năm khai thác, Cảng Nam Hải đã đạt được những kết quả ấn tượng, tạo tiền đề vững chắc để Gemadept tiếp tục mở rộng đầu tư, phát triển các dự án cảng khác tại Hải Phòng, bao gồm Cảng Nam Hải Đình Vũ, cụm Cảng Nam Đình Vũ và Nam Hải ICD, cũng như các dự án khác trong tương lai với quy mô ngày càng lớn mạnh, đáp ứng tốt tốc độ tăng trưởng xuất nhập khẩu tại vùng cửa ngõ giao thương chiến lược phía Bắc.

II. CẢNG NAM HẢI HOÀN THÀNH “SỨ MỆNH LỊCH SỬ”

Trong nhiều năm, Cảng Nam Hải đã có những đóng góp đáng kể vào doanh thu khối Cảng phía Bắc của Gemadept và đã hoàn thành vai trò, sứ mệnh lịch sử trong tiến trình phát triển của Công ty.

Đến nay, với quy hoạch mới của Thành phố Hải Phòng và việc phát triển hạ tầng giao thông khu vực nội đô, Cảng Nam Hải không còn phù hợp cho việc khai thác tàu container kích thước lớn. Đồng thời, cùng với chiến lược của Gemadept nhằm tập trung các nguồn lực để phát triển cụm cảng Nam Đình Vũ ở hạ lưu sông Bạch Đằng trở thành Cảng sông lớn nhất miền Bắc, trong năm 2023, Công ty đã có chủ trương thoái vốn Cảng Nam Hải và đã hoàn thành việc thoái vốn trong nửa đầu năm 2024.

Việc thoái vốn này không làm ảnh hưởng đến nguồn hàng, tổng sản lượng của Gemadept tại khối cảng phía Bắc, đồng thời giúp Công ty tối ưu hiệu quả khai thác, giảm chi phí hoạt động và bổ sung nguồn vốn tái đầu tư, sớm phát triển giai đoạn 3 của cụm cảng Nam Đình Vũ đưa vào khai thác ngay trong năm 2025.



4. CẢNG DUNG QUẤT, CỬA NGÕ CỦA MIỀN TRUNG VIỆT NAM

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT

Dung Quất, điểm trọng tâm của chiến lược phát triển kinh tế miền Trung, được Chính phủ quy hoạch trở thành Khu kinh tế tổng hợp với Liên hợp lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam, Khu công nghiệp nặng quy mô lớn và nhà máy thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.

Nằm ngay trong vịnh Dung Quất, Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất là cửa ngõ cho Khu kinh tế Dung Quất và các tỉnh Miền Trung. Cảng tọa lạc ở vị trí trung điểm của Việt Nam và kết nối trực tiếp với các tuyến giao thông quan trọng: quốc lộ 1A, đường sắt Bắc - Nam, tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, tuyến đường xuyên Á kết nối Lào, Campuchia và Thái Lan, ...

Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất là đầu mối quan trọng để hàng hóa tại Khu kinh tế Dung Quất và các vùng lân cận lưu thông tới các tỉnh thành trong cả nước và hòa vào mạng lưới vận tải toàn cầu. Với hệ thống cầu tàu, kho bãi hậu phương được đầu tư trang thiết bị hiện đại, Gemadept Dung Quất hoàn toàn có thể đáp ứng nhu cầu xếp dỡ, lưu kho bãi cho các loại hàng hóa và container.

Bằng kinh nghiệm và thế mạnh của Gemadept - Tập đoàn hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực khai thác Cảng và Logistics, cảng quốc tế Gemadept Dung Quất cung cấp những dịch vụ Cảng và Logistics tốt nhất, đem đến lợi ích tối đa cho các doanh nghiệp.



2. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CẢNG QUỐC TẾ GEMADEPT DUNG QUẤT TRONG NĂM 2024:

Năm 2024, thị trường hàng hóa của Việt Nam chịu tác động mạnh mẽ từ nhiều yếu tố cả trong và ngoài nước. Kinh tế toàn cầu, nguy cơ chiến tranh thương mại, giá nguyên liệu tăng cao, cuộc chiến tranh Nga - Ukraine kéo dài... đều đóng vai trò quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến xu hướng và cơ hội phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Do đó, việc chủ động nắm bắt và thích ứng với những yếu tố này sẽ là chìa khóa giúp các doanh nghiệp Việt Nam duy trì và phát triển thị trường hàng hóa trong bối cảnh đầy biến động của năm 2024.

Khu vực Dung Quất đã có sự tăng trưởng khá, với tổng sản lượng của khu vực tăng 28%. Trong đó, mặt hàng chủ lực – nguyên liệu giấy có sự tăng trưởng tốt (tăng 31% so với năm 2023), cùng các mặt hàng tiềm năng khác như vật liệu xây dựng, nguyên liệu cho năng lượng sinh học,... đều có dấu hiệu phục hồi.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Cảng Dung Quất tăng trưởng mạnh so với năm 2023. Cụ thể: sản lượng tăng 44%, doanh thu tăng 25%.

Mặc dù các nguồn hàng chính, truyền thống tại khu vực vẫn còn nhiều biến động, phụ thuộc vào diễn biến thị trường và sự hoàn thiện của hạ tầng khi một số cảng mới đi vào khai thác cũng đã góp phần phân chia thị trường hàng hóa.

3. KẾ HOẠCH CỦA CẢNG DUNG QUẤT TRONG NĂM 2025:

Năm 2025 dự báo sẽ là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với đơn vị. Nhận định, năm 2025 sẽ tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với khu vực, Ban lãnh đạo Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất quyết tâm không ngừng nỗ lực khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trước mọi diễn biến, đồng thời chinh phục những mốc phát triển mới theo mô hình Port- Logistics. Cảng sẽ tiếp tục cải tiến và đầu tư các trang thiết bị xếp dỡ ổn định và hiệu quả, tối ưu khai thác hệ thống cầu bến với tàu hàng tổng hợp, hàng rời lên đến 70.000 DWT. Cùng với đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp và nhiệt huyết, chỉ tiêu đặt ra trong năm 2025 của đơn vị là sản lượng tăng 7%, doanh thu tăng 17%, lợi nhuận trước thuế tăng 22%.

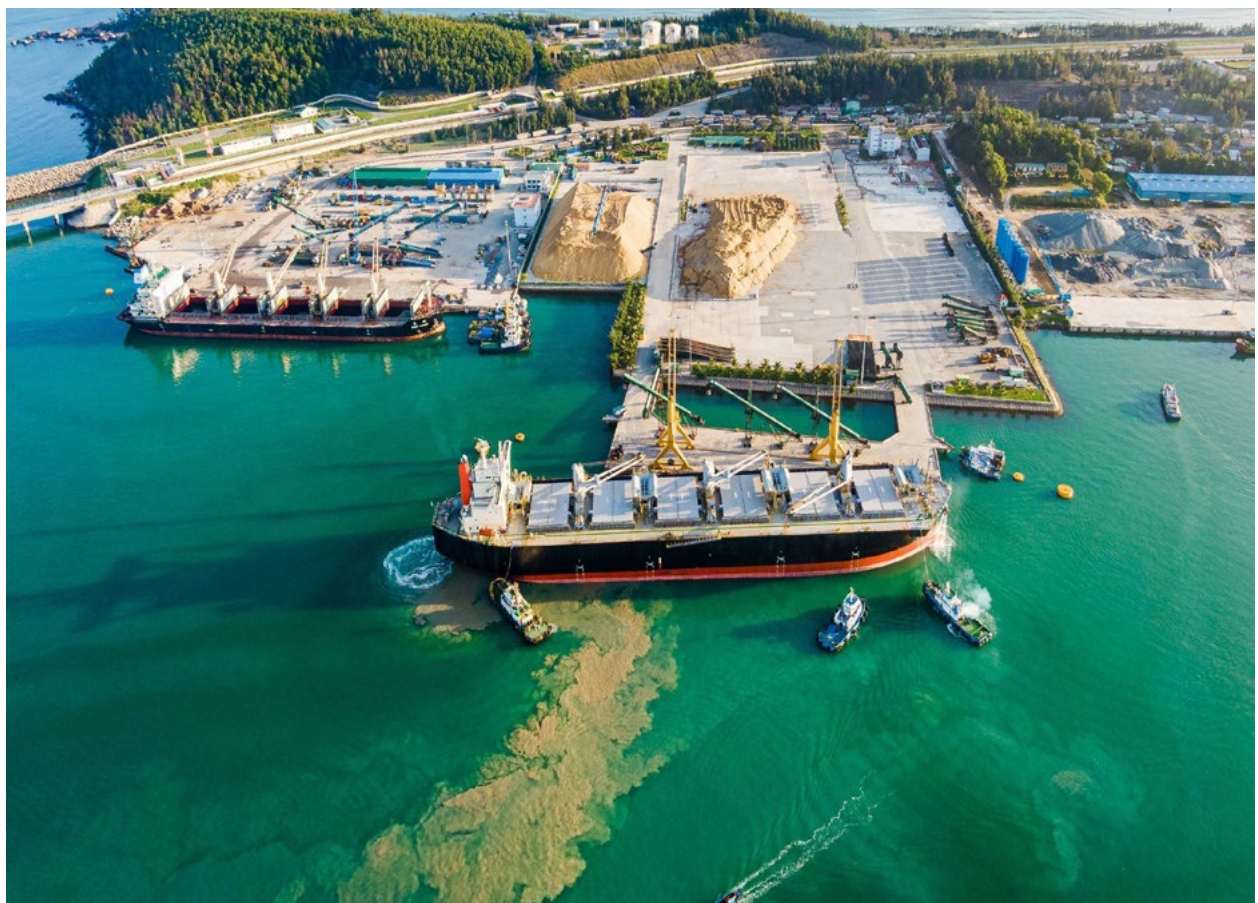
4. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA CẢNG DUNG QUẤT TRONG NĂM 2025:

Ngoài các định hướng về hoạt động sản xuất kinh doanh, đơn vị tiếp tục theo đuổi tầm nhìn năm 2026 – 2030, với mục tiêu trở thành Cảng Sinh Thái (Eco-Port) đầu tiên tại khu vực miền Trung, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, an toàn và tiết kiệm năng lượng. Trong chương trình Cảng Sinh Thái (Ecoport), Cảng Gemadept Dung Quất đã và sẽ tiếp tục phát triển theo tiêu chí tăng trưởng kinh tế xanh với lộ trình dài hạn. Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã nghiêm túc duy trì và cải tiến liên tục theo hệ thống quản lý môi trường, an toàn lao động, sức khỏe nghề nghiệp và đảm bảo an ninh cảng biển (HSSE) theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018 và 14001:2015.

Bên cạnh việc đầu tư trang thiết bị hiện đại trong năm 2024, Cảng Gemadept Dung Quất đã liên tục mở các lớp đào tạo nhằm nâng cao kiến thức và ý thức cho người lao động, cụ thể, đơn vị đã tích cực triển khai các chương trình đào tạo như ESG, Cảng Xanh, ISO 14064-1:2018, Kaizen, Lean,... Cảng cũng thực hiện đánh giá xác thực kết quả kiểm kê và báo cáo phát thải khí nhà kính năm 2024, đặc biệt kiểm kê phát thải gián tiếp phạm vi 3 theo chiến lược phát triển xanh bền vững của đơn vị gắn liền với chiến lược phát triển bền vững (ESG) của Gemadept.

Kết quả năm 2024, tổng lượng điện tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh là 817.329 kWh, khách hàng sử dụng 19.120 kWh và tổng lượng nước tiêu thụ cho sinh hoạt, cung cấp cho tàu và chăm sóc hệ thống xanh là 9.682 m³.

Trong những năm qua, với những nỗ lực không ngừng, Cảng Gemadept Dung Quất vinh dự nhận giải thưởng **Cảng Xanh Châu Á GPAS** từ đại diện **Mạng lưới Cảng biển Châu Á - Thái Bình Dương (APSN)** trao tặng tại Malaysia vào ngày 24/10/2024. Đây là lần thứ hai một doanh nghiệp cảng biển Việt Nam nhận giải thưởng này (sau Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn). Ngoài Cảng Gemadept Dung Quất, còn có 11 đại diện khác, trong đó có nhiều tên tuổi lớn trên bản đồ cảng biển thế giới như: Shandong Port Group Yantai Port West Port Area, Nansha Port Phase IV Fully Automated Terminal, Xiamen Ocean Gate Container Terminal, Bangkok Port, Johor Port,... Bên cạnh tiêu chí xanh về môi trường, Gemadept đang trong Kỷ nguyên phát triển năng động và hiệu quả, đặc biệt chú trọng ESG, CSR. Đây là bước tiếp theo của kế hoạch phát triển bền vững trong tương lai. Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty sẽ không ngừng phấn đấu duy trì và cải tiến liên tục những thành quả đã đạt được, để ngày càng hoàn thiện chất lượng dịch vụ, tạo uy tín và niềm tin cho các đối tác, khách hàng tại Khu Kinh tế Dung Quất, Khu Kinh tế mở Chu Lai và toàn khu vực miền Trung, với phương châm "Lợi ích của doanh nghiệp gắn liền với lợi ích của cộng đồng".



HOẠT ĐỘNG LOGISTICS

1. TRUNG TÂM PHÂN PHỐI

Là doanh nghiệp khai thác Cảng và Logistics hàng đầu Việt Nam, Gemadept đóng vai trò tác nhân tích cực thúc đẩy dòng chảy lưu thông hàng hóa và tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Trong lĩnh vực Logistics, Gemadept sở hữu và khai thác hệ thống các Trung tâm phân phối hiện đại tại các vùng kinh tế trọng điểm từ Bắc vào Nam, tổng diện tích hàng trăm nghìn mét vuông, thực hiện hàng triệu tấn hàng hóa mỗi năm. Hiện nay, Gemadept là doanh nghiệp cổ phần duy nhất cung cấp các dịch vụ và giải pháp quản trị chuỗi cung ứng toàn diện với hệ thống Logistics bao gồm 6 lĩnh vực: **Cảng hàng hóa hàng không, Trung tâm phân phối hàng hóa, Vận tải hàng siêu trường siêu trọng, Vận tải biển-thủy, Logistics hàng lạnh và Logistics ô tô.**

GEMADEPT
TÍCH CỰC GÓP PHẦN
THÚC ĐẨY NGÀNH
LOGISTICS QUỐC GIA

I. BỨC TRANH THỊ TRƯỜNG LOGISTICS NĂM 2024:

a) Logistics thế giới năm 2024 và một số mô hình quốc gia phát triển:

i) Thị trường logistics toàn cầu

Quy mô thị trường: năm 2023 quy mô thị trường logistics toàn cầu trị giá 8,96 nghìn tỷ USD và dự kiến đạt khoảng 21,91 nghìn tỷ USD 10 năm sau (2033) với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (Compound Annual Growth Rate - CAGR) rất cao, khoảng 9,35% giai đoạn 2024 đến 2033. Xét theo khu vực thị trường, khu vực châu Á - Thái Bình Dương vẫn là khu vực thị trường có quy mô lớn nhất và phát triển năng động nhất, do quy mô mạng lưới thương mại và hoạt động giao thương sôi động ở khu vực này, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm khoảng 11%.

Khu vực Bắc Mỹ và châu Âu, mặc dù các động lực về nhu cầu còn yếu, chưa thực sự phục hồi sau đại dịch Covid-19, vẫn giữ mức độ tăng trưởng ổn định khoảng 10%/năm, do những ưu thế về chất lượng hạ tầng và mức độ kết nối tốt giữa các phương thức vận tải.

ii) Các xu hướng chủ yếu của thị trường logistics toàn cầu:

Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) và thương mại điện tử. Sự tăng trưởng vượt bậc của thương mại điện tử toàn cầu, vốn là một trong những động lực lớn nhất của thị trường logistics lại càng cộng hưởng lớn hơn khi các giải pháp logistics sử dụng AI. AI cho phép các nền tảng thương mại điện tử phân tích quy mô dữ liệu lớn, tối ưu chiến lược giá và tăng cường sự trải nghiệm và sự trung thành của khách hàng.

Các thương vụ mua bán và sáp nhập nổi bật trên thế giới: Những năm gần đây, thị trường logistics thế giới thể hiện rõ xu hướng sáp nhập và mua lại của các tập đoàn toàn cầu.

Bên cạnh các thương vụ M&A giữa các tập đoàn logistics nhằm mở rộng thị trường, còn xuất hiện xu hướng các hãng tàu mua lại các tập đoàn logistics để thực hiện chiến lược mở rộng hoạt động sang thị trường logistics, như:

(a) Maersk đã có những khoản đầu tư dọc theo chuỗi cung ứng nhiều hơn khi mua lại LF Logistics, HUUB hay B2C Europe..., những thương vụ giúp Maersk mở rộng khả năng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực logistics cho thương mại điện tử hay giao hàng chặng cuối; hướng đến trở thành một nhà cung cấp dịch vụ logistics tích hợp với khả năng cung cấp dịch vụ trọn gói cho khách hàng.

(b) Các hãng tàu khác cũng không nằm ngoài “cuộc chơi”:

(i) MSC chi 6,3 tỉ USD mua lại Bolloré Africa Logistics để mở rộng phạm vi hoạt động tại châu Phi

(ii) Tập đoàn CMA CGM đã hoàn tất thương vụ mua lại Bolloré Logistics từ tập đoàn vận tải Bolloré Group. Giao dịch này là một bước tiến quan trọng trong chiến lược phát triển logistics của Tập đoàn CMA CGM với mục tiêu cung cấp cho khách hàng dịch vụ toàn diện và mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực mới. Có thể thấy rằng, các hãng tàu đều có động thái để lấn sân sang mảng dịch vụ logistics bằng cách mua lại các tập đoàn logistics lớn, cùng với lợi thế về đội tàu sẵn có, bức tranh logistics sẽ phát triển theo chiều hướng cung cấp dịch vụ logistics trọn gói cho khách hàng.

b) Logistics Việt Nam:

i. Thuận lợi:

- (a) Tăng trưởng kinh tế ổn định.
- (b) Dự báo GDP Việt Nam tiếp tục tăng trưởng khả quan (~6-6,5%), thúc đẩy nhu cầu vận chuyển và logistics.
- (c) Xu hướng phục hồi sau đại dịch, doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, xuất nhập khẩu.
- (d) Sự phát triển của thương mại điện tử: Thương mại điện tử tại Việt Nam dự kiến đạt trên 20 tỷ USD, kéo theo nhu cầu logistics chặng cuối (last-mile delivery) tăng mạnh.Các nền tảng như Shopee, Lazada, Tiki, TikTok Shop... mở rộng hệ thống kho bãi, giao hàng nhanh.
- (e) Đầu tư mạnh vào hạ tầng giao thông: Chính phủ đẩy nhanh phát triển cao tốc, cảng biển, sân bay (VD: cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành).
- (f) Xu hướng ứng dụng công nghệ trong logistics (AI, IoT, blockchain) giúp tối ưu vận hành.
- (g) Hội nhập kinh tế quốc tế: các FTA như EVFTA, RCEP, CPTPP tạo cơ hội lớn cho xuất nhập khẩu, thúc đẩy logistics quốc tế.
- (h) Việt Nam trở thành trung tâm sản xuất thay thế Trung Quốc, dòng vốn FDI chảy mạnh vào lĩnh vực kho bãi, vận tải.

ii. Khó khăn:

- (a) Chi phí logistics vẫn cao: chi phí logistics chiếm 16-20% GDP, cao hơn nhiều so với mức trung bình thế giới (~10-12%). Giá xăng dầu, phí cảng biển, chi phí vận tải vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến lợi nhuận doanh nghiệp.
- (b) Áp lực cạnh tranh lớn: Sự gia nhập của các tập đoàn logistics nước ngoài như DHL, Maersk, FedEx... gây áp lực cho doanh nghiệp nội địa.
- (c) Doanh nghiệp trong nước thiếu vốn, công nghệ, quy mô nhỏ lẻ, chưa đủ sức cạnh tranh.
- (d) Hạn chế về hạ tầng và nhân lực: Cảng biển, kho bãi còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu tăng trưởng nhanh.
- (e) Nhân lực logistics thiếu kỹ năng chuyên môn, đặc biệt là về công nghệ và quản lý chuỗi cung ứng.
- (f) Biến động địa chính trị và kinh tế toàn cầu: Chiến tranh Nga - Ukraine, căng thẳng Mỹ - Trung có thể ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng và giá cả vận tải.
- (g) Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn khi xuất nhập khẩu do chi phí vận tải quốc tế biến động.

II. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA GEMADEPT LOGISTICS (GLC) TRONG NĂM 2024

a) Kết quả kinh doanh 2024:

- i) Tổng kết năm 2024, GLC đạt doanh thu tương đương 99% so với thực hiện năm 2023. Tuy nhiên, lợi nhuận đã hoàn thành 100% kế hoạch năm 2024 và đạt 102% so với cùng kỳ.
- ii) Trong bối cảnh thị trường đầy thách thức như năm 2024 vừa qua, GLC đã chủ động xây dựng chiến lược Value-up 2025-2030 và tập trung vào việc khai thác các thế mạnh công nghệ và tối ưu hóa chuỗi cung ứng.
- iii) GLC đã tiên phong ứng dụng các công nghệ Logistics 4.0 như hệ thống quản lý kho thông minh (WMS), hệ thống quản lý vận tải (TMS), và giải pháp tự động hóa kho bãi. Bên cạnh đó, việc ứng dụng hệ thống tính toán hiệu quả khách hàng, giúp cho việc quản trị tài chính, cũng như đưa ra các quyết định kinh doanh một cách nhanh chóng và hiệu quả.

vận chuyển hàng hóa, huấn luyện sơ cấp cứu, v.v...

vii) Tổ chức đo kiểm môi trường lao động nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho CNV và ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp.

viii) Cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân hàng Quý, hàng năm theo quy định.

ix) Trang bị đầy đủ các dụng cụ/thiết bị sơ cấp cứu cho từng khu vực và trên tất cả các xe tải vận chuyển.

x) Trang bị và kiểm tra thường xuyên các phương tiện PCCC đảm bảo các phương tiện PCCC phải luôn sẵn sàng để thực hiện ứng phó khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

xi) Thực hiện khám sức khỏe định kỳ và mua bảo hiểm sức khỏe cho toàn bộ cán bộ công nhân viên.

xii) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến 5S, tạo ra cơ chế thi đua khen thưởng nhằm tạo ra môi trường làm việc sạch sẽ, gọn gàng và khoa học.

xiii) Tổ chức hoạt động báo cáo các hành vi an toàn/ không an toàn, điều kiện không an toàn cũng như các sự cố suýt bị nhằm nâng cao ý thức an toàn của toàn thể CNV và có hành động khắc phục để tạo môi trường làm việc an toàn và ngăn ngừa tai nạn lao động.

xiv) Tổ chức hoạt động Safety day, Safety Information, Safety talk cũng như tổ chức treo băng rôn, áp phích nhằm tuyên truyền, hướng dẫn và nâng cao ý thức an toàn cho toàn thể CBNV.

xv) Xây dựng đội nhóm các cán bộ kiêm nhiệm phụ trách an toàn tại các kho nhằm triển khai các hoạt động và kiểm soát chặt chẽ hơn các vấn đề an toàn của kho.



e) Hệ thống quản lý QHSE (Chất lượng, An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp)

Đính kèm bên dưới là: chứng nhận ISO 9001:2015; ISO 39001:2012, ISO 45001:2018



ISO 9001:2015

Ngày chứng nhận: 30/08/2022
Ngày đánh giá giám sát: 30/08/2023
Ngày hết hạn: 29/08/2025



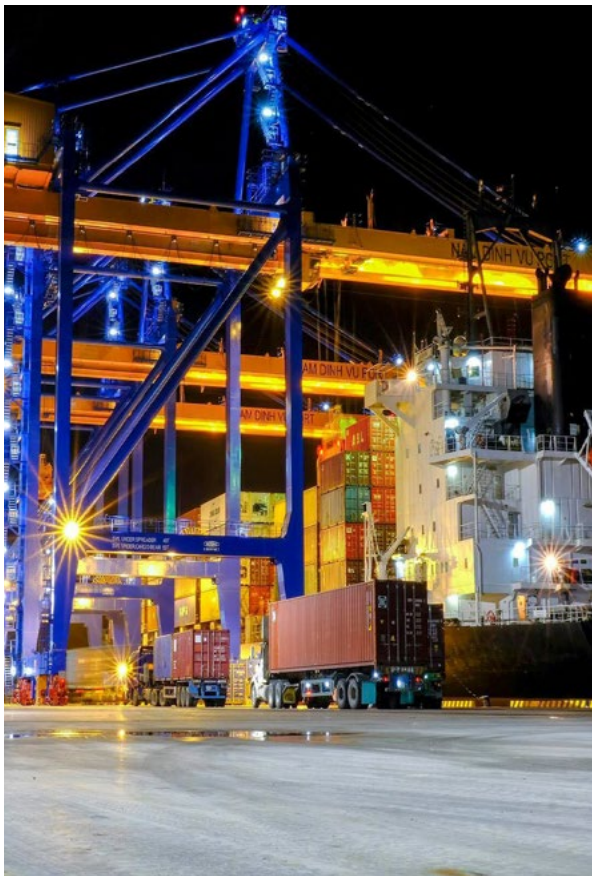
ISO 39001:2012

Ngày chứng nhận: 20/11/2023
Ngày hết hạn: 19/11/2026



ISO 45001:2018

Ngày chứng nhận: 11/08/2023
Ngày hết hạn: 10/08/2026



IV. KẾ HOẠCH MỞ RỘNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

a) Nhận định về thị trường

- i) Việt Nam tiếp tục là một điểm tăng trưởng nóng về logistics trong khu vực do sự mở rộng của các ngành sản xuất, thương mại điện tử (e-commerce) và xuất nhập khẩu. Theo dự báo, ngành logistics có thể đạt mức tăng trưởng 14-16% mỗi năm.
- ii) Hạ tầng phát triển nhưng vẫn còn hạn chế: Chính phủ đang đầu tư mạnh vào hạ tầng giao thông (đường cao tốc, cảng biển, sân bay) nhưng vẫn tồn tại điểm nghẽn như phí logistics cao, thiếu liên kết giữa các phương thức vận tải.
- iii) Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt: Nhiều doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào thị trường Việt Nam, trong khi doanh nghiệp nội địa cần nâng cao năng lực để cạnh tranh.
- iv) Ứng dụng công nghệ số: Các doanh nghiệp logistics cần mạnh mẽ chuyển đổi số, áp dụng công nghệ AI, IoT, blockchain để tối ưu vận hành và giảm chi phí.

b) Kế hoạch năm 2025

- i) Tập trung vào mô hình kinh doanh có thể mở rộng dịch vụ tích hợp từ đầu đến cuối.
- ii) Tăng cường hoạt động kinh doanh cốt lõi:
 - (a) Tiếp tục thu hút sự ủng hộ của khách hàng, phát triển thêm các khách hàng lớn dựa trên kinh nghiệm vận hành và mở rộng dịch vụ chuỗi lạnh.
 - (b) Bán lẻ: mở rộng khách hàng mới dựa trên kinh nghiệm và công nghệ áp dụng cho các khách hàng bán lẻ hiện tại.
 - (c) Chủ động thâm nhập thị trường tăng trưởng cao.
- iii) Mở rộng lĩnh vực kinh doanh:
 - (a) Mở rộng dịch vụ mới từ khách hàng hiện hữu.
 - (b) Mở rộng dịch vụ: cung cấp giải pháp tối ưu hóa hoặc dịch vụ tích hợp trọn gói.
 - (c) Dịch vụ Inhouse: mở rộng cho các nhà máy sản xuất mới của khách hàng cơ bản và tiếp cận khách hàng mới.



- (d) Mở rộng chuỗi cung ứng: thông qua việc tận dụng các hiệp định thương mại như RCEP, EVFTA...
- (e) Mở rộng dịch vụ logistics trên nhiều lĩnh vực.

iv) Vận hành xuất sắc tập trung vào các nhiệm vụ chính:

- (a) Tối ưu diện tích kho và kiểm soát tồn kho.
- (b) Tăng cường quản lý và cắt giảm chi phí, tránh lãng phí và tăng năng suất vận hành.
- (c) Chuẩn bị tốt nguồn lực cho các dự án mới và mùa cao điểm.
- (d) Tăng cường ứng dụng công nghệ và công nghệ thông tin hiện đại vào quản trị và hoạt động sản xuất.
- (e) Xây dựng giải pháp IT cho các gói thầu của GLC.

v) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hóa, số hóa:

- (a) Hệ thống quản lý kho thông minh (WMS - Warehouse Management System): giúp tối ưu hóa việc lưu trữ, quản lý hàng hóa và giảm thiểu sai sót trong kho thông qua việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới IoT, RFID & Barcode Scanning, Robot, AI, WMS trên nền tảng đám mây,...
- (b) Hệ thống vận tải thông minh (TMS - Transportation Management System): giúp tối ưu lộ trình giao hàng, quản lý đội xe và cải thiện hiệu suất vận tải thông qua công nghệ GPS & Telematics, AI dự báo và tối ưu hóa lộ trình, Tích hợp Blockchain, Ứng dụng MaaS,...
- (c) Robot vận chuyển & tự động hóa kho: hệ thống pick to light, automatic warehouse ...
- (d) Nghiên cứu và cập nhật xu hướng công nghệ logistics trong tương lai tại Việt Nam.

vi) Tập trung phát triển logistics xanh (Green Logistics) để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và xu hướng ESG (môi trường, xã hội, quản trị).



2. VẬN TẢI CONTAINER QUỐC TẾ VÀ NỘI THỦY

I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2024:

1. Tình hình thị trường vận tải:

Năm 2024, ngành vận tải biển toàn cầu đánh dấu sự phục hồi dù vẫn đối mặt với nhiều biến động và thách thức: các rủi ro địa chính trị gia tăng, tình trạng tắc nghẽn tại cảng Singapore, biến động giá cước vận tải, đình công tại các cảng Mỹ, biến động giá nhiên liệu gây bất ổn trong chuỗi cung ứng toàn cầu và giá cả hàng hóa.

Ngành vận tải biển Việt Nam năm 2024 đã có sự tăng trưởng về sản lượng hàng hóa, đầu tư hạ tầng cảng biển, và nâng cao chất lượng dịch vụ là những yếu tố then chốt giúp ngành tiếp tục phát triển trong tương lai. Xu thế phát triển ngành hàng hải và đường thủy nội địa hiện nay là công nghệ số, cảng xanh, chuyển đổi năng lượng, giảm khí thải và sử dụng tàu trọng tải lớn. Đây là những thách thức đòi hỏi các chủ tàu, chủ cảng phải có kế hoạch phát triển để thích ứng kịp thời

•Tuyến nội địa:

Thị trường vận tải nội địa trong Q1 & Q2 cạnh tranh mạnh về giá bán do dư thừa trọng tải, ảnh hưởng mạnh đến tình hình kinh doanh của một số hãng vận tải nội địa, trước áp lực cạnh tranh rất lớn của các đơn vị cùng ngành có tiềm lực tài chính & kinh doanh khác bổ trợ nên phải dừng hoạt động và trả tàu. Một số hãng đang đầu tư thiết bị, đổi size tàu, thay đổi chiến lược hoạt động, liên minh liên kết với các hãng vận tải nước ngoài.

•Tuyến Campuchia:

Tiếp theo đà sụt giảm do kinh tế suy thoái năm 2023, sản lượng toàn thị trường năm 2024 bắt đầu tăng trưởng lại tốt từ Q3 nhờ nguồn hàng từ Campuchia xuất đi châu Âu/Mỹ quá cảnh tại Cái Mép tăng mạnh. Với nhu cầu cao, một số đơn vị vận tải đường thủy đã tham gia lại vào thị trường..

•Tuyến Cần Thơ / ĐBSCL:

Hàng hoá, giá cả cũng được điều chỉnh theo xu hướng chung của thị trường, đơn hàng xuất khẩu giảm do giá bán xuất khẩu thấp nhưng chi phí giá thành sản phẩm lại tăng.

•Tuyến NVOCC:

Khủng hoảng địa chính trị làm sức tiêu thụ hàng hoá giảm, tuy nhiên việc tắc nghẽn cảng tại khu vực Singapore, Malaysia đẩy giá cước thị trường tăng vào Q2. NVOCC tuyến chính SIN và PKL bị cạnh tranh mạnh với các carrier và các NVOCC khác, một số hãng tàu ưu tiên bán chỗ cho hàng sử dụng vỏ của chính họ và hạn chế bán chỗ trên tàu trong mùa cao điểm.

• GSC Campuchia:

Tình hình kinh tế Campuchia hồi phục và ổn định góp phần cho nguồn hàng tăng trưởng lại sau suy thoái kinh tế 2023. Tuy nhiên mức độ cạnh tranh tại thị trường Campuchia rất cao do các chính sách của Chính phủ không triệt để, lạm phát, tham nhũng vẫn ở mức cao, cơ sở hạ tầng kém nên chi phí vận hành cao.

2. Kết quả hoạt động 2024 và nhận định, đánh giá:

Sản lượng đạt 125% và Doanh thu đạt 113% so với thực hiện năm 2023. Hoạt động hầu hết các tuyến năm 2024 đều được cải thiện so với 2024 và đạt/hoàn thành vượt kế hoạch; riêng tuyến nội địa kết quả chưa đạt lợi nhuận do tình hình hàng hóa có những giai đoạn sụt giảm, giá cước giảm lúc thấp điểm và chưa đạt mức tăng trưởng như kỳ vọng.



II. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG 2025:

Tình hình năm 2025 thị trường vận tải biển dự kiến sẽ trải qua nhiều biến động mạnh mẽ, tạo ra sự biến động lớn với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu và chuỗi cung ứng: tái cấu trúc các liên minh hãng tàu, tác động của các chính sách thuế quan, căng thẳng địa chính trị, khủng hoảng thiếu hụt container... làm chi phí vận chuyển, chi phí logistics bị ảnh hưởng, nhu cầu thị trường thay đổi, nhưng cũng mang đến cơ hội lớn từ tăng trưởng thương mại.

Trước các thách thức này, GSC tiếp tục theo dõi sát sao và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch để thích ứng, mục tiêu cao nhất là đảm bảo hoạt động hiệu quả với các dịch vụ hiện hữu được khai thác tốt, tìm hiểu mở rộng thị trường mới, dịch vụ mới; đẩy mạnh tìm kiếm các đối tác hợp tác; tái cấu trúc nhân sự, cải tổ hoạt động, kiểm soát tốt chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ, duy trì tốt chuỗi kết nối với hệ sinh thái Gemadept.

3. VẬN TẢI HÀNG SIÊU TRƯỜNG SIÊU TRỌNG

Về lĩnh vực vận tải hàng siêu trường siêu trọng của Gemadept:

Nằm trong Top 2 nhà cung cấp giải pháp vận tải hàng siêu trường siêu trọng tại Việt Nam, Gemadept đã và đang tham gia vào những công trình trọng điểm quốc gia cũng như phục vụ các công trình tại các quốc gia lân cận với những dự án thủy điện, nhiệt điện, phong điện, nhà máy xi-măng, lọc dầu, thép, vận chuyển các toa tàu Metro...

Vận dụng trang thiết bị và công nghệ tối tân, cùng với đội ngũ chuyên gia lành nghề, kinh nghiệm, Gemadept đảm nhiệm việc vận chuyển các kiện hàng nặng lên đến hàng nghìn tấn qua các địa hình khó khăn, hiểm trở theo yêu cầu của khách hàng.

Gemadept luôn chú trọng đến việc cung cấp các giải pháp hiệu quả nhất cho từng dự án, đảm bảo an toàn, đúng tiến độ và tiết kiệm chi phí, được các đối tác, khách hàng đánh giá cao và đặc biệt tin tưởng, đồng hành.

Một số hình ảnh tiêu biểu trong lĩnh vực vận tải hàng siêu trường siêu trọng của Gemadept năm 2024:

Hầu hết các dự án điện gió, điện mặt trời được thực hiện dồn dập trong các năm 2021-2022. Đến năm 2023 chủ yếu bước vào giai đoạn thanh quyết toán, rà soát các vấn đề phát sinh trong quá trình vận tải, giao nhận hàng siêu trường siêu trọng nhiều khó khăn trong giai đoạn bùng phát dịch bệnh Covid-19.

- Cho tới nay chính chủ cũng vẫn đang xử lý các dự án tồn đọng; Các chủ đầu tư gặp khó khăn trong các thủ tục, thuê đất, giải phóng mặt bằng; Nhiều nhà đầu tư nước ngoài rút khỏi thị trường; Các dự án mới đóng băng...
- Đối diện với những thách thức này, trong năm 2023, đơn vị Vận tải siêu trường siêu trọng chủ yếu duy trì các dịch vụ cộng thêm: tạm xuất tái nhập hàng thay thế, hư hỏng, phụ tùng...
- Điện Văn Phong vẫn nổi bật trong năm 2023, tiếp tục nhập hàng phụ tùng.
- Giai đoạn cuối năm, Đơn vị đồng thời thực hiện vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng bằng sà lan cho doanh nghiệp đối tác.



4. ĐẠI LÝ TÀU BIỂN

1. Kết quả hoạt động 2024:

Đại lý tàu biển là dịch vụ được Công ty xây dựng và phát triển trong hơn 30 năm qua, với uy tín hàng đầu tại Việt Nam, cùng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và tận tâm. Dịch vụ Đại lý tàu của PAMAR thuộc Gemadept liên tục khẳng định vị thế vững chắc trong ngành Hàng hải Việt Nam.

Hiện nay, các hãng tàu và chủ tàu hàng đầu thế giới và nhiều doanh nghiệp uy tín khác vẫn tin tưởng và lựa chọn dịch vụ Đại lý tàu biển của Gemadept.

Thị trường đại lý tàu biển trong những năm gần đây chứng kiến nhiều biến động do sự gia tăng cạnh tranh từ các công ty đại lý mới và tình trạng cạnh tranh về giá. Các doanh nghiệp vận tải biển hiện nay có xu hướng ưu tiên các dịch vụ có chi phí thấp và tối ưu hóa chi phí hoạt động. Việc tinh giản đội tàu và phân chia dịch vụ cho nhiều đại lý cũng làm giảm sản lượng tàu container của bộ phận Agency. Đối với tàu hàng rời, sự gia tăng nguồn cung tàu vượt mức so với nhu cầu vận chuyển và xu hướng chỉ định đại lý đã tạo ra những thách thức đáng kể.

Tuy nhiên, bộ phận Đại lý của Gemadept đã chủ động thích ứng, khai thác hiệu quả dịch vụ truyền thống và tìm kiếm cơ hội phát triển mới. Vượt qua những khó khăn thách thức, với tinh thần luôn nỗ lực đổi mới, khai thác tốt khách hàng hiện tại và phát triển thêm các khách hàng mới tiềm năng.

Tổng kết năm 2024, bộ phận Đại lý đã hoàn thành xuất sắc 588 chuyến tàu, doanh thu và lợi nhuận lần lượt đạt 111% và 124% so với kế hoạch năm. Các hoạt động diễn ra thông suốt và đúng kế hoạch.

2. Kế hoạch trong năm 2025:

Trong năm 2025, bộ phận Đại lý sẽ tiếp tục tập trung vào các mục tiêu sau:

- Tối ưu hóa dịch vụ hiện tại: Nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng hiện hữu.
- Mở rộng thị trường: Chủ động tìm kiếm khách hàng mới, khai thác các dịch vụ tiềm năng.
- Tăng cường năng lực cạnh tranh: Xây dựng chính sách giá linh hoạt, đẩy mạnh hoạt động tiếp thị và tự thực hiện các dịch vụ phụ trợ để tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- Tối ưu hóa chi phí: Tiếp tục thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Nâng cao vị thế: Khẳng định vị thế dẫn đầu của Gemadept trong lĩnh vực đại lý tàu biển, đóng góp vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.
- Bộ phận Đại lý cam kết nỗ lực không ngừng để đạt được các mục tiêu đề ra, mang lại giá trị cao nhất cho Quý Cổ đông và Công ty.



5. ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ ĐỘI TÀU

1. Nhận định tình hình thị trường chung

Thị trường vận tải container thường xuyên đối mặt với sự mất cân bằng cung - cầu đáng kể. Tăng trưởng đội tàu luôn được dự báo là vượt quá so với sự tăng trưởng khối lượng hàng hóa. Điều này gây áp lực trong việc giảm giá cước vận tải. Sự ùn tắc giữa các cảng lớn, sự thiếu hụt container và nhu cầu ngày càng tăng về cải tiến công nghệ cũng khiến thị trường vận tải hàng hóa đối mặt với nhiều thách thức. Các hãng tàu vận tải đang luôn cố gắng cân bằng giữa nhu cầu hàng hóa xuất nhập khẩu và năng lực vận chuyển container để đảm bảo hoạt động thông suốt.

Các tác động địa chính trị và khu vực như xung đột ở Biển Đỏ, sự hạn chế của kênh đào Panama, các tuyến đường thay thế cũng tác động đến nhu cầu và giá cước vận tải. Ngành công nghệ và môi trường tiếp tục đối mặt với mục tiêu giảm thiểu carbon, cần các khoản đầu tư đáng kể để đạt được mục tiêu. Tiến bộ công nghệ và chuyển đổi số đang trở nên ngày càng quan trọng khi các công ty muốn cải thiện hiệu quả và giảm phát thải.

Mặc dù thị trường vận tải container năm 2024 trải qua nhiều thách thức đáng kể, bao gồm thừa công suất và căng thẳng địa chính trị, nhưng vẫn duy trì được sự bền bỉ nhờ quản lý tài chính chiến lược và các khoản đầu tư liên tục vào công nghệ và bền vững.

Ngành vận tải biển năm 2025 sẽ được định hình bởi các quy định về carbon và chính sách của chính quyền Trump 2.0, Cũng như các tác động của tính minh bạch trong ngành vận tải, các vấn đề chính trị liên quan đến Nga, tình hình Biển Đỏ, vai trò của châu Phi trong việc cung cấp nhiên liệu tương lai, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo AI...

2. Hoạt động quản lý tàu của Gemadept

Hiện tại, Gemadept sở hữu và khai thác 4 tàu biển và 26 tàu sông. Các tàu đều được trang bị các thiết bị tốt, được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, mức tiêu hao nhiên liệu hiệu quả, đáp ứng được sức chuyên chở, có khả năng cạnh tranh cao.

Trong năm 2024 vừa qua, các tàu của Gemadept vẫn được khai thác liên tục, luôn đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển hàng hóa, thỏa mãn với sự hài lòng của khách hàng, người thuê tàu và đóng góp một phần không nhỏ vào doanh thu của Công ty. Trong đó, Công ty duy trì hợp đồng cho thuê tàu dài hạn của 2 tàu biển Pride Pacific, Green Pacific. Đồng thời, vận hành, khai thác hiệu quả 2 tàu biển Pacific Grace, Pacific Express trên tuyến nội địa và các tàu sông hoạt động tuyến nội thủy, tuyến Cambodia.

3. Về kĩ thuật:

Nhằm đáp ứng các quy định về môi trường có hiệu lực trong năm 2023, Công ty đã thực hiện lắp đặt Hệ thống Ballast, tính toán EEXI và lắp đặt hệ thống “EPL control” kiểm soát máy chính để đạt kết quả tốt các chỉ số về môi trường. Tiếp tục theo dõi vận hành hệ thống để đảm bảo đáp ứng các qui định.

4. Về an toàn:

Công ty tiếp tục cải tiến các quy trình quản lý an toàn trong năm 2024

5. Về công tác quản lý:

Công ty đã triển khai hệ thống GPMS (hệ thống quản lý tàu bờ) để từng bước số hóa công tác quản lý. Ngoài các hệ thống hiện hữu, đã nâng cấp thêm hệ thống để tăng khả năng giám sát và hỗ trợ các tàu. Từng bước số hóa, hệ thống các tài liệu, quy trình, biểu mẫu để nâng cao năng lực quản lý tại hai đầu Tp.HCM và Hải Phòng.

Ngoài đội tàu biển và tàu sông hiện hữu, Công ty tiếp tục đầu tư, đóng mới tàu sông hàng năm nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, kết nối nguồn hàng trong hệ thống cảng của Gemadept, đặc biệt với cảng nước sâu Gemalink.

Trước những thách thức trong năm 2025, với nhiều năm kinh nghiệm trong ngành, cùng năng lực quản lí, khai thác tàu và định hướng phát triển phù hợp, Gemadept tiếp tục giữ vững hoạt động, đảm bảo cung cấp dịch vụ thông suốt cho khách hàng, đối tác. Với đội ngũ quản lí tàu tận tâm, luôn theo sát từng con tàu, theo dõi từng chuyến, tuyến, kịp thời có những đề xuất hợp lí, hiệu quả, cũng như luôn cập nhật các chính sách, qui định, áp dụng các công nghệ tiến tiến, công nghệ số hóa nhằm nâng cao công tác quản lí, vận hành tàu.

6. CẢNG HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG SCSC

Từ năm 2010, tiếp bước những câu chuyện tiên phong trong ngành hàng hải, Gemadept trở thành doanh nghiệp cổ phần đầu tiên tại Việt Nam tham gia sở hữu và khai thác Cảng hàng hóa hàng không. SCSC tự hào cung cấp cho thị trường một Cảng hàng hóa hàng không kiểu mẫu theo tiêu chuẩn quốc tế ngay tại cửa ngõ Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe nhất của ngành hàng không và yêu cầu của các khách hàng là các hãng hàng không hàng đầu trên thế giới.

Cảng hàng hóa hàng không SCSC, tọa lạc tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, là thành viên chính thức của Hội đồng phục vụ mặt đất (IGHC) trực thuộc Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IATA), đạt được chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng an toàn trong khai thác dịch vụ mặt đất ISAGO của IATA, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận về yêu cầu an ninh hàng hoá vào châu Âu RA3. Tất cả minh chứng cho tinh thần nỗ lực, không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ của SCSC nhằm đảm bảo an toàn và an ninh trong hoạt động phục vụ hàng hóa, cung ứng tới khách hàng những dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh nhất.

Đến cuối năm 2024, SCSC đang phục vụ gần 50 hãng hàng không hàng đầu thế giới và khu vực có đường bay đến Việt Nam. SCSC luôn là sự lựa chọn hàng đầu cho các yêu cầu về dịch vụ hàng hóa hàng không tại Việt Nam.



1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

Năm 2024, SCSC đạt kết quả kinh doanh ấn tượng với sự kiện hãng hàng không Qatar Airways chính thức sử dụng dịch vụ Nhà ga hàng hóa của SCSC từ đầu tháng 02/2024. Qatar Airways là một trong những Hãng hàng không có sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu hàng đầu ở thị trường phía Nam.

Tổng doanh thu năm 2024 của SCSC lần đầu tiên vượt mốc 1.000 tỷ đồng. Với các số liệu Sản lượng, Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế lần lượt vượt 108%, 113% và 115% so với kế hoạch năm.

Một số tác nhân chính đóng góp vào kết quả ấn tượng của SCSC trong năm qua:

- Sự phục hồi của kinh tế toàn cầu trong năm 2024 làm tăng sản lượng của các khách hàng hiện hữu.
- Hãng hàng không Qatar Airways chính thức sử dụng dịch vụ của SCSC từ đầu tháng 02/2024.
- Thực hiện chính sách kiểm soát chi phí chặt chẽ, quản lý hiệu quả nguồn nhân lực công ty và chuyển đổi số trong quản lý hành chính và tài chính.
- So với năm 2023, sản lượng hàng hóa thông qua sân bay Tân Sơn Nhất năm 2024 tăng 20,0% đạt 576.187 tấn, trong đó hàng hóa quốc tế là 424.589 tấn, tăng 22,0%, hàng hoá quốc nội đạt 151.598 tấn, tăng 14,9%.
- Sản lượng hàng hoá SCSC năm 2024 tăng cao hơn so với toàn thị trường. So sánh với năm trước, sản lượng hàng hóa SCSC năm 2024 tăng 40,9%, trong đó hàng hóa quốc tế tăng 49,7%, quốc nội tăng 18,0%.

2. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

2.1 Tác động lên môi trường:

Các giải pháp tiết kiệm năng lượng:
Để giảm chi phí điện, nước một cách toàn diện và hiệu quả, Công ty đề ra một số giải pháp kỹ thuật như sau:



- Sử dụng X-WEB để kiểm soát và điều khiển kho lạnh;
- Tất cả hệ thống điều hòa không khí đều sử dụng công nghệ Inverter tiết kiệm năng lượng;
- Sử dụng bộ điều khiển I-Manager để kiểm soát và điều khiển hệ thống điều hòa không khí;
- Sử dụng hệ thống BMS để kiểm soát và điều khiển hệ thống chiếu sáng và quạt thông gió;
- Sử dụng hệ thống tụ bù để nâng cao hiệu suất sử dụng điện;
- Hệ thống tủ hòa đồng bộ để tối đa hóa sự hoạt động của hệ thống máy phát;
- Theo dõi hằng ngày đồng hồ đo đếm điện tại từng khu vực để kiểm soát điện năng nhằm mục đích ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Theo dõi đồng hồ đo đếm nước cấp hàng ngày nhằm hạn chế và ngăn chặn các bất thường xảy ra (nếu có);
- Thay bóng đèn LED tiết kiệm điện khu hành lang công cộng, toilet tòa nhà văn phòng và khu Per trong nhà ga hàng hóa;
- Bảo trì hệ thống cơ điện tuân thủ theo kế hoạch bảo trì định kỳ hằng năm đã được phê duyệt và tuân thủ theo khuyến cáo của nhà sản xuất đảm bảo máy móc hoạt động tốt, ít hư hỏng và tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị, giảm chi phí tiêu thụ điện năng...

Trong năm 2024, thống kê Tiêu thụ điện lưới là: 4.352.967 kWh; Tổng điện năng lượng mặt trời: 1.626.085 kWh.

- Điện năng lượng mặt trời phát lên lưới: 67.492 kWh
- Điện năng lượng mặt trời SCSC tiêu thụ: 1.558.593 kWh
- Tỷ lệ điện năng lượng mặt trời/ Điện lưới: $1.558.593 / 4.352.967 = 35,8\%$

Như vậy, năng lượng tái tạo từ hệ thống điện mặt trời áp mái của SCSC trong năm 2024 đã thay thế 35,8% điện lưới.

2.2 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Công tác quản lý môi trường và kiểm soát chất thải:

Môi trường không khí trong các khu vực cổng, bên trong Công ty và các vị trí xung quanh đều đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động (QCVN 02:2019/BYT) và quy chuẩn chất lượng môi trường không khí xung quanh (QCVN 03:2019/BYT).

SCSC đã đề ra các nội quy qui định, các biện pháp kiểm soát nhằm quản lý chặt chẽ về vệ sinh môi trường để hạn chế tối đa các chất thải phát sinh và an toàn lao động cho nhân viên trực tiếp tham gia trong quá trình hoạt động của Công ty.

SCSC đã thực hiện các nội dung về quản lý môi trường như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc Luật pháp Việt Nam và Công ước Quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn Việt Nam trong quá trình giám sát và bảo vệ môi trường.
- Đã đăng ký và được cấp chủ nguồn thải theo giấy chứng nhận số QL.CTNH 79 005791.T được cấp ngày 01 tháng 12 năm 2016.
- Định kỳ 6 tháng/lần, SCSC ký hợp đồng với nhà thầu thực hiện quan trắc môi trường: Không khí, Nước thải và quan trắc môi trường lao động.

b) Công tác kiểm soát chất thải:

- Chất thải sinh hoạt, dịch vụ được phân loại thu gom hợp lý và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý trên địa bàn.
- Chất thải rắn nguy hại được quản lý theo đúng Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải đúng quy định.

c) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

d) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

3. CÁC SỰ KIỆN CHÍNH TRONG NĂM 2024 CỦA SCSC:

- Năm 2024, Công ty SCSC lần thứ 4 được vinh danh trong bảng xếp hạng **“Top 50 công ty niêm yết tốt nhất năm 2024”** do Forbers Việt Nam bình chọn.

- Ngày 21/03/2024, Cục Hàng không Việt Nam đã tái cấp (lần thứ 3) Giấy phép cung cấp dịch vụ hàng không tại Cảng hàng không Tân Sơn Nhất cho SCSC. Giấy phép là sự xác nhận về pháp lý cho doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh dịch vụ hàng không theo quy định của Chính phủ.
- SCSC chung tay đóng góp vào Quỹ Chung một tấm lòng của Đài Truyền hình TP.HCM với thông điệp **“Chung một tấm lòng - Vì đồng bào miền Bắc thương yêu”**, hỗ trợ đồng bào miền Bắc bị ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão số 3 (Yagi).
- Đồng thời, SCSC cũng cam kết đồng hành với Hãng hàng không không thu phí phục vụ, bốc xếp đối với hàng hóa cứu trợ đồng bào miền Bắc bị thiệt hại do cơn bão Yagi, tại sân bay Tân Sơn Nhất.
- SCSC đã hân hạnh nhận được Quyết định số 2118/QĐ-TCHK của Tổng Cục Hải quan về việc **“Công nhận tập thể, cá nhân tiêu biểu về Phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan”**.
- Bên cạnh đó, như mọi năm SCSC đã góp phần cùng với UBND phường 4, quận Tân Bình gửi tặng các phần quà là nhu yếu phẩm để người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn có được một Tết Nguyên Đán truyền thống ấm cúng.



7. MEKONG LOGISTICS

Mekong Logistics (“MKL”) là kho lạnh đơn hiện đại có quy mô lớn hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Đây là liên doanh giữa Gemadept và Tập đoàn Thủy sản Minh Phú.

Dự án có quy mô 15 ha, trong đó, kho lạnh - phục vụ hàng thủy hải sản, thực phẩm, nguyên vật liệu bảo quản lạnh - được thiết kế với diện tích 4,8 ha và có sức chứa lên đến 50.000 pallet. Kho lạnh Mekong Logistics được đầu tư với công nghệ tiên tiến; được thiết kế bằng các giải pháp tối ưu, có tính năng ít tiêu tốn năng lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất về bảo quản thủy sản đông lạnh.

Với sự ra đời của Mekong Logistics – trung tâm kho lạnh đơn lớn nhất khu vực, Gemadept một lần nữa tiến xa hơn về khu vực miền Tây, thúc đẩy dòng chảy kinh tế, tăng cường giao thương giữa khu vực phù sa nhiều tiềm năng này với phần còn lại của Việt Nam và kết nối với thế giới.

Vùng châu thổ Cửu Long được mệnh danh là vựa lúa, vựa thủy sản, trái cây lớn nhất cả nước, các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản đóng góp chủ lực vào kim ngạch xuất khẩu quốc gia.

a. Tổng kết hoạt động trong năm 2024:

Sau 4 năm gián đoạn vì đại dịch COVID-19, xung đột, lạm phát và thị trường tiêu thụ dần ổn định, xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2024 đã trở lại bình thường và tăng tốc vào nửa cuối năm.

KHO LẠNH ĐƠN QUY MÔ HÀNG ĐẦU ĐÔNG NAM Á



kho lạnh

4,8 HA



sức chứa

50.000 Pallets



Với tình hình thị trường xuất khẩu thuận lợi, giá trị xuất khẩu tăng, ngành thủy sản đã đạt được mục tiêu xuất khẩu 10 tỷ USD, tăng 12,7% so với năm 2023.

MKL hiện đang dẫn đầu trong khu vực về thị phần, nỗ lực giữ chân khách hàng, đa dạng hóa khách hàng và hoạt động hiệu quả.

Song song đó, đơn vị đã vận dụng lợi ích từ việc cho thuê mái và tối ưu hóa chi phí điện năng thông qua hoạt động mua bán điện mặt trời.

b. Sử dụng điện mặt trời giảm phát thải và sử dụng nước tiết kiệm:

- Hệ thống điện năng lượng mặt trời cung cấp 35% tổng sản lượng tiêu thụ cho MKL trong năm 2024. Tuy nhiên với đơn giá điện rẻ hơn, hệ thống Solar chiếm 24% chi phí sử dụng điện của công ty.
 - Doanh thu từ việc cho chủ đầu tư dự án thuê mái nhà xưởng năm 2024.
 - Với việc sử dụng điện năng lượng mặt trời đã góp phần cắt giảm lượng khí thải CO2 ra môi trường khoảng 6000 tấn/năm. Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính và xây dựng thương hiệu năng lượng xanh cho doanh nghiệp, khách hàng.
- >> Một số biện pháp tiết kiệm nước: Lắp đặt và sử dụng thiết bị có chế độ tiết kiệm nước; Kiểm tra và khắc phục rò rỉ nước thường xuyên; Tổ chức đào tạo, nâng cao ý thức tiết kiệm nước; Khuyến khích các sáng kiến tiết kiệm toàn diện; Đầu tư vào máy lọc nước thay vì sử dụng nước đóng chai, v.v...

c. Khởi công dự án Mekong Logistics Giai Đoạn 2

Sáng ngày 18-10, Mekong Logistics, liên doanh chiến lược giữa Tập đoàn Minh Phú – Tập đoàn hàng đầu trong ngành thủy sản Việt Nam, và Gemadept doanh nghiệp sở hữu và khai thác Hệ sinh thái Cảng và Logistics từ Bắc vào Nam, đã chính thức khởi công giai đoạn 2 của dự án Trung tâm Logistics tại Hậu Giang. Sự kiện này đánh dấu một bước ngoặt quan trọng, không chỉ khẳng định vị thế tiên phong của Mekong Logistics mà còn mở ra một chương mới đầy triển vọng cho ngành logistics Đồng bằng sông Cửu Long và hành trình vươn ra thế giới của nông sản, thủy sản Việt.

Động lực thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

Giai đoạn 2 của dự án, tiếp tục khẳng định cam kết mạnh mẽ của Mekong Logistics trong việc phát triển trung tâm logistics hiện đại, đồng bộ, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản, thủy sản Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Dự án này không chỉ đơn thuần là việc xây dựng cơ sở hạ tầng, mà còn là sự khẳng định cho tầm nhìn chiến lược của Mekong Logistics trong việc kiến tạo một hệ sinh thái logistics hoàn chỉnh, thúc đẩy sự phát triển kinh tế bền vững cho khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Thông qua việc tối ưu hóa vận tải thủy nội địa, kết nối Đồng bằng sông Cửu Long với mạng lưới cảng biển quốc tế, dự án góp phần giảm chi phí, rút ngắn thời gian vận chuyển, nâng cao năng lực cạnh tranh cho hàng hóa Việt, đặc biệt là nông sản và thủy sản – những sản phẩm chủ lực của khu vực.

Hơn thế nữa, dự án còn mang đến những tác động tích cực về mặt kinh tế - xã hội cho tỉnh Hậu Giang nói riêng và cả khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Bằng việc thu hút đầu tư, tạo ra nhiều cơ hội việc làm, dự án góp phần nâng cao đời sống cho người dân địa phương, thúc đẩy sự phát triển kinh tế của khu vực.



8. TRUNG TÂM TIẾP VẬN XE Ô TÔ K'LINE – GEMADEPT (KGL)

"K"line Nhật Bản và Gemadept là đối tác chiến lược trong nhiều năm qua. Tiếp tục phát triển mối quan hệ chặt chẽ giữa hai bên, Liên doanh "K"line – Gemadept Logistics (KGL) được thành lập năm 2014, thừa hưởng thế mạnh của cả hai bên, với bề dày kinh nghiệm hàng trăm năm của "K"line Nhật Bản và với vị thế nhà Khai thác cảng – Logistics hàng đầu Việt Nam của Gemadept.

Tiếp nối thành công trong lĩnh vực khai thác dịch vụ bến bãi container trong thời gian qua, KGL tiếp tục mở rộng hoạt động về lĩnh vực Logistics và dịch vụ giá trị gia tăng đối với mặt hàng xe ô tô nhập khẩu nguyên chiếc.

KGL với quy mô 55.000 m², tọa lạc tại KCN Long Hậu, Tỉnh Long An, nằm kế cận khu vực cảng, rất thuận tiện cho việc xuất nhập hàng. Với trang thiết bị tối tân, đội ngũ chuyên gia lành nghề và hệ thống an ninh hoạt động 24/7 đảm bảo an toàn tuyệt đối tài sản của khách hàng, đơn vị cung cấp các dịch vụ cần thiết cho các nhà sản xuất, đại lý và phục vụ ngành công nghiệp xe ô tô của Việt Nam. Hiện nay, KGL đang cung cấp dịch vụ cho các hãng sản xuất ô tô hàng đầu thế giới như: Isuzu, Mitsubishi, Mercedes, Subaru, Toyota...

a. Tổng kết hoạt động trong năm 2024:

Năm 2024, KGL tiếp tục phục vụ khách hàng truyền thống như Isuzu, Mitsubishi, Mercedes, Subaru, Toyota và Morris Garage Việt nam. Ngoài những dịch vụ thông thường như lưu bãi, bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra xe trước khi giao, KGL hợp tác với Cảng Phước Long PIP và Công ty BTC để đẩy mạnh hoạt động dịch vụ thủ tục hải quan, đăng kiểm, kiểm tra khí thải, kiểm tra an toàn cho xe mẫu, dịch vụ hoàn thuế cho khách hàng. Về mặt chi phí, năm 2024 chi phí cũng tăng cao hơn so với năm 2023 vì doanh thu cũng gia tăng và do công ty KGL phải thuê thêm kho bên ngoài để phục vụ yêu cầu của khách hàng.

Tổng kết năm 2024, doanh thu KGL vượt 42% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế tăng 9% so với kế hoạch.

b Công tác bảo vệ môi trường:

Chính sách về bảo vệ môi trường:

Hoạt động của công ty luôn dựa trên tiêu chí an toàn và đảm bảo vệ sinh, môi trường. Ban lãnh đạo công ty và toàn thể CBCNV cam kết thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Để thực hiện cam kết công ty thực hiện các mục tiêu sau:

- 1- Tuân thủ các yêu cầu pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường hiện hành.
- 2- Kiểm soát chặt chẽ các chất thải gây ô nhiễm môi trường.



- 3- Sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- 4- Chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao quan tâm đến môi trường với các tổ chức trong cộng đồng.
- 5- Liên tục có các hoạt động cải tiến nhằm giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến môi trường.

Để thực hiện tốt chính sách bảo vệ môi trường, công ty lập quy trình phân loại rác tại các phân xưởng. Quy trình được niêm yết tại xưởng sản xuất; Rác tái chế được thu gom tái sử dụng và chuyển cho đơn vị tái chế; Rác thải rắn sinh hoạt được thu gom vào thùng có nắp đậy và đăng ký với đơn vị có chức năng đến thu gom xử lý, tần suất 1 lần/ngày.

Đăng ký suất ăn cho CBCNV với công ty cung cấp suất ăn công nghiệp nên không phát sinh các chất thải thức ăn thừa, chất thải nguy hại như dầu mỡ, v.v...

Chất thải nguy hại cũng được phân loại ngay tại nguồn phát sinh chất thải nguy hại, được thu gom bảo quản có che đậy, dán cảnh báo chất thải nguy hại. Biện pháp xử lý đăng ký với đơn vị có chức năng xử lý.

Nước thải sinh hoạt và nước dùng trong sản xuất được gom chung vào hệ thống nước thải qua các hố ga đầu nối với đường thu gom nước thải của khu công nghiệp Long Hậu.

c. Kiểm soát tiêu thụ năng lượng

Tổng lượng điện bình quân 18.383 kwh/tháng chủ yếu phục vụ cho sản xuất, chiếu sáng kho bãi, văn phòng, hệ thống camera an ninh.

Để kiểm soát tiêu thụ năng lượng có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty tuyên truyền nhắc nhở CBCNV tắt các thiết bị khi không sử dụng, định kỳ bảo dưỡng các trang thiết bị, máy móc theo hướng dẫn của nhà chế tạo.

d. Sử dụng tài nguyên nước

Công ty sử dụng khoảng 296 m³/tháng, chủ yếu phục vụ rửa xe và bổ sung cho hệ thống cứu hỏa cho toàn bộ nhà máy, tưới cây xanh trong khuôn viên của công ty.

Nhằm tiết kiệm tài nguyên nước, công ty thường xuyên kiểm soát bằng cách biện pháp tăng cường kiểm tra thay thế khắc phục rò rỉ hệ thống van ống PCCC, kiểm tra bổ sung nước vào bể chứa tần suất 1 tuần/lần, sử dụng tưới cây xanh bằng hệ thống phun tưới có kiểm soát hiệu quả cao.

e. An toàn lao động

Công ty trang bị đồ bảo hộ đầy đủ cho CBCNV khi làm việc theo tính chất đặc thù tại các xưởng, thường xuyên tổ chức tập huấn về an toàn lao động tại công ty.

Hướng dẫn nghiệp vụ PCCC do Công an phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn của Tỉnh Long An tổ chức.

Đưa ra các nội quy làm việc tại trạm tiếp nhận nhiên liệu, dán cảnh báo nguy hiểm, chống cháy nổ, cấm sử dụng điện thoại tại trạm xăng dầu.

Phổ biến các nội quy khi làm việc tại bãi xe. Nghiêm cấm hút thuốc tại xưởng và bãi xe. Lập bảng theo dõi an toàn hàng ngày, niêm yết thực hiện 5S, v.v....

Trong suốt thời gian thành lập đến nay, công ty không xảy ra tai nạn lao động.

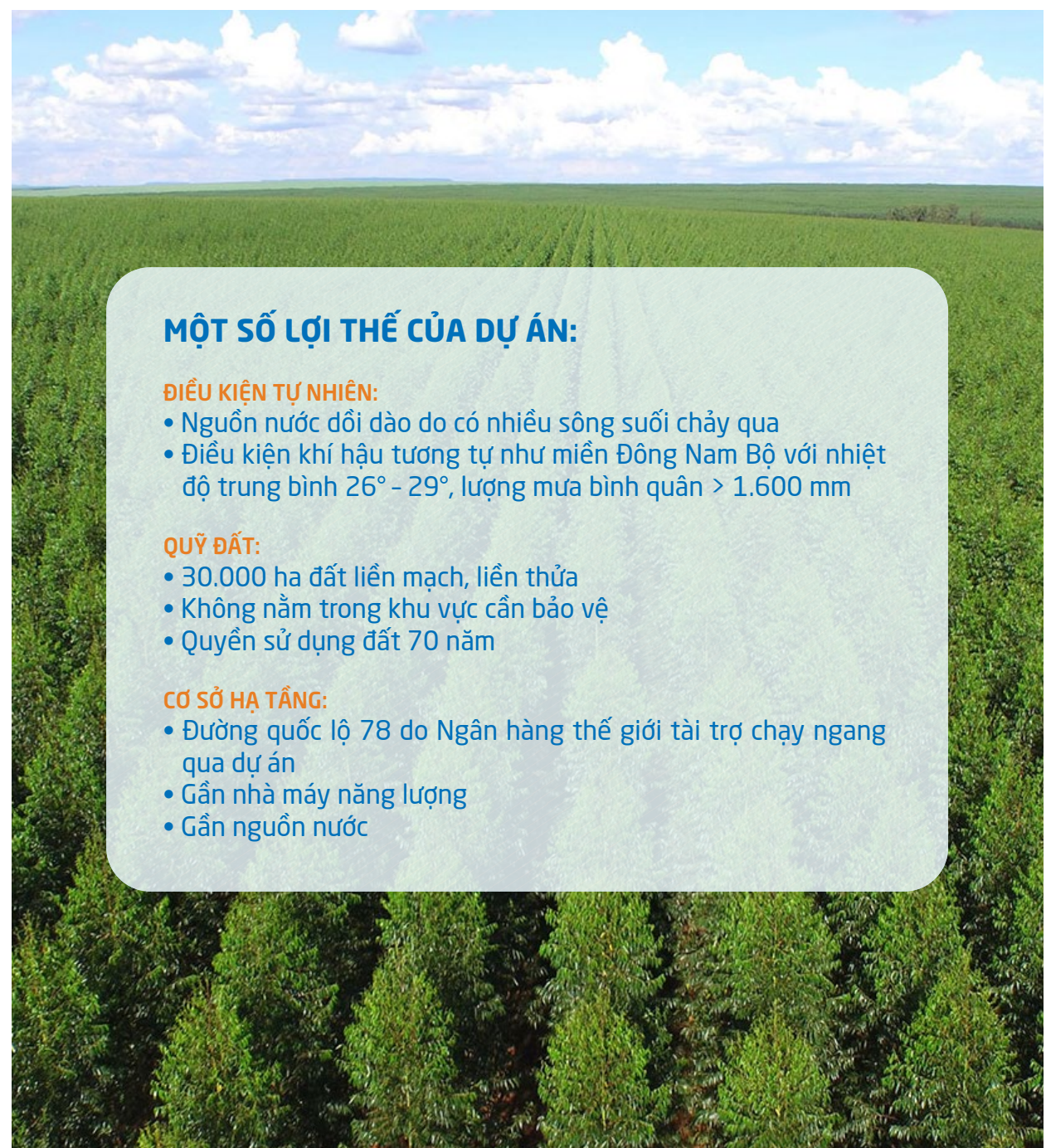
Công ty KGL – Chi nhánh Long an đã đạt ISO 9001 và 140001. Trong thời gian tới, công ty tiếp tục nỗ lực giữ vững chất lượng ISO, trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ logistics ô tô tại Việt Nam.



9. ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC - TRỒNG RỪNG

Từ năm 2013, Gemadept được chính phủ Hoàng gia Campuchia cấp đất tô nhượng kinh tế tại địa bàn xã Royor, huyện Kohgnek, tỉnh Monduliri. Công ty là một trong số rất ít doanh nghiệp nước ngoài được cấp một diện tích đất lớn, liền thửa, tại địa bàn khá thuận lợi có đường quốc lộ 78 chạy qua, điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp với việc trồng, khai thác cây cao su và các loại cây công nghiệp khác.

Kể từ khi được chính thức triển khai, đến nay dự án đã đạt được những thành quả nhất định: cây cao su sinh trưởng tốt đạt tiêu chuẩn về chu vi và chiều cao; hạ tầng giao thông, đường, cầu; các khu dân cư mới gồm các dãy nhà cao ráo, được cung cấp điện, nước đã được hoàn thành đồng bộ; công tác môi trường và xã hội đã được triển khai theo tư vấn của các tổ chức quốc tế; hoàn thiện các thủ tục pháp lý để chuẩn bị cho việc chuyển nhượng dự án theo kế hoạch của Gemadept.



MỘT SỐ LỢI THẾ CỦA DỰ ÁN:

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN:

- Nguồn nước dồi dào do có nhiều sông suối chảy qua
- Điều kiện khí hậu tương tự như miền Đông Nam Bộ với nhiệt độ trung bình 26° - 29°, lượng mưa bình quân > 1.600 mm

QUỸ ĐẤT:

- 30.000 ha đất liền mạch, liền thửa
- Không nằm trong khu vực cần bảo vệ
- Quyền sử dụng đất 70 năm

CƠ SỞ HẠ TẦNG:

- Đường quốc lộ 78 do Ngân hàng thế giới tài trợ chạy ngang qua dự án
- Gần nhà máy năng lượng
- Gần nguồn nước

a.Tổng kết hoạt động trong năm 2024:

Năm 2024, kinh tế toàn cầu có nhiều biến động, nhu cầu tiêu thụ mủ cao su thiên nhiên tăng nhẹ so với nguồn cung sụt giảm dẫn đến giá mủ cao su tự nhiên đã có chiều hướng tăng so với năm 2023.

Đối với dự án cao su và trồng rừng, công ty tiếp tục thực hiện công tác chăm sóc tối thiểu vườn cây cao su theo quy trình chuẩn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Kết quả đạt được vườn cây cao su đang trên đà tăng trưởng tốt, đồng đều, sạch cỏ thực bì, thông thoáng và ít sâu bệnh. Với nguồn nhân lực của dự án tinh gọn, có trình độ chuyên môn giỏi, đáp ứng công tác chăm sóc quản lý mang lại hiệu quả và cắt giảm chi phí. Các hạng mục chăm sóc vườn cây áp dụng các biện pháp thủ công và cơ giới để phù hợp với điều kiện địa hình thổ nhưỡng và cây trồng, sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Dự án đã chỉnh trang nhà ở công nhân, sửa chữa nâng cấp đường giao thông đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động.

Trong năm 2024, Ban dự án đã tích cực tìm kiếm các đối tác, nghiên cứu hợp tác để có thể phát triển dự án, phát triển thêm các cây trồng mới phù hợp với thổ nhưỡng, tìm hiểu nghiên cứu cây trồng phù hợp để có thể tham gia vào thị trường tín chỉ carbon. Công ty đã đón nhiều đoàn đối tác tham quan, tìm hiểu nghiên cứu sâu về dự án.

Bên cạnh đó, Ban dự án đã kết hợp cùng với chính quyền địa phương các cấp tuyên truyền, giáo dục công nhân và người dân trong xung quanh khu vực dự án về công tác bảo vệ, bảo tồn môi trường sinh thái theo sơ đồ quy hoạch tổng thể của dự án, bao gồm các khu vực sông suối vùng ngập nước và đồi núi cần bảo tồn.

b.Kế hoạch hoạt động trong năm 2025:

Bước sang năm 2025, công ty đưa ra các kế hoạch và biện pháp cụ thể: Tiếp tục chăm sóc vườn cây cao su đã trồng ở mức tối thiểu phù hợp nhất để vườn cây sinh trưởng và phát triển tốt; Nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể của toàn dự án để quy hoạch vùng trồng các cây trồng mới phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và nguồn nước; Tập trung ưu tiên cao nhất cho việc tìm kiếm làm việc với các đối tác lớn trong nước, khu vực và thế giới, tìm lựa chọn đối tác phù hợp nhất để có phương án hợp tác phát triển, khai thác hết tiềm năng của dự án và thoái vốn thành công với kết quả tốt nhất.

Song song đó, Ban dự án duy trì quan hệ tốt với chính quyền sở tại Campuchia như bộ Nông Lâm Ngư Nghiệp, Tổng cục Cao su, Bộ Môi Trường, Chính phủ và chính quyền các cấp của tỉnh Monduliri; tiếp tục chăm lo đời sống cho CBCNV; chăm sóc vườn cây đã trồng trong điều kiện tốt; hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý để chuẩn bị cho việc thoái vốn dự án vào thời điểm và điều kiện thuận lợi.



10. ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC - BẤT ĐỘNG SẢN

Các dự án bất động sản thuộc hoạt động đầu tư có chọn lọc của Gemadept trong những năm trước đây. Công ty có 2 dự án khu phức hợp là dự án Saigon Gem tại khu trung tâm thương mại Quận 1, TPHCM và dự án khách sạn 5 sao tại Viêng Chăn, Lào.

Dự án Saigon Gem tọa lạc tại khu đất vàng của thành phố Hồ Chí Minh với tổng diện tích đất 3.640 m². Đây là khu phức hợp cao cấp gồm trung tâm thương mại và văn phòng làm việc hạng A. Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đang trong quá trình hoàn tất các thủ tục pháp lý để có thể triển khai xây dựng.

Đối với bất động sản tại Viêng Chăn, đây là dự án rộng 6.715 m² nằm tại vị trí đắc địa ngay tại đại lộ Lane Xang của Thủ đô nước bạn Lào. Dự án gồm 2 tầng hầm, 7 tầng nổi và tầng áp mái với tổng diện tích sàn xây dựng hơn 28.500 m² sau khi điều chỉnh thiết kế và được cấp Giấy phép xây dựng mới. Hiện dự án đang tái khởi động thi công phần hầm. Sau khi hoàn thành, dự án sẽ cung cấp cho Thủ đô Viêng Chăn 231 phòng khách sạn tiêu chuẩn 5 sao, hơn 3.000 m² dành cho tổ chức tiệc, hội nghị và các hoạt động thương mại.

Khu phức hợp Saigon Gem

3.640 m²

khách sạn 5 sao tại Viêng Chăn

28.000 m²

231 Phòng



Đồng thời, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về việc tập trung các nguồn lực cho hoạt động kinh doanh chính và thoái vốn các lĩnh vực đầu tư chiến lược, Gemadept đã và đang tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư tiềm năng cho các dự án bất động sản để có thể thoái vốn vào thời điểm phù hợp và thuận lợi. Với vị trí hiểm hoi và đắc địa, hai dự án bất động sản của Gemadept hứa hẹn sẽ trở thành những công trình biểu tượng tại hai trung tâm kinh tế, thương mại sầm uất bậc nhất của hai nước Việt - Lào.





TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

MỤC LỤC		Trang
1	Mục lục	131
2	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	132
3	Báo cáo kiểm toán độc lập	135
4	Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	136
5	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	140
6	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	141
7	Phụ lục	146



CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty:

Công ty Cổ phần Gemadept hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301116791, đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 11 năm 1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 31 ngày 10 tháng 01 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- **Địa chỉ** : 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- **Điện thoại** : +84 (028) 3823 6236
- **Fax** : +84 (028) 3823 5236

Công ty kiên định với chiến lược phát triển các ngành nghề kinh doanh cốt lõi là khai thác cảng và logistics:

• **Khai thác cảng:** Khai thác hệ thống cảng trải dọc từ Bắc chí Nam, tại các thành phố lớn và các vùng kinh tế trọng điểm: cảng Nam Hải (đến tháng 3 năm 2024), cảng Nam Đình Vũ, Nam Hải ICD, cảng Dung Quất, cảng Phước Long, cảng Bình Dương và cảng nước sâu Gemalink Cái Mép;

• **Logistics:** Trung tâm phân phối; Vận tải container chuyên tuyến; Vận tải hàng siêu trường siêu trọng; Vận tải đa phương thức; Quản lý tàu và thuyền viên; Đại lý giao nhận; Ga hàng hóa hàng không,...

Ngoài ra, Công ty đầu tư một số dự án có chọn lọc trong lĩnh vực trồng rừng và bất động sản:

•**Trồng rừng:** Trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến cây cao su và cây công nghiệp tại Campuchia;

•**Bất động sản:** Xây dựng và khai thác các trung tâm thương mại, khách sạn, cao ốc văn phòng ở các thành phố lớn tại Việt Nam và khu vực Đông Dương bao gồm: dự án Khu phức hợp Saigon Gem và dự án Khu phức hợp tại Viêng Chăn – Lào.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Họ và tên	Chức vụ
Ông Đỗ Văn Nhân	Chủ tịch
Ông Chu Đức Khang	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên
Bà Bùi Thị Thu Hương	Thành viên
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	Thành viên
Ông Vũ Ninh	Thành viên
Ông Shinya Hosoi	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Lâm Đình Dự	Thành viên HĐQT độc lập
Ông Nguyễn Thái Sơn	Thành viên HĐQT độc lập

BAN KIỂM SOÁT	
Họ và tên	Chức vụ
Ông Lưu Tường Giai	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Hoàng Bắc	Thành viên
Ông Trần Đức Thuận	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc
Ông Phạm Quốc Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thế Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Công Khanh	Phó Tổng Giám đốc

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT	
Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Thanh Bình	Tổng Giám đốc Công ty(tái bổ nhiệm ngày 09 tháng 6 năm 2023).

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tập đoàn.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,


Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

Số: 1.0895/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Gemadept (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2025, từ trang 05 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

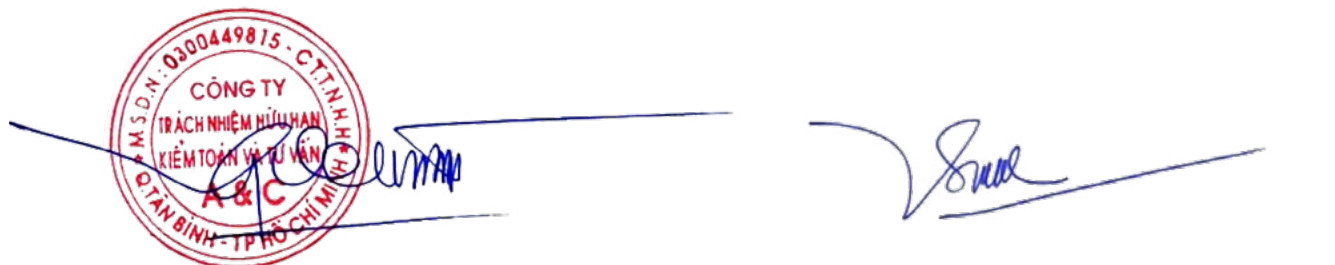
Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Hoàng Thái Vương - Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Lê Thị Thu Cúc - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5450-2021-008-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM 2024	SỐ ĐẦU NĂM2024
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		6.673.567.765.409	3.380.201.263.412
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.964.316.764.607	1.471.676.297.950
1.	Tiền	111		3.198.224.475.079	762.008.256.853
2.	Các khoản tương đương tiền	112		766.092.289.528	709.668.041.097
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.021.206.010.000	358.867.040.371
1.	Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	34.301.944.940	45.723.235.680
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(25.395.934.940)	(32.575.500.775)
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	1.012.300.000.000	345.719.305.466
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.235.608.050.191	1.193.181.492.780
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	598.531.863.691	584.659.664.426
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	280.469.711.694	91.860.358.118
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5a	30.923.500.000	298.007.987.801
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	373.778.192.874	253.518.004.021
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(48.095.218.068)	(34.864.521.586)
8.	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV.	Hàng tồn kho	140	V.8	83.419.825.055	68.169.766.561
1.	Hàng tồn kho	141		83.419.825.055	68.169.766.561
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		369.017.115.556	288.306.665.750
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	20.331.034.493	7.949.598.183
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		334.621.126.828	268.633.238.575
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	14.064.954.235	11.723.828.992
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CHỈ TIÊU		MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM 2024	SỐ ĐẦU NĂM 2024
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		11.324.285.547.308	10.165.823.905.016
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		44.670.549.888	39.754.955.799
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4.	Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5.	Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.5b	8.100.000.000	8.100.000.000
6.	Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	36.570.549.888	31.654.955.799
7.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		4.033.163.455.484	4.166.026.323.789
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	3.786.073.252.479	3.891.229.902.798
-	Nguyên giá	222		6.271.975.962.063	6.234.828.104.966
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.485.902.709.584)	(2.343.598.202.168)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	9.387.685	16.406.414.089
-	Nguyên giá	225		235.413.682.251	235.413.682.251
-	Giá trị hao mòn lũy kế	226		(235.404.294.566)	(219.007.268.162)
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.12	247.080.815.320	258.390.006.902
-	Nguyên giá	228		377.654.306.291	382.206.554.971
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(130.573.490.971)	(123.816.548.069)
III.	Bất động sản đầu tư	230		-	-
-	Nguyên giá	231		-	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240		1.718.132.778.160	1.759.344.470.822
1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	1.718.132.778.160	1.759.344.470.822
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.854.379.152.187	3.124.650.970.762
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	3.805.207.996.433	3.085.037.407.601
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2d	41.913.687.500	41.914.287.262
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2d	(2.742.531.746)	(2.300.724.101)
5.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		10.000.000.000	-
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		1.673.939.611.589	1.076.047.183.844
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	1.296.472.457.506	732.373.580.412
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.14	246.350.066.371	184.952.918.307
3.	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5.	Lợi thế thương mại	269	V.15	131.117.087.712	158.720.685.125
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		17.997.853.312.717	13.546.025.168.428



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT *(tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
C -	NỢ PHẢI TRẢ	300		4.225.927.310.161	3.813.651.116.409
I.	Nợ ngắn hạn	310		2.100.758.451.703	1.915.337.161.256
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	486.687.090.476	517.923.905.276
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		7.623.946.501	3.633.365.459
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	66.884.521.512	73.690.792.494
4.	Phải trả người lao động	314	V.18	191.939.767.748	139.907.411.400
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	230.198.605.012	318.155.045.124
6.	Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20a	1.216.075.884	8.477.602.875
9.	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21a	481.595.911.721	306.758.506.379
10.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.22a	422.039.710.314	445.359.774.088
11.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.23	148.305.353.998	52.001.501.539
12.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.24	64.267.468.537	49.429.256.622
13.	Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II.	Nợ dài hạn	330		2.125.168.858.458	1.898.313.955.153
1.	Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2.	Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3.	Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4.	Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5.	Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6.	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.20b	264.120.168.336	275.267.069.902
7.	Phải trả dài hạn khác	337	V.21b	115.705.220.528	104.658.652.936
8.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.22b	1.745.343.469.594	1.518.388.232.315
9.	Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10.	Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.25	-	-
12.	Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT *(tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU		MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
D -	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		13.771.926.002.556	9.732.374.052.019
I.	Vốn chủ sở hữu	410		13.771.926.002.556	9.732.374.052.019
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.26	4.139.826.090.000	3.058.985.570.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		4.139.826.090.000	3.058.985.570.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	V.26	3.920.183.061.040	1.941.832.197.040
3.	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4.	Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.26	128.097.775.902	128.097.775.902
5.	Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	V.26	431.368.225.715	358.279.382.052
8.	Quỹ đầu tư phát triển	418	V.26	72.892.277.093	61.305.100.650
9.	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.26	72.381.836.572	68.471.352.005
11.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.26	3.617.139.919.490	2.963.514.009.028
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.161.660.323.888	2.963.514.009.028
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		1.455.479.595.602	-
12.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.26	1.390.036.816.744	1.151.888.665.342
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1.	Nguồn kinh phí	431		-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		17.997.853.312.717	13.546.025.168.428

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Vũ Thị Anh Thư
Người lập

Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng

Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc



BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	4.832.024.798.961	3.845.826.296.568
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		4.832.024.798.961	3.845.826.296.568
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	2.696.544.401.941	2.067.811.109.265
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2.135.480.397.020	1.778.015.187.303
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	426.126.464.636	1.940.961.393.455
7.	Chi phí tài chính	22	VI.4	150.292.456.722	154.695.013.336
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>139.487.501.839</i>	<i>134.993.138.662</i>
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2c	829.308.422.992	274.234.816.173
9.	Chi phí bán hàng	25	VI.5	247.200.313.981	109.543.154.417
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	574.838.485.710	551.943.343.263
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.418.584.028.235	3.177.029.885.915
12.	Thu nhập khác	31	VI.7	262.198.327.915	54.937.761.605
13.	Chi phí khác	32		582.192.046.534	84.480.434.577
14.	Lợi nhuận khác	40		(319.993.718.619)	(29.542.672.972)
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.098.590.309.616	3.147.487.212.943
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	236.733.263.089	651.638.842.548
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.8	(61.726.436.884)	(38.085.876.028)
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.923.583.483.411	2.533.934.246.423
19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		1.455.479.595.602	2.250.577.339.920
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		468.103.887.809	283.356.906.503
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		4.276	7.207
22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		4.276	7.207

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.098.590.309.616	3.147.487.212.943
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10, V.11, V.12, V.15	405.544.194.113	396.417.877.879
- Các khoản dự phòng	03	V.2, V.7, V.23	102.796.790.751	(22.060.823.541)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.3	(4.658.386.010)	(2.630.513.181)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(823.434.453.484)	(2.213.005.870.827)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	139.487.501.839	134.993.138.662
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		1.918.325.956.825	1.441.201.021.935
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		151.701.348.565	383.528.564.483
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(11.919.647.669)	24.702.300.246
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(34.738.738.791)	(1.073.170.928.312)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(74.648.483.580)	23.813.122.803
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		11.421.290.740	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	"V.19; VI.4; V.17	(141.493.134.412)	(139.730.551.008)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.17	(241.989.987.693)	(624.980.841.588)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(49.836.052.180)	(38.233.006.803)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.526.822.551.805	(2.870.318.244)



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT *(tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(1.479.931.826.076)	(1.177.219.493.538)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.10; VI.7; VII	12.589.305.217	23.823.240.588
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2b; V.5; VII	(1.381.300.000.000)	(993.619.305.466)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2b; V.5; VII	946.206.072.057	436.631.672.188
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(132.146.062.400)	(892.687.500)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		369.529.075.758	2.424.939.863.568
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3; VII	289.331.414.995	201.732.982.296
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.375.722.020.449)	915.396.272.136

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT *(tiếp theo)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	v.26	3.059.191.384.000	45.206.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		744.046.826.557	740.269.471.681
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(523.609.783.285)	(777.590.552.494)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		(24.932.567.969)	(35.442.526.029)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	v.21; v.26	(916.107.445.304)	(780.370.623.043)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		2.338.588.413.999	(807.928.229.885)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		2.489.688.945.355	104.597.724.007
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	1.471.676.297.950	1.364.349.572.162
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		2.951.521.302	2.729.001.781
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	3.964.316.764.607	1.471.676.297.950

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc



PHỤ LỤC 01: GIÁ TRỊ PHẦN SỞ HỮU CỦA TẬP ĐOÀN TẠI CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

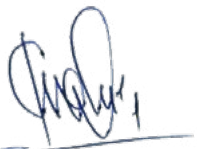
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Giá trị phần sở hữu đầu năm	Tăng vốn trong năm	Phần lãi hoặc lỗ trong năm	Cổ tức, lợi nhuận được chia trong năm	Tăng/Giảm khác	Giá trị phần sở hữu cuối năm
Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept - Terminal Link	1.578.375.525.463	-	548.777.188.029	-	-	2.127.152.713.492
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	609.057.618.990	-	236.260.151.881	(221.965.194.000)	1.814.967.820	625.167.544.691
Công ty TNHH CJ Gemadept Logistics Holdings	380.322.136.969	-	34.035.660.672	-	-	414.357.797.641
Công ty Cổ phần Phát triển Sài Gòn	-	128.647.490.400	755.528.178	(499.796.000)	-	128.903.222.578
Công ty TNHH Tiếp vận “K” Line – Gemadept	127.978.245.162	-	12.505.257.882	(15.000.000.000)	-	125.483.503.044
Công ty TNHH CJ Gemadept Shipping Holdings	179.428.798.182	-	(8.395.117.967)	-	(328.526.276)	170.705.153.939
Công ty TNHH Golden Globe	96.800.147.024	-	(1.366.513.448)	-	(5.290.869)	95.428.342.707
Công ty TNHH Thương mại Quả Cầu Vàng	78.231.617.507	-	3.688.279.944	-	8.280.000	81.928.177.451
Công ty Cổ phần Liên hợp Thực phẩm	22.746.281.671	-	1.100.652.151	-	-	23.846.933.822
Các công ty liên doanh, liên kết khác	12.097.036.633	-	1.947.335.670	(1.542.720.000)	(267.045.235)	12.234.607.068
Cộng	3.085.037.407.601	128.647.490.400	829.308.422.992	(239.007.710.000)	1.222.385.440	3.805.207.996.433

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc



PHỤ LỤC 02: TÌNH HÌNH TĂNG. GIẢM CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	46.959.771.896	26.161.167.760	(56.248.834.640)	-	16.872.105.016
Xây dựng cơ bản dở dang	1.712.384.698.926	522.583.799.160	(114.879.309.522)	(418.828.515.420)	1.701.260.673.144
Công trình khu dân cư Rạch Chiếc	51.165.085.825	-	-	-	51.165.085.825
Dự án trồng cao su của Pacific Pride	840.183.328.100	2.673.684.860	-	(118.355.036.110)	724.501.976.850
Dự án trồng cao su của Pacific Pearl	451.868.180.019	1.652.044.020	(549.043.220)	(80.085.507.140)	372.885.673.679
Dự án trồng cao su của Pacific Lotus	363.756.839.991	2.937.471.820	-	(140.062.630.170)	226.631.681.641
Dự án nâng cấp luống Hà Nam	4.941.438.369	74.784.143.631	-	(79.725.582.000)	-
Dự án Cảng Nam Đình Vũ	469.826.622	439.936.694.829	(114.330.266.302)	-	326.076.255.149
Các dự án khác	-	599.760.000	-	(599.760.000)	-
Cộng	1.759.344.470.822	548.744.966.920	(171.128.144.162)	(418.828.515.420)	1.718.132.778.160

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

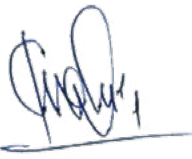
PHỤ LỤC 03: BẢNG ĐỐI CHIẾU BIẾN ĐỘNG CỦA VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	3.013.779.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	324.141.784.661	152.636.937.352	138.177.637.831	1.227.386.551.336	1.021.703.565.834	7.947.756.019.956
Tăng vốn trong năm trước	45.206.000.000	-	-	-	-	-	-	105.250.000.000	150.456.000.000
Thoái vốn tại Cảng Nam Hải Đình Vũ	-	-	-	(800.566.526)	-	837.150.399	-	(109.491.548.826)	(109.454.964.953)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	-	-	2.250.577.339.920	283.356.906.503	2.533.934.246.423
Tăng do hoàn nhập quỹ	-	-	-	-	(91.331.836.702)	(70.310.102.891)	188.537.268.303	767.521.236	27.662.849.946
Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi					-	-	(87.050.373.439)	(1.890.538.662)	(88.940.912.101)
Chia cổ tức trong năm trước					-	-	(611.797.114.000)	(147.807.240.743)	(759.604.354.743)
Chi quỹ trong năm trước	-	-	-	-	-	(233.333.334)	-	-	(233.333.334)
Tăng/(Giảm) khác	-	-	-	34.938.163.917	-	-	(4.139.663.092)	-	30.798.500.825
Số dư cuối năm trước	3.058.985.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	358.279.382.052	61.305.100.650	68.471.352.005	2.963.514.009.028	1.151.888.665.342	9.732.374.052.019
Số dư đầu năm nay	3.058.985.570.000	1.941.832.197.040	128.097.775.902	358.279.382.052	61.305.100.650	68.471.352.005	2.963.514.009.028	1.151.888.665.342	9.732.374.052.019
Tăng vốn trong năm nay	1.080.840.520.000	1.978.350.864.000	-	-	-	-	-	112.450.000.000	3.171.641.384.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	-	-	1.455.479.595.602	468.103.887.809	1.923.583.483.411
Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-	210.176.297	-	(210.176.297)	-	-
Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	-	(70.198.049.883)	(2.943.771.464)	(73.141.821.347)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	-	-	(683.071.305.400)	(375.542.174.454)	(1.058.613.479.854)
Chi quỹ trong năm nay	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Thoái vốn Cảng Nam Hải, chênh lệch tỷ giá và các điều chỉnh khác	-	-	-	73.088.843.663	11.377.000.146	3.910.484.567	(48.374.153.560)	36.080.209.511	76.082.384.327
Số dư cuối năm nay	4.139.826.090.000	3.920.183.061.040	128.097.775.902	431.368.225.715	72.892.277.093	72.381.836.572	3.617.139.919.490	1.390.036.816.744	13.771.926.002.556


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc



Đã kiểm tra và xác nhận đúng vào ngày 31 tháng 3 năm 2025



PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm nay						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	4.190.786.438.367	630.775.427.198	10.462.933.396	-		4.832.024.798.961
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	1.198.412.905.983	296.968.641.047	-		(1.495.381.547.030)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.389.199.344.350	927.744.068.245	10.462.933.396	-	(1.495.381.547.030)	4.832.024.798.961
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1.556.965.666.237	60.162.135.279	10.462.933.396	(65.613.065.198)	(248.536.072.385)	1.313.441.597.329
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						1.313.441.597.329
Doanh thu hoạt động tài chính						426.126.464.636
Chi phí tài chính						(150.292.456.722)
Thu nhập khác						262.198.327.915
Chi phí khác						(582.192.046.534)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	549.532.716.207	277.453.940.289	2.321.766.496	-	-	829.308.422.992
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(236.733.263.089)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại						61.726.436.884
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						1.923.583.483.411
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	1.522.398.903.761	59.806.235.717	-	13.772.171.240	-	1.595.977.310.718
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	649.095.959.755	135.522.026.384	-	16.214.285.500	-	800.832.271.639
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-



PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Năm trước						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	2,908,540,764,384	935,815,646,660	1,469,885,524	-		3,845,826,296,568
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	960,728,442,960	188,570,765,902	-		(1,149,299,208,862)	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,869,269,207,344	1,124,386,412,562	1,469,885,524	-	(1,149,299,208,862)	3,845,826,296,568
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	1,083,302,437,471	275,052,193,801	1,469,885,524	(122,284,832,538)	(100,611,670,230)	1,136,928,014,028
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận						(20,399,324,405)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh						1,116,528,689,623
Doanh thu hoạt động tài chính						1,940,961,393,455
Chi phí tài chính						(154,695,013,336)
Thu nhập khác					-	54,937,761,605
Chi phí khác						(84,480,434,577)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	17,140,824,100	255,002,769,111	2,091,222,962	-	-	274,234,816,173
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành						(651,638,842,548)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					-	38,085,876,028
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp						2,533,934,246,423
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	565,386,075,216	346,618,143,249	-	8,615,106,340	-	920,619,324,805
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	313,884,836,990	125,137,136,474	-	18,664,687,094	-	457,686,660,558
Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)	-	-	-	-	-	-



PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

(tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Đơn vị tính: VND

	Lĩnh vực khai thác cảng	Lĩnh vực logistics	Lĩnh vực kinh doanh bất động sản	Lĩnh vực trồng cao su	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	7,887,944,289,499	7,216,949,314,433	159,377,455,866	2,450,084,840,505		17,714,355,900,303
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						283,497,412,414
Tổng tài sản						17,997,853,312,717
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	2,610,005,694,494	680,072,554,907	-	880,470,369,535	-	4,170,548,618,936
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						55,378,691,225
Tổng nợ phải trả						4,225,927,310,161
Số đầu năm						
Tài sản trực tiếp của bộ phận	6,339,164,934,248	4,201,715,403,112	160,708,598,212	2,622,988,171,782	-	13,324,577,107,354
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận						221,448,061,074
Tổng tài sản						13,546,025,168,428
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	1,849,099,904,692	812,137,870,827	-	1,127,609,462,674	-	3,788,847,238,193
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận						24,803,878,216
Tổng nợ phải trả						3,813,651,116,409


Vũ Thị Anh Thư
Người lập


Khoa Năng Lưu
Kế toán trưởng



Nguyễn Thanh Bình
Tổng Giám Đốc

Tập đoàn Gemadept, ngày 31 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT

Lầu 21, Số 6 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé
Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (84-28) 38 236 236
Fax: (84-28) 38 235 236
Email: info@gemadept.com.vn
Website: www.gemadept.com.vn